

LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về đại hội đảng các cấp tiến tới đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Chỉ thị số 55-CT/TU, ngày 22/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2015-2020).

Từ ngày 30 tháng 7 đến ngày 01 tháng 8 năm 2015, Đại hội đại biểu huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020 đã thành công tốt đẹp.

Tham dự Đại hội có 198 đảng viên thay mặt cho trên 1096 đảng viên trên toàn huyện. Đại hội vui mừng chào đón đồng chí Nguyễn Đức Thanh- Bí thư Tỉnh ủy- Chủ tịch HĐND tỉnh Ninh Thuận- về dự và phát biểu chỉ đạo Đại hội; Đại hội được đón tiếp đồng chí Lưu Xuân Vĩnh- Phó Bí thư Tỉnh ủy- Chủ tịch UBND; đồng chí Nguyễn Xuân Thủy- UVTV- Thường trực Tỉnh ủy; đồng chí Trần Xuân Hòa- UVTV- Phó Chủ tịch UBND tỉnh- phụ trách huyện Bắc Ái; đồng chí Nguyễn Minh Trứ - UVTV- Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Kiều Văn Bê- UVTV- Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy; đồng chí Cao Văn Hóa- UVTV- Trưởng Ban Dân Vận Tỉnh ủy; đồng chí Ngô Văn Thái –UVTV- Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy. Cùng về dự Đại hội còn có tổ chỉ đạo Đại hội, lãnh đạo các ban, ngành của tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy quân sự tỉnh, lãnh đạo các huyện bạn, các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí nguyên là lãnh đạo huyện.

Đại hội đã tiến hành các nội dung, bao gồm:

1. Trình bày báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII

2. Đại hội tập trung thảo luận đóng góp ý kiến cho nội dung văn kiện Đại hội Đảng cấp trên

3. Bầu BCH Đảng bộ huyện khóa XIII, bầu Ban Thường vụ, bầu Bí thư, các phó Bí thư, Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và bầu đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh.

4. Thảo luận và thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020.

Đại hội đại biểu huyện Bắc Ái lần thứ XIII diễn ra với tinh thần dân chủ, đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, thể hiện ý chí, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện, qua đó sẽ phát huy sức mạnh toàn dân, huy động được mọi nguồn lực, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện giai đoạn 2015-2020.

Bằng những văn bản, tư liệu, hình ảnh về Đại hội, hy vọng tập sách này sẽ góp phần tích cực vào hoạt động công tác tư tưởng, nâng cao niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, đẩy lên phong trào hành động cách mạng với quyết tâm cao nhất hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội XIII.

PHẦN THỨ NHẤT
VĂN KIẾN CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

BÀI PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN ĐỨC THANH- BÍ THƯ TỈNH ỦY- CHỦ TỊCH HĐND TỈNH TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN BÁC ÁI LẦN THỨ XIII

*Kính thưa Đoàn chủ tịch Đại hội !
Kính thưa các Anh hùng lực lượng vũ trang,
cán bộ lão thành cách mạng !
Kính thưa các đồng chí đại biểu !
Thưa toàn thể đại hội !*



Trong không khí thi đua phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI và tỉnh ta thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Tỉnh Đảng bộ lần thứ XII, Sau một thời gian chuẩn bị với tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, nghiêm túc và đúng quy trình. Hôm nay, Đảng bộ huyện Bác Ái long trọng tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020, với chủ đề: **"Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững; giữ vững quốc phòng và an ninh"**.

Thay mặt Ban Thường vụ tỉnh ủy, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí đại biểu về dự Đại hội - những đại biểu đại diện cho trí tuệ, niềm tin, ý chí và trách nhiệm của Đảng bộ và nhân dân huyện Bác Ái anh hùng. Chúc các đồng chí sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

*Kính thưa các đồng chí đại biểu !
Thưa toàn thể Đại hội !*

Bác Ái là một huyện miền núi vùng cao của tỉnh Ninh Thuận, trong 02 cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ nơi đây gắn liền với địa danh "*chiến khu Bác Ái anh hùng*", Đảng bộ và nhân dân trong huyện đã nêu cao truyền thống đấu tranh anh dũng kiên cường góp phần cùng nhân dân cả nước đưa cuộc kháng chiến cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn. Ngày nay trong sự nghiệp đổi mới, mặc dù với địa hình, thời tiết không thuận lợi, , kinh tế - xã hội của huyện còn gặp nhiều khó khăn và đang nằm trong danh sách 64 huyện nghèo của cả nước được thực hiện chính sách theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững...nhưng Đảng bộ và nhân dân trong huyện đã quyết chí vươn lên, khắc phục mọi khó khăn dành được nhiều thành tích nổi bật trên các lĩnh vực kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh.

Điều đáng mừng là sau 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2010-2015, kinh tế của huyện có bước phát triển khá rõ nét, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 11,7%; tổng giá trị sản xuất đến năm 2015 ước đạt 326,6 tỷ đồng(*giá cố định 1994*), vượt 30% KH, tăng 1,74 lần so với 2010 năm của đầu nhiệm kỳ; một số chỉ tiêu về Nông- lâm nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp-xây dựng,

thương mại-dịch vụ có tốc độ tăng trưởng khá.; chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, trên cơ sở tiếp tục xác định nông lâm nghiệp là ngành sản xuất chính; cơ cấu cây trồng, vật nuôi tiếp tục chuyển đổi theo hướng sản xuất hàng hóa, bố trí cây trồng từng bước hợp lý tuân thủ quy hoạch, phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương; khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi lớn trên địa bàn; quản lý bảo vệ rừng có tiến bộ rõ nét, đã tích cực khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện để đầu tư phát triển các dự án liên kết trồng rừng, các mô hình kinh tế nông-lâm kết hợp hiệu quả; thực hiện tốt việc khoán, chăm sóc bảo vệ rừng theo Nghị quyết 30a của Chính phủ trên 18.834ha; Các loại hình dịch vụ, thương mại đã có bước phát triển, trong đó dịch vụ bưu chính, viễn thông, tín dụng-ngân hàng phát triển nhanh, đáp ứng nhu cầu cho nhân dân; Kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư khá toàn diện, tập trung đúng hướng nhất là về giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế ... mặc dù mức đầu tư có giảm so với nhiệm kỳ trước song đã thực hiện được với tổng vốn đầu tư trên 367,25 tỷ đồng góp phần tạo động lực xóa đói, giảm nghèo và phát triển kinh tế theo hướng bền vững; Văn hóa-xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; Hoạt động giáo dục - đào tạo phát triển khá toàn diện ở các cấp ngành, hệ thống trường lớp, thiết bị được đầu tư xây dựng, trang bị theo hướng đạt chuẩn; Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đảm bảo về số lượng, chất lượng, đáp ứng nhu cầu học tập tại địa phương; số trường chuẩn quốc gia tăng nhanh đạt 116% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; tình trạng học sinh bỏ học và nghỉ học giảm dưới 2%. Duy trì và giữ chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, có 8/9 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; tỷ lệ học sinh khá, giỏi và tốt nghiệp phổ thông trung học hàng năm đều tăng.

Huyện đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí trên địa bàn; ưu tiên tập trung bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại cho đội ngũ cán bộ, công chức đặc biệt là tuyến xã. Tổ chức đào tạo nghề cho 2.180 lao động; giải quyết việc làm cho lao động nông thôn đạt được những kết quả nhất định, góp phần giúp người dân thay đổi tác phong nhận thức trong sản xuất.

Công tác y tế đáp ứng cơ bản nhu cầu khám, chữa bệnh; thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia trên địa bàn. Các chính sách xã hội được triển khai hiệu quả; xây dựng và triển khai Đề án giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a của Chính phủ bước đầu thu được kết quả. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng và đạt được những thành tựu đáng kể. Đội ngũ đảng viên được tăng cường; phát triển đảng viên mới hàng năm đều vượt chỉ tiêu đề ra, đến cuối năm 2014 đã có 1075 đảng viên, đạt 132,8% so với chỉ tiêu Nghị quyết, đại bộ phận tổ chức cơ sở đảng và đảng viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ. Các tổ chức cơ sở Đảng tiếp tục được củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, kỷ luật trong Đảng bộ được giữ vững; cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" được triển khai có kết quả. Công tác vận động quần chúng có bước đổi mới, phù hợp hơn với tình hình đặc thù của huyện, dân chủ tập trung được phát huy, khối đại đoàn kết các dân tộc không ngừng được củng cố....

Trong điều kiện tình hình kinh tế trong nước và trong tỉnh còn gặp nhiều khó khăn đã có nhiều ảnh hưởng đến nguồn lực đầu tư cho phát triển, một số công trình dự án cần thiết bị tạm ngưng hoặc cắt giảm do thiếu vốn. Tại địa phương huyện Bắc Ái tình hình thời tiết bất lợi, hạn hán thường xuyên xảy ra, đất đai ít thuận lợi cho sản xuất

nông nghiệp; kết cấu hạ tầng phục vụ đời sống và sản xuất của nhân dân còn khó khăn; nguồn lực hỗ trợ từ các chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững còn thấp so với yêu cầu thực tế, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn; Mặt bằng dân trí, chất lượng, trình độ lao động còn hạn chế, gây nhiều khó khăn cho tiến trình phát triển của huyện...Nhưng với tinh thần và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, đã biết phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân để nỗ lực phấn đấu thực hiện nhiệm vụ đạt kết quả đáng ghi nhận trên các lĩnh vực; hoàn thành và vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu mà Nghị quyết Đại hội XII đã đề ra... Thay mặt Ban Thường vụ tỉnh ủy, tôi nhiệt liệt biểu dương những thành tựu đạt được của Đảng bộ và nhân dân huyện Bắc Ái trong những năm qua.

Thưa toàn thể Đại hội,

Cùng với việc đánh giá những thành tích, kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, chúng ta cũng cần thấy được những hạn chế, yếu kém của mình, phải biết phân tích, làm rõ những khó khăn, thách thức mà chúng ta phải đối mặt để tìm cách khắc phục vươn lên, không được chủ quan, bằng lòng với những gì mình có, những kết quả mới đạt được, đó là:

- Trước hết, trong nhiệm kỳ qua vẫn còn nhiều chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XII đề ra thực hiện chưa đạt yêu cầu; Nền kinh tế vẫn còn chậm phát triển; nguồn lực đầu tư hỗ trợ sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn hạn chế, nguồn lực trong dân rất khiêm tốn; sản xuất nông nghiệp còn bấp bênh, phụ thuộc nước trời, phần lớn diện tích đất canh tác chưa chủ động được nước tưới nên đầu tư thâm canh bị hạn chế, diện tích bỏ hoang còn nhiều; Năng suất cây trồng, chất lượng vật nuôi còn thấp; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ nhỏ lẻ. Quản lý tài nguyên và môi trường nhất là đất đai còn nhiều bất cập, tiến độ đo đạc bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn rất chậm. Tiềm năng, lợi thế chưa được khai thác, tận dụng phát huy đúng mức, hiệu quả mang lại chưa cao: Đầu tư kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, hiệu quả sử dụng còn thấp; công tác quản lý, duy tu bảo dưỡng còn hạn chế; vốn đầu tư cho sản xuất còn chiếm tỷ lệ thấp so với nhu cầu thực tế; Thu ngân sách trên địa bàn còn thấp so với các huyện trong tỉnh và không ổn định; Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; chưa xây dựng được những mô hình, điển hình tốt mang tính bền vững cao để triển khai nhân rộng trong nhân dân.

Văn hóa - xã hội có bước phát triển nhưng chưa vững chắc, tình trạng học sinh nghỉ học vẫn còn cao, công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa chặt chẽ, phổ cập trung học cơ sở còn yếu tố thiếu bền vững; tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện vẫn còn cao, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn; Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm nông thôn và xuất khẩu lao động chưa đạt yêu cầu; Trên địa bàn còn thiếu nhiều công trình thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, đài tưởng niệm liệt sỹ huyện...để đáp ứng yêu cầu nguyện vọng của nhân dân; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm chậm, số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế còn rất thấp; phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đạt hiệu quả chưa cao; việc hoàn thành các tiêu chí về xây dựng Nông thôn mới còn thấp.

An ninh nông thôn còn tiềm ẩn các yếu tố dễ dẫn đến mất ổn định, tình trạng truyền đạo trái pháp luật, tảo hôn vẫn còn xảy ra. Chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và vận hành cơ chế về phương án phòng chống gây rối bạo loạn ở cơ sở còn nhiều hạn chế...

Chất lượng lãnh đạo, hoạt động của hệ thống chính trị chưa đồng bộ, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở một số nơi còn hạn chế. Trình độ đội ngũ cán bộ cơ sở chậm được nâng lên, một bộ phận cán bộ, đảng viên còn biểu hiện giảm sút tinh thần trách nhiệm trước công việc, trước nhân dân. Tự phê bình và phê bình chưa cao. Phương thức lãnh đạo của một số cấp ủy Đảng và công tác tuyên truyền vận động của các Đoàn thể chậm được đổi mới; công tác kiểm tra của cấp ủy Đảng chưa được quan tâm, xử lý chưa đúng mức. Thực hiện cải cách hành chính hiệu quả chưa theo kịp yêu cầu quản lý.

Kính thưa các đồng chí !

Thưa toàn thể Đại hội !

Nhìn lại kết quả phấn đấu trong nhiệm kỳ qua, chúng ta khẳng định những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân huyện Bác Ái đạt được là hết sức rõ ràng và có nhiều cố gắng và rất quan trọng, có ý nghĩa tạo đà cho những năm tiếp theo, đồng thời chúng ta cũng nhìn thẳng vào sự thật về những mặt hạn chế cần tiếp tục khắc phục như đã nêu trên để tiếp tục phấn đấu vươn lên nhiều hơn nữa. Tôi tin tưởng rằng trong nhiệm kỳ 2015 -2020, Đảng bộ và nhân dân huyện Bác Ái sẽ phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII đề ra.

Về phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ tới, Báo cáo chính trị của Đảng bộ đã nêu khá đầy đủ; tôi xin lưu ý một số vấn đề mang tính gợi ý đề các đồng chí bàn bạc, thảo luận và đi đến thống nhất trong Đảng bộ huyện để cần tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện.

Thứ nhất, Đảng bộ cần tập trung bám sát định hướng phát triển của tỉnh, trong đó trọng tâm phát triển kinh tế của huyện Bác Ái trong những năm tới vẫn là sản xuất nông lâm nghiệp; muốn vậy trước hết các đồng chí cần làm tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch trên các lĩnh vực, nhất là phát triển sản xuất nông-lâm nghiệp gắn với quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi của ngành nông nghiệp; phát triển kinh tế trang trại, gắn với công nghiệp chế biến nông-lâm nghiệp, tập trung giải quyết tốt việc nâng cao chất lượng đàn gia súc và giải quyết nguồn thức ăn tại chỗ nhất là vào mùa khô; tập trung huy động tối đa mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển để phát huy tiềm năng, lợi thế của huyện, đặc biệt là tập trung cho đầu tư phát triển sản xuất.

Quản lý và khai thác có hiệu quả các chương trình, dự án Nhà nước đầu tư trên địa bàn về giao thông, thủy lợi và kết cấu hạ tầng khác, trước hết là Quốc lộ 27B, hồ thủy lợi Sông Sắt, Trà Co, tới đây Hồ Tân Mỹ... để bứt phá vươn lên, chuyển dần sản xuất theo phương thức lạc hậu tự cung tự cấp, sang sản xuất hàng hóa, từng bước hình thành các vùng nguyên liệu, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ. Tập trung lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình dự án 30a về hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững, Chương trình xây dựng Nông thôn mới và dự án Tam nông xem đây vừa là mục tiêu, vừa là động lực cho sự phát triển; Quan tâm bảo vệ diện tích rừng hiện có, hỗ trợ

đầu tư trồng rừng nâng cao độ che phủ, bảo vệ môi trường và làm giàu vốn rừng, tiếp tục thực hiện tốt chính sách giao rừng khoán quản cho cộng đồng theo Nghị quyết 30a, tiến hành sơ kết đánh giá và đề xuất với nhà nước để có những chủ trương chính sách hỗ trợ thích hợp; Quan tâm đề xuất nghiên cứu, triển khai thực hiện gắn với việc sơ tổng kết và nhân ra diện rộng những mô hình tốt về sản xuất nông lâm nghiệp, những giống, loài cây trồng vật nuôi có chất lượng, hiệu quả nhưng phải đặc biệt thích nghi với điều kiện đất đai, thổ nhưỡng, khí hậu khô hạn đối với địa bàn Bắc Ái.

Từng bước tạo dựng các hạ tầng thiết yếu, khuyến khích, mời gọi các nhà đầu tư đến làm ăn trên địa bàn, nhất là các ngành, lĩnh vực mà huyện có thế mạnh tiềm năng như: Công nghiệp phụ trợ chế biến nông lâm nghiệp; vật tư phục vụ sản xuất, vật liệu xây dựng(đá xây dựng), các khu điểm kinh doanh vui chơi, giải trí, du lịch sinh thái gắn với các địa danh lịch sử; khôi phục các nghề truyền thống(Đan Lát-Tre, Nứa..) tiến tới xây dựng làng nghề sản xuất...từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn, giảm tỷ trọng ngành nông- lâm nghiệp, tăng dần tỷ trọng các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, góp phần giải quyết việc làm và tăng thu cho ngân sách.

Thứ hai, Đảng bộ cần tập trung giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, những vấn đề có tính nhạy cảm cao như: vấn đề đói nghèo, dân tộc, tôn giáo, các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan nhất là địa bàn huyện miền núi có đông đồng bào dân tộc sinh sống. Do vậy cần tích cực triển khai có hiệu quả Đề án giảm nghèo nhanh và bền vững; chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; phát huy những nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc, xây dựng Bắc Ái trở thành địa phương có điểm sáng về văn hóa, giữ gìn đặc trưng văn hóa dân tộc Raglai. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa thông tin-thể dục thể thao gắn với thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở khu dân cư, tiến tới xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; quan tâm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, di tích lịch sử qua các thời kỳ cách mạng.

Kiên trì mục tiêu nâng cao dân trí, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực, chú trọng củng cố vững chắc kết quả phổ cập tiểu học và trung học cơ sở; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện tốt chính sách đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ, chính sách cử tuyển, chú trọng giáo dục văn hóa gắn với giáo dục thể chất; nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng và phát triển phong trào khuyến học, khuyến tài trong cộng đồng, dòng tộc; nhân rộng mô hình trường nội trú dân nuôi, từng bước đẩy mạnh thực hiện chương trình đề án "*xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020*"; tăng cường đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn và tổ chức xuất khẩu lao động cho các đối tượng, nhất là lực lượng thanh niên góp phần hạn chế các tệ nạn. Chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên tất cả các khâu phòng và trị bệnh; kết hợp tốt y học cổ truyền với y học hiện đại; làm tốt công tác dân số-kế hoạch hóa gia đình. Vận động hiệu quả, đúng thực tiễn gia đình không quá 2 con để đủ sức chăm lo dạy dỗ học hành để có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

Thứ ba, Xây dựng Bắc Ái là chiến khu xưa, cũng như ngày nay, tiếp tục trở thành địa bàn quan trọng trong chiến lược phòng thủ của tỉnh và của khu vực, do đặc trưng địa hình hiểm trở, phức tạp, mật độ dân cư thưa lại là nơi tập trung chủ yếu đồng bào dân tộc sinh sống. Bên cạnh đó, các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng như Quốc lộ 27B, các công trình thủy lợi lớn hoàn thành, ngày càng mở ra nhiều cơ hội

giao lưu với các vùng trong phát triển kinh tế, văn hóa...song cũng dẫn đến nhiều tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định về an ninh chính trị-trật tự an toàn xã hội, thông qua các hoạt động: di dân tự do, sang nhượng đất đai, truyền đạo trái pháp luật, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội có thể phát sinh, phát triển...

Do đó, Đảng bộ huyện cần hết sức đề cao cảnh giác; không ngừng tăng cường củng cố lực lượng để thực hiện tốt các nhiệm vụ về quốc phòng-an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc, phòng, chống âm mưu "*diễn biến hòa bình*", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Cần làm tốt công tác đào tạo cán bộ cơ sở về quân sự và an ninh, giáo dục kiến thức quốc phòng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, tinh thần cảnh giác cách mạng trong cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, cộng đồng dân cư; tiếp tục phát động thực hiện tốt phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; tăng cường an ninh các vùng giáp ranh, dọc quốc lộ 27B, bảo vệ các công trình hạ tầng trên địa bàn.

Thứ tư, một nhiệm vụ quan trọng nữa mà trong nhiệm kỳ tới Đảng bộ chúng ta cần tập trung lãnh đạo thực hiện, đó là việc củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Trước hết, tập trung tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức cán bộ đảng viên về đạo đức cách mạng, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; không ngừng xây dựng và chính đôn đảng theo tinh thần Nghị quyết TW4; phát huy truyền thống anh hùng, ý chí tự lực tự cường trong cán bộ, đảng viên; xây dựng phong cách làm việc mới, bảo đảm sâu sát cơ sở, sâu sát quần chúng; chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của huyện, đổi mới công tác cán bộ; chú trọng quy hoạch, đào tạo nguồn cán bộ ở cơ sở, cán bộ là người dân tộc thiểu số; tiếp tục thực hiện luân chuyển cán bộ trẻ có năng lực về cơ sở để rèn luyện, thử thách, đào tạo trở thành nguồn cán bộ chủ chốt cho những năm tiếp theo.

Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Phát triển Đảng viên cần chú trọng đến cán bộ dự nguồn cho các chức danh trong tương lai, trong lực lượng giáo viên, y tế, các Doanh nghiệp và lực lượng vũ trang, trong thanh niên là người dân tộc thiểu số sản xuất giỏi, nhưng cũng phải đảm bảo tiêu chuẩn quy định, nhất là về trình độ văn hóa, phẩm chất đạo đức, nhằm tăng cường hơn nữa chất lượng đội ngũ đảng viên của Đảng bộ; Tăng cường công tác kiểm tra về việc thực hiện Điều lệ Đảng, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật, khắc phục tình trạng "*Cả nể, xuề xòa*" trong xử lý kỷ luật. Thường xuyên quan tâm củng cố nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền, đặc biệt là chính quyền cấp xã. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phát huy dân chủ và tinh thần, đạo đức, trách nhiệm của cán bộ công chức trước công việc và trước nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tham mưu; thường xuyên sơ, tổng kết rút kinh nghiệm trong quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức gắn với việc sàng lọc, tinh giản, đưa ra ngoài biên chế những cán bộ, công chức không đạt yêu cầu, để củng cố bộ máy đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Thứ năm, đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; phát huy vai trò của người đứng đầu và các thành viên đoàn thể Mặt trận, các dòng tộc, thôn xã trong việc tuyên

truyền vận động, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đổi mới cách thức tập hợp quần chúng theo hướng gắn với lợi ích thiết thực để động viên, kích thích từng đoàn viên, hội viên và nhân dân hăng hái tham gia. Đặc biệt phải khắc phục kịp thời tư tưởng "*trông chờ, ỷ lại*" trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân, trong thực hiện một số chủ trương chính sách của nhà nước; tích cực hướng dẫn, thuyết phục mọi người, mọi nhà tự giác lao động, thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu để nỗ lực vươn lên thoát nghèo, từng bước làm giàu chính đáng; Các cấp uỷ Đảng cần tăng cường lãnh đạo sự phối hợp hoạt động của Mặt trận, đoàn thể, hội quần chúng với chính quyền; tổ chức những hình thức thích hợp để nhân dân tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động trong các đoàn thể và quần chúng nhân dân.

Trên đây là những vấn đề mang tính chất định hướng, gợi ý, để Đại hội chúng ta tập trung thảo luận và đi đến thống nhất cao trong việc đề ra Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII. Sau khi có Nghị quyết, vấn đề đặc biệt quan trọng là Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa mới phải luôn có sự đoàn kết, nhất trí cao, phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ, không ngừng nâng cao năng lực và hiệu quả lãnh đạo; mỗi đồng chí Uỷ viên Ban chấp hành phải thường xuyên rèn luyện phẩm chất đạo đức, gương mẫu, đi đầu trong phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, tích cực học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, góp phần cùng Ban Chấp hành lãnh đạo thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015-2020.

Kính thưa các đồng chí đại biểu !

Tại Đại hội này, các đồng chí đại biểu có nhiệm vụ hết sức quan trọng là lựa chọn những đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa mới, nhiệm kỳ 2015-2020 để lãnh đạo Đảng bộ trong nhiệm kỳ tới với một yêu cầu trách nhiệm hết sức nặng nề, tôi đề nghị các đồng chí đại biểu đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ để bầu ra một Ban Chấp hành khóa mới với yêu cầu là: Đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng và có cơ cấu hợp lý; Đoàn chủ tịch sẽ báo cáo Đại hội cụ thể về tiêu chuẩn và cơ cấu Ban Chấp hành mới trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn cấp uỷ trong giai đoạn hiện nay. Nhiệm vụ tiếp theo là Đại hội chúng ta cũng tiếp tục lựa chọn những đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, bảo đảm cơ cấu hợp lý, để bầu vào Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII... Với tinh thần đó, tôi đề nghị các đại biểu của Đại hội hãy nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân đóng góp trí tuệ của mình vào sự thành công của Đại hội.

Còn vấn đề cuối cùng, đó là việc tham gia thảo luận, góp ý kiến vào các văn kiện của Ban chấp hành trung ương (khóa XI), trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII và Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh (Khóa XII) trình Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII sắp tới, trên cơ sở tổng hợp ý kiến đóng góp vào các văn kiện nêu trên của các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc mà các đồng chí đã triển khai tổ chức lấy ý kiến và đã tổng hợp thành báo cáo trình tại Đại hội, tôi đề nghị các đồng chí đại biểu có thể tiếp tục nghiên cứu, tham gia đóng góp thêm các ý kiến vào các Văn kiện trình Đại hội Đảng cấp trên sắp tới.

Kính thưa các đồng chí !

Thưa Đại hội !

Với truyền thống cách mạng kiên cường, phát huy thành tích và những bài học kinh nghiệm có được từ nhiệm kỳ vừa qua, Tôi tin tưởng rằng Đảng bộ và nhân dân huyện Bắc Ái sẽ hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII - Nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra, các đồng chí sẽ tích cực phấn đấu đến 2020 Bắc Ái chúng ta sẽ không còn là một huyện nghèo, xứng đáng là huyện Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong kháng chiến và vươn tới để trở thành huyện Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới.

Cuối cùng xin chúc các đồng chí đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt; chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn các đồng chí.

**DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI
CỦA ĐỒNG CHÍ PHẠM VĂN HOA,
BÍ THƯ HUYỆN ỦY (KHÓA XII)**

Kính thưa toàn thể đại biểu

Tính đến ngày 27/4/ 2015, Huyện Bác ái đã tổ chức xong Đại hội cấp cơ sở, và tiếp tục tập trung công tác chống hạn, giảm thiểu thiệt hại rủi ro nhằm ổn định đời sống nhân dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, vừa xúc tiến công tác Đại hội Đảng bộ ở cấp mình. Song hành với quá trình đó, Đảng bộ huyện Bác Ái luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sắc và đồng thuận của Thường vụ tỉnh ủy, sự hướng dẫn, giúp đỡ tận tình, đầy trách nhiệm của các ban xây dựng đảng tỉnh trong việc chuẩn bị về nội dung, nhân sự và công tác đảm bảo các mặt theo đúng quy trình, hướng dẫn, quy định của điều lệ Đảng. Hôm nay, Đảng bộ huyện Bác ái long trọng tổ chức Đại hội Đại biểu lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020.



Về dự Đại hội

* Trân trọng kính giới thiệu đ/c: Nguyễn Đức Thanh, Bí thư tỉnh ủy- chủ tịch HĐND- Trưởng đoàn ĐBQH dự và chỉ đạo ĐH.

* Trân trọng kính giới thiệu đ/c: Lưu Xuân Vĩnh, Phó bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh

* Trân trọng kính giới thiệu đ/c: Nguyễn Xuân Thủy, UVTV, Thường trực tỉnh ủy.

* Trân trọng kính giới thiệu đ/c: Trần xuân Hòa, UV Thường vụ, Phó chủ tịch UBND tỉnh- phụ trách địa bàn huyện Bác ái.

* Trân trọng kính giới thiệu đ/c: Trương Xuân Thìn nguyên BT tỉnh ủy.

* Trân trọng kính giới thiệu các đ/c Thường vụ Tỉnh ủy, các đ/c lãnh đạo các ban xây dựng đảng, Đảng ủy Công an, các đ/c tổ công tác của tỉnh cũng về tham dự ĐH.

* Trân trọng kính giới thiệu các đ/c đại diện thường trực Huyện, Thành ủy các đơn vị: Khánh sơn, Ninh sơn, Ninh phước, Ninh hải, Thuận nam, Thuận bắc, Phan rang- Tháp chàm; Đảng bộ Trại giam Sông cái và các đồng chí là phóng viên thông tấn xã, Báo Ninh thuận, Đài phát thanh- Truyền hình tỉnh cũng về tham dự và đưa tin Đại hội.

Về phía địa phương:

* Trân trọng kính giới thiệu: Các đ/c lão thành cách mạng, AHLLVT; Các đ/c Thường trực, thường vụ huyện ủy đã nghỉ hưu và chuyển công tác, cùng 198 đại biểu chính thức, trong đó 35 đại biểu là BCH đương nhiệm và 163 đại biểu được bầu từ Đại hội cơ sở, đại diện cho 45 tổ chức cơ sở đảng trong toàn đảng bộ về tham dự đại hội.

Một lần nữa đề nghị đại hội nhiệt liệt chào mừng.

Kính thưa toàn thể đại biểu.

Đại hội đại biểu đảng bộ là đợt sinh hoạt chính trị sâu sắc, có ý nghĩa vô cùng quan trọng và thực hiện nhiệm vụ hết sức to lớn, Đại hội sẽ phát huy dân chủ, tập trung

trí tuệ, nêu cao tinh thần trách nhiệm và hết sức khách quan để thảo luận, đánh giá về vai trò lãnh đạo, điều hành của cấp ủy và kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đảng bộ lần thứ XII, nhiệm kỳ 2010-2015. Qua đó, nhận diện rõ những chuyển biến tiến bộ, khẳng định đúng mức những giá trị của các yếu tố phát triển, chỉ ra những mặt hạn chế, tồn tại nhằm phản ánh đúng thực trạng của bức tranh tổng thể về kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị huyện nhà trong nhiệm kỳ qua với nhiệm vụ chính trị xuyên suốt là: giảm nghèo nhanh, bền vững. Tìm ra nguyên nhân chủ quan, khách quan của những yếu kém tồn tại, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu, nhằm khắc phục có hiệu quả những mặt hạn chế, tồn tại trong nhiệm kỳ đến. Trên cơ sở đó, đại hội sẽ xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2015-2020 trên từng lĩnh vực cụ thể và chọn bước đi phù hợp với những giải pháp có tính khả thi. Đại hội sẽ có trách nhiệm tháo gỡ, giải quyết cho được những mâu thuẫn mà thực tiễn đang đặt ra đó là: Đứng trước yêu cầu phát triển với đòi hỏi về chất lượng đội ngũ cán bộ, với xác định mô hình, bước đi mới trong phát triển kinh tế, xã hội, với đổi mới công tác vận động quần chúng, nâng cao nhận thức và mặt bằng dân trí; sự đòi hỏi mới về phong cách lề lối làm việc, trách nhiệm công vụ, với việc xây dựng thực lực cách mạng ở cơ sở...điều này có ý nghĩa sống còn trong việc định hình, định lượng rõ nét nhất cho phát triển kinh tế- xã hội, nhận diện rõ hình thức, quy mô của chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo ra động lực mới cho bước phát triển toàn diện, đẩy nhanh tiến độ: giảm nghèo nhanh bền vững của huyện nhà trong nhiệm kỳ tới.

Kính thưa đại biểu! để đảm bảo cho những vấn đề mà Đại hội quyết định trở thành hiện thực trong nhiệm kỳ 5 năm tới, thì ngay trong ĐH này, mỗi đại biểu cần phải nêu cao trách nhiệm của mình hơn bao giờ hết trong việc tham gia thảo luận, tìm tòi yếu tố phát triển, những phát kiến mới góp ý kiến vào các nội dung văn kiện của Đại hội; trên cơ sở thực trạng tình hình đội ngũ cán bộ, quán triệt một cách sâu sắc về phương án nhân sự, thể hiện sự đồng thuận cao nhất về tiêu chuẩn, số lượng và cơ cấu; đồng thời, thể hiện trách nhiệm đại biểu với tính đảng cao nhất trong việc lựa chọn nhân sự gắn với vị trí, nhiệm vụ phân công để bầu BCH Đảng bộ nhiệm kỳ mới, hội đủ tiêu chuẩn, đảm bảo số lượng, cơ cấu, trong đó tiêu chuẩn là hàng đầu, số lượng là rất cần thiết và cơ cấu là quan trọng. Có như thế BCH mới nâng cao được năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đề ra. Đại hội cũng sẽ bầu đoàn đại biểu, đại diện tiêu biểu cho thành phần cơ cấu, bản sắc văn hóa và trí tuệ của đảng bộ huyện nhà, mang đến và gửi gắm vào Đại hội đảng bộ tỉnh sắp tới: Tình cảm cách mạng, ý chí vươn lên, lòng khát khao phát triển, với quyết tâm cao và niềm tin mãnh liệt của đảng bộ và nhân dân Bắc Ái, một lòng theo đảng xây dựng đời sống mới. Đồng thời, lĩnh hội những kết quả quan trọng của ĐH Đảng bộ tỉnh đến với cơ sở; qua đó sẽ tạo động lực, niềm tin và sức sống mới, lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, nhân dân.

Ngoài những nội dung trên, ĐH cũng tập trung trí tuệ thảo luận, góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị, phương án nhân sự của Ban chấp Hành đảng bộ tỉnh khóa mới, dự thảo báo cáo chính trị của trung ương, góp phần trách nhiệm trong việc làm rõ hơn thực tế đời sống chính trị, kinh tế, xã hội chung của cả nước, của tỉnh và cơ sở. Qua đó, nâng cao vai trò, hiệu quả lãnh đạo của BCH tỉnh ủy, Trung ương trong nhiệm

kỳ tới. Đồng thời, làm cho nghị quyết, chính sách của đảng, của nhà nước gắn với thực tiễn và giải quyết có hiệu quả những vấn đề nóng bỏng, bức xúc, cũng như yêu cầu phát triển do thực tiễn đời sống đặt ra ở cơ sở.

Kính thưa toàn thể đại biểu.

Trong những ngày Đại hội diễn ra, toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện đang dõi theo từng diễn biến của Đại hội với tình cảm hết sức đặc biệt, niềm tin tưởng sâu sắc và đặt kỳ vọng lớn lao vào sự đổi mới, tiến bộ. Chính vì vậy mà Đại hội đại biểu đảng bộ Huyện lần này, sẽ là Đại hội với lòng mong muốn và biểu thị cao nhất của sự: ***Đoàn kết, dân chủ, trách nhiệm, trí tuệ và phát triển.***

Với tinh thần đó, thay mặt đoàn chủ tịch, tôi tuyên bố khai mạc Đại Hội Đảng bộ Huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015- 2020, kính chúc sức khỏe toàn thể đại biểu, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn.

**BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
HUYỆN LẦN THỨ XIII**

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XII**

I/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1/ Về kinh tế (có 5/7 chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch đề ra):

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm 11,7%, đạt 68,82% KH. Trong đó, nông - lâm sản tăng 19,93%; tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tăng 1,13%; thương mại - dịch vụ tăng 11,32%.

- Tổng giá trị sản xuất năm 2015 ước đạt 326,6 tỷ đồng (giá cố định 1994), tăng 30%KH, tăng 1,74 lần so với năm 2010. Trong đó, nông - lâm sản 136,1 tỷ đồng, chiếm 41,7%; tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 58,7 tỷ đồng, chiếm 18%; thương mại - dịch vụ 131,9 tỷ đồng, chiếm 40,4%.

- Tổng diện tích gieo trồng năm 2015 đạt 14.500 ha, đạt 87,9% KH, tăng 25,5% so với năm 2010;

- Tổng sản lượng lương thực đạt 24.740 tấn, đạt 92% KH, tăng 36,3% so với năm 2010 (trong đó lúa 8.000 tấn, đạt 74% KH, tăng 56,4 % so với năm 2010).

- Tổng đàn gia súc ước đạt 55.950 con, trong đó: đàn trâu, bò là 17.640 con, đạt 95,4% KH, tăng 14,5% so với năm 2010.

- Thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 5,2 tỷ đồng, đạt 43,3% KH, giảm 22% so với năm 2010.

- Thu nhập bình quân đầu người năm 2015 đạt 10 triệu đồng.

2/ Về văn hóa - xã hội (có 4/8 chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra):

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 25%, đạt 80% KH, giảm 21,36% so với năm 2010.

- Có 7 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt 116% KH.

- Tỷ lệ sử dụng thời gian lao động nông thôn đạt trên 85%, đạt 100% KH, tăng 14% so với năm 2010. Tạo việc làm mới cho 6.132 lao động, đạt 94,3% KH, tăng 29% so với giai đoạn trước. Tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo, tập huấn đạt trên 45%, đạt 112,5% KH, tăng 30% so với năm 2010.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn ở mức 27%, đạt 92,6% KH, giảm 11,3% so với năm 2010.

- Có 3 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt 60% KH, tăng 3 xã so với năm 2010.

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên còn ở mức 1,6%, đạt 93,7% KH, giảm 0,15% so với năm 2010. Quy mô dân số năm 2015 là trên 28.000 người, đạt 103,7% KH, tăng 3.085 người so với năm 2010.

- Đến năm 2015, có 34% thôn đạt chuẩn thôn văn hóa, đạt 136% KH, tăng 26% so với năm 2010; trên 98% cơ quan, đơn vị văn hóa, đạt 130% KH, tăng 8% so với 2010; 70% gia đình văn hóa, đạt 100% KH, tăng 28% so với 2010.

- Trên 80% dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, đạt 100% KH, tăng 39% so với 2010; 45% dân số được sử dụng nước sạch, đạt 150% KH, tăng 9% so với 2010.

3/ Về Quốc phòng - an ninh (3 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra):

- Có 4/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện và 5/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về Quốc phòng.

- Có 7/9 xã đạt tiêu chuẩn khá về an ninh trật tự, không có xã yếu kém

- Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3,12% so với tổng dân số.

4/ Về công tác xây dựng Đảng (4/6 chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra):

- Tỷ lệ cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ đạt 92%, đạt 102,2% so với chỉ tiêu Nghị quyết;

- Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh đạt 61,14%, đạt 76,43% so với chỉ tiêu Nghị quyết (trong đó: khối xã đạt 56,67%);

- Tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 70,34%, đạt 87,93% so với chỉ tiêu Nghị quyết;

- Kết nạp đảng viên mới 332 đồng chí, đạt 132,8% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

- Chính quyền, mặt trận và đoàn thể đạt 61,29% số tổ chức trong sạch vững mạnh, đạt 76,61% chỉ tiêu nghị quyết;

- Tỷ lệ cán bộ chuyên trách, công chức xã đạt chuẩn 56,32%, đạt 93,87% chỉ tiêu Nghị quyết.

II/ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1/ Lĩnh vực kinh tế

Cơ cấu kinh tế được xác định phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương: nông - lâm nghiệp giữ vai trò chủ đạo của nền kinh tế, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng từng bước phát huy hiệu quả, là động lực và điều kiện hỗ trợ để phát triển, thương mại - dịch vụ bước đầu hình thành và phát triển, cơ bản đáp ứng cho nhu cầu sản xuất và đời sống nhân dân. Nhận diện và bước đầu khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương, huy động hiệu quả nguồn lực của xã hội để xây dựng nông thôn mới, gắn với giảm nghèo nhanh và bền vững.

1.1/ Về sản xuất nông nghiệp

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên địa bàn theo Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 29/9/2011 của Huyện ủy về lãnh đạo thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi giai đoạn 2011- 2015 và định hướng đến năm 2020. Tiếp tục tập trung đầu tư phát triển các loại cây trồng, vật nuôi chủ lực như: lúa nước, bắp, đậu các loại, con bò, heo đen, Khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển các loại cây trồng, vật nuôi mới, thích nghi với khí hậu, thổ nhưỡng của huyện và cho hiệu quả kinh tế cao, như: cây chuối, mía, mì, heo siêu

nạc, dê - cừu. Quan tâm triển khai nhiều mô hình sản xuất mới, có hiệu quả kinh tế cao từ các nguồn vốn hỗ trợ thuộc chương trình 30a, 135....

Tốc độ tăng trưởng bình quân ngành nông nghiệp là 19,93%, tổng giá trị sản xuất năm 2015 đạt 136,1 tỷ đồng, chiếm 41,7% tỷ trọng của nền kinh tế. Trong đó, trồng trọt chiếm 57,9%; chăn nuôi 31,4%; lâm nghiệp chiếm 9,6%, thủy sản 1% và dịch vụ nông nghiệp 0,1%.

- *Về trồng trọt*: tổng diện tích gieo trồng năm 2015 là 14.500ha, tăng 25,5% so với năm 2010. Phát huy hiệu quả từ các công trình thủy lợi được đầu tư xây dựng trên địa bàn, kết hợp triển khai có hiệu quả công tác khai hoang, phục hoá, cải tạo ruộng bậc thang từ nguồn vốn hỗ trợ thuộc Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP, nâng diện tích đất chủ động nước trên 4.000 ha, tăng gấp 2 lần so với năm 2010. Tổng sản lượng lương thực năm 2015 đạt 24.740 tấn, cơ bản đáp ứng nhu cầu lương thực tại địa phương.

- *Về chăn nuôi*: tiếp tục khẳng định thế mạnh trong cơ cấu kinh tế nông nghiệp và có nhiều tiềm năng để phát triển. Tổng đàn gia súc đạt 55.950 con. Trong đó, đàn trâu - bò là 17.640 con, tăng 14,5% so với năm 2010; đàn dê - cừu có xu hướng tăng trở lại; đàn heo tăng nhanh, chủ yếu nuôi theo hình thức gia công¹. Thủy sản bước đầu được quan tâm quy hoạch và hỗ trợ thử nghiệm đạt kết quả bước đầu. Chỉ đạo phòng, chống, ngăn chặn có hiệu quả các loại dịch bệnh trên gia súc, gia cầm.

- *Về quản lý đất đai - tài nguyên - môi trường*: Huyện ủy đã ban hành nhiều Chỉ thị, Nghị quyết chuyên đề để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực quản lý đất đai, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng phá rừng lán rẫy, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép. Tiếp tục thực hiện khoán chăm sóc bảo vệ rừng theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ cho cộng đồng thôn. Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và người dân trong công tác quản lý bảo vệ rừng. Tăng cường tổ chức tuần tra truy quét, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; chủ động thực hiện có hiệu quả phương án phòng cháy chữa cháy rừng hàng năm. Khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện để đầu tư, phát triển các dự án liên kết trồng rừng, các mô hình kinh tế nông - lâm kết hợp. Hiệu quả quản lý Nhà nước trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường ngày càng chặt chẽ, đúng pháp luật. Hoàn thành công tác quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) hai cấp huyện, xã. Triển khai công tác đo đạc, lập hồ sơ, cơ sở dữ liệu địa chính cho 9/9 xã; tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất đạt chỉ tiêu đề ra². Công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, giải quyết kịp thời các khiếu kiện, tranh chấp đất đai. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các đối tượng khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép. Quan tâm tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân tham gia bảo vệ môi trường, xây

⁽¹⁾ Trung bình mỗi hộ có 2,8 con trâu bò; dê, cừu 7.640 con; đàn heo là 14.212 con.

⁽²⁾ trong đó: đất ở đã cấp được 150,2ha/617,9ha; đất nông nghiệp 5.514,8ha/6.372,8ha.

dựng Chương trình hành động số 213-CTr/HU để thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy về “Chủ trương xây dựng và phát triển Ninh Thuận xanh, sạch, đẹp”.

1.2/ Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng

Công nghiệp chưa hình thành rõ nét, giá trị sản xuất thấp, chiếm tỷ trọng không đáng kể trong nền kinh tế. Việc triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp trên địa bàn huyện chưa được quan tâm thực hiện. Tiểu thủ công nghiệp chủ yếu là mộc dân dụng và các nghề truyền thống.

Lĩnh vực đầu tư xây dựng góp phần tích cực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Việc phân bổ, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư cơ bản đúng định hướng, đạt hiệu quả. Ưu tiên tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, thủy lợi và các công trình phục vụ dân sinh. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát trong quá trình thi công, nghiệm thu, quản lý và sử dụng các công trình xây dựng. Công tác đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở đã từng bước phát huy tác dụng, phục vụ tốt hơn cho sản xuất và đời sống dân sinh, bộ mặt nông thôn ngày càng khang trang, hiện đại theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác lập quy hoạch, làm cơ sở cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Chất lượng công tác quy hoạch ngày càng nâng cao, khả thi, phù hợp với thực tiễn, khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế của địa phương và đúng định hướng phát triển chung của tỉnh; quan tâm tổ chức công bố công khai quy hoạch; triển khai cắm mốc chỉ giới ngoài thực địa các công trình hạ tầng kỹ thuật và ranh giới phân khu chức năng, xác định cụ thể diện tích, ranh giới từng loại đất làm cơ sở để quản lý và thực hiện quy hoạch.

1.3/ Thương mại - dịch vụ

Hoạt động thương mại - dịch vụ tăng trưởng khá nhanh, cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống nhân dân; tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng 40% so với 2010. Hệ thống chợ trên địa bàn huyện bước đầu đi vào hoạt động. Số lượng các điểm kinh doanh buôn bán tư nhân nằm rải rác tại các thôn hoạt động ngày càng tăng³. Quan tâm tổ chức các hoạt động đưa hàng về nông thôn, nhằm đáp ứng đầy đủ, kịp thời các mặt hàng thiết yếu cho người dân trong các dịp lễ, tết. Công tác quản lý thị trường được chú trọng, chất lượng hàng hóa được đảm bảo. Dịch vụ bưu chính, viễn thông phát triển mạnh, đáp ứng nhu cầu thông tin cho các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn.

1.4/ Tài chính, ngân hàng

Thu ngân sách trên địa bàn tuy gặp nhiều khó khăn, song hàng năm vẫn đạt và vượt kế hoạch giao. Mức thu bình quân giai đoạn (2011- 2015) đạt 7,6 tỷ đồng, tăng 58% so với nhiệm kỳ trước. Chi ngân sách cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động thường

⁽³⁾Đến nay, trên địa bàn huyện có gần 600 điểm kinh doanh, buôn bán tư nhân; 02 cây xăng, 03 đại lý bán xe gắn máy, 04 doanh nghiệp xây dựng, 05 hợp tác xã dịch vụ

xuân của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Triển khai kịp thời các giải pháp kiềm chế lạm phát theo chủ trương của Chính phủ.

Hoạt động tín dụng cơ bản đáp ứng nhu cầu vốn để phát triển kinh tế, giải quyết việc làm và giảm nghèo của địa phương; người dân dễ dàng tiếp cận được với các nguồn vốn vay; doanh số cho vay 466 tỷ đồng, tăng 197% so với giai đoạn 2005-2010, doanh số thu nợ là 381 tỷ đồng; Chất lượng tín dụng tăng, việc trả gốc, trả lãi chuyển biến rõ nét, tỷ lệ nợ xấu luôn trong phạm vi cho phép. Vốn vay được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, tạo việc làm, tăng thu nhập, từng bước cải thiện đời sống của người dân, đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo.

1.5/ Kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới

Huyện ủy đã ban hành Chỉ thị số 04-CT/HU nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/HU ngày 10/7/2009 về lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP; xây dựng Chương trình hành động số 62-CTr/HU ngày 13/7/2011 để thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU của Tỉnh ủy "về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới đến năm 2020". Tập trung tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy cơ sở, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của người dân trong quá trình thực hiện các Chương trình giảm nghèo nhanh, bền vững và xây dựng nông thôn mới. Công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp có nhiều tiến bộ, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách hỗ trợ, đầu tư phát triển mà huyện được hưởng. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững và được quan tâm thực hiện. Qua đó, kịp thời uốn nắn những hạn chế, khuyết điểm và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp cho những năm tiếp theo.

Tổ chức phân bổ vốn kịp thời, đúng quy định; bố trí, lồng ghép nguồn vốn từ các Chương trình, dự án hỗ trợ, đầu tư phát triển linh hoạt, kịp thời và phát huy hiệu quả; ưu tiên các nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp đến người dân; triển khai đầy đủ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; tập trung đầu tư xây dựng cho các công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp và các chương trình phục vụ dân sinh... Tổng nguồn vốn trong 05 năm thực hiện các chương trình, đề án liên quan Nghị quyết 30a trên địa bàn toàn huyện đạt hơn 406 tỷ đồng. Các chính sách đầu tư hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững, xây dựng nông thôn mới đã tác động tích cực đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện; mức tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt trên 10%; chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng; chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, gắn với thực hiện nhiều mô hình sản xuất hiệu quả, từng bước chuyển đổi nhận thức của người dân; các hình thức tổ chức sản xuất tập thể bước đầu được hình thành đi vào hoạt động; công tác đào tạo nghề nông thôn, hỗ trợ vay vốn ưu đãi, gắn với tạo việc làm cho người dân được quan tâm thực hiện, hàng năm đã giải quyết việc làm cho hơn 1.000 lao động, vận động 87 người tham gia xuất khẩu lao động theo Quyết định 71 của Thủ tướng Chính phủ; tỷ lệ giảm nghèo bình quân hàng năm trên 8%, từng bước nâng cao đời sống nhân dân; chất lượng giáo dục - đào tạo, văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển; giải quyết cơ bản tình trạng nhà ở tạm bợ cho người dân⁴; bộ mặt nông thôn miền núi có nhiều đổi mới,

⁽⁴⁾ Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho 2.722 hộ nghèo/2.722 căn nhà theo Quyết định 167.

khang trang hơn; kết cấu hạ tầng được đầu tư xây dựng khá đồng bộ, cơ bản đáp ứng được nhu cầu của nhân dân; việc điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo và tăng cường đội ngũ tri thức trẻ về giúp cơ sở theo Nghị quyết 30a đã phát huy hiệu quả thiết thực, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở; quốc phòng - an ninh được giữ vững.

2/ Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1/ Giáo dục - đào tạo, nâng cao dân trí

Hoạt động giáo dục - đào tạo phát triển khá toàn diện ở các cấp học, các xã đều có đủ trường học các cấp đáp ứng nhu cầu học tập tại địa phương; toàn huyện 07 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 116% so chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; có 9 trường hoạt động theo mô hình trường Phổ thông dân tộc bán trú, 01 trường dân tộc nội trú và 01 trường phổ thông trung học. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt 82%; tỷ lệ huy động học sinh đúng độ tuổi đến trường cấp tiểu học đạt 89%, cấp THCS đạt 50%; tình trạng học sinh bỏ học và nghỉ học cách nhật giảm xuống dưới 2%. Duy trì và giữ chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, có 8/9 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; tỷ lệ học sinh khá, giỏi và tốt nghiệp phổ thông trung học hàng năm đều tăng. Hệ thống trường lớp, thiết bị được đầu tư xây dựng, trang bị theo hướng đạt chuẩn và cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đảm bảo về số lượng, trình độ đạt và trên chuẩn.

Hoạt động khuyến học được quan tâm chỉ đạo thực hiện; các trung tâm học tập cộng đồng đã được thành lập và đi vào hoạt động. Công tác xã hội hóa giáo dục luôn được quan tâm thực hiện, góp phần huy động nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, từng bước đáp ứng nhu cầu học tập. Bước đầu triển khai thực hiện Đề án “*xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020*” trên địa bàn huyện.

Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí trên địa bàn; ưu tiên tập trung bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại cho đội ngũ cán bộ, công chức xã và huyện. Trong 5 năm, đã chọn, cử 40 cán bộ công chức tham gia các lớp đào tạo tập trung và trên 300 lượt cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Lựa chọn, cử tuyển 259 sinh viên là người dân tộc thiểu số theo học tại các trường THCN, cao đẳng và đại học nhằm đảm bảo dự nguồn cán bộ thay thế lâu dài. Công tác chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp được người dân nhiệt tình tham gia và mang lại kết quả thiết thực. Tổ chức đào tạo nghề cho 2.180 lao động nông thôn. Công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn đạt được những kết quả nhất định, góp phần giúp người dân thay đổi nhận thức trong sản xuất.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước; các thông tin được đăng tải rộng rãi trên website, phục vụ tốt nhu cầu thông tin cho các tổ chức và nhân dân. Hệ thống thư điện tử công vụ được lập và sử dụng rộng rãi trong các cơ quan, đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý - điều hành xã hội.

2.2/ Y tế, dân số -KHHGD

Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế⁵. Quan tâm thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về chăm sóc sức khỏe, vệ sinh môi trường; cơ bản xóa các hủ tục mê tín, dị đoan trong điều trị bệnh; thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống không để dịch bệnh xảy ra. Các cơ sở khám chữa bệnh được quan tâm đầu tư nâng cấp; trang thiết bị, phương tiện phục vụ khám chữa bệnh ngày càng đầy đủ, hiện đại; chất lượng khám, chữa bệnh tại Trung tâm y tế và các trạm y tế ngày càng được nâng cao, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của nhân dân; củng cố hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; đội ngũ nhân lực ngành Y tế luôn được quan tâm bồi dưỡng, kiện toàn, bổ sung đảm bảo đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

Thường xuyên chỉ đạo tổ chức truyền thông dân số, lồng ghép chăm sóc sức khỏe sinh sản - KHHGD với nhiều hình thức sinh động, thiết thực; thực hiện có hiệu quả công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giữ ở mức 1,6%, duy trì mức sinh thay thế một cách vững chắc; tỷ số giới tính khi sinh là 101/100. Quy mô dân số năm 2015 là trên 28.000 người.

2.3/ Hoạt động văn hóa-thông tin, báo chí, thể dục-thể thao

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa - thông tin; quan tâm tổ chức các hoạt động văn hóa, thông tin, phục vụ tích cực nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần của nhân dân. Các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động văn nghệ, thể thao quần chúng được phát động và thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được quan tâm thực hiện, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, các hủ tục lạc hậu; công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc Raglai được quan tâm thực hiện; công tác thông tin tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước được tăng cường; các hình thức truyền truyền sinh động, kết hợp phương thức cổ động trực quan có nhiều tiến bộ. Mạng lưới phát thanh, truyền hình phủ sóng toàn bộ địa bàn dân cư. Phong trào thể dục thể thao quần chúng thu hút ngày càng đông nhân dân tham gia. Hầu hết các thôn, khu dân cư đều có đội bóng đá, bóng chuyền. Các giải TDTT truyền thống, hội khỏe Phù đồng, giải bóng chuyền cúp Chi, đảng bộ được tổ chức và duy trì đều đặn hàng năm, thu hút ngày càng nhiều cán bộ, công chức và người dân tham gia.

2.4/ Thực hiện chính sách an sinh xã hội

Các chế độ, chính sách đối với người có công được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng theo quy định; công tác đền ơn đáp nghĩa được quan tâm thực hiện; công tác chăm sóc đời sống, xây dựng nhà tình nghĩa, chăm sóc sức khỏe, thăm hỏi tặng quà các dịp lễ, tết được thường xuyên duy trì và phát huy ý nghĩa thiết thực. Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; triển khai kịp thời các chế độ đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng hộ nghèo, dân tộc thiểu số, học sinh sinh viên, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Công tác cứu trợ nhân đạo do thiên tai, dịch bệnh được quan tâm thực hiện kịp

⁵Tiền chủng mở rộng hàng năm đều đạt trên 95%; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tử vong còn ở mức 0,085‰; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi tử vong còn ở mức 0,02‰; mức giảm sinh 0,7‰.

thời. Công tác bình đẳng giới đã phát huy tốt trên các mặt đời sống xã hội; tiếp tục duy trì thực hiện phòng chống các tệ nạn ma túy, mại dâm; chú trọng thực hiện công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em...

3/ Công tác nội chính

3.1/ Công tác bảo đảm Quốc phòng - An ninh trong tình hình mới

Từ huyện đến cơ sở quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc gắn với kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước trên lĩnh vực Quốc phòng - An ninh; nhận thức và tinh thần cảnh giác của cán bộ và nhân dân về chống “diễn biến hòa bình” của địch được nâng lên; tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội và công an, tập trung xây dựng Đảng bộ Quân sự, Công an huyện gắn với xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch vững mạnh, bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ; thường xuyên huấn luyện, diễn tập đạt kết quả tốt. Kịp thời củng cố, kiện toàn Hội đồng GDQP-AN cấp huyện; chỉ đạo kiện toàn và bổ sung chức năng, nhiệm vụ giáo dục quốc phòng, an ninh cho Hội đồng NVQS xã. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho 1.960 cán bộ, đảng viên theo đối tượng phân cấp; giáo dục kiến thức quốc phòng an ninh trong các trường học được lồng ghép vào các môn học hoặc chương trình ngoại khóa theo qui định tại Nghị định 116/CP. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục trong cán bộ và nhân dân. Kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng – quân sự địa phương đã phục vụ tốt cho sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

3.2/ Công tác bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội

Thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chủ động phòng ngừa, cảnh giác phát hiện kịp thời và giải quyết dứt điểm những yếu tố tiềm ẩn gây mất an ninh tư tưởng, an ninh nông thôn, an ninh nội bộ. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cách mạng cho cán bộ và nhân dân. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, tổ chức thực hiện có kết quả công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm đạt hiệu quả cao; tỷ lệ điều tra phá án tăng; kiểm chế sự gia tăng tội phạm nhất là trọng án; đã có nhiều chuyển biến trong việc phát hiện và xử lý tội phạm kinh tế, môi trường; tăng cường tuần tra, kiểm soát, kiểm chế sự gia tăng tai nạn giao thông.

Thường xuyên tổ chức phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; xây dựng và nhân rộng các mô hình quần chúng tự quản về ANTT trong các cơ quan, đơn vị và các xã; quan tâm củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo 138 từ cấp huyện đến các xã; duy trì thực hiện tốt công tác liên tịch giữa Công an với các ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể.

3.3/ Thực hiện chủ trương cải cách hoạt động tư pháp

Lãnh đạo thực hiện chủ trương cải cách các hoạt động tư pháp đạt kết quả tích cực. Tăng cường phối hợp xây dựng, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động các cơ quan tư pháp; nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tiến hành tố tụng, xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm pháp luật, đảm bảo giữ nguyên kỷ cương phép nước. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho nhân dân; tiến hành thành lập và đưa vào hoạt động có hiệu quả các câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, các tổ hoà giải ở các thôn.

3.4/ Công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí

Đã quan triệt thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra phát hiện vụ việc, khởi tố điều tra, truy tố xét xử nghiêm minh các vụ án tham nhũng. Bước đầu đã tổ chức kê khai và kiểm soát tốt việc kê khai tài sản thu nhập theo quy định; tổ chức thực hiện tốt các quy định thực hành tiết kiệm, không để xảy ra tình trạng lãng phí tài sản công, từng bước nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp uỷ và các cơ quan tư pháp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng quy chế và tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết đơn, thư khiếu nại tố cáo của công dân tại các cơ quan Nhà nước.

4/ Công tác xây dựng hệ thống chính trị

4.1/ Công tác xây dựng Đảng

- *Công tác giáo dục chính trị tư tưởng*: được tiếp tục đổi mới với hình thức đa dạng, nội dung phong phú, đúng định hướng và đạt kết quả cao⁶; triển khai đồng bộ công tác giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, gắn với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tự phê bình và phê bình, đã tạo được sự thống nhất trong toàn Đảng bộ, giữ vững niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội XHCN. Chú trọng công tác nắm bắt tình hình tư tưởng và dư luận xã hội, tuyên truyền đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, kích động và chống "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa. Tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình nghiêm túc; kịp thời cảnh tỉnh cảnh báo, không để xảy ra biểu hiện suy thoái tư tưởng, chính trị và đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*" gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- *Công tác tổ chức - cán bộ*:

Tập trung lãnh đạo thực hiện việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng cán bộ, đảng viên. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phát huy dân chủ, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước. Việc xây dựng các quyết định lãnh đạo của cấp uỷ đã phát huy tinh thần đổi mới, chất lượng từng bước nâng lên, đã huy động được trí tuệ tập thể, gắn phát huy dân chủ với vai trò, trách nhiệm cơ quan chuyên môn, cá nhân người đứng đầu. Quá trình lãnh đạo đã thể hiện tính kế thừa và phát triển, các nghị quyết lãnh đạo của Khóa trước đều được rà soát, kiểm tra, tổ chức sơ, tổng kết đánh giá và đề ra mục tiêu, giải pháp phù hợp trong những năm tiếp theo.

Lãnh đạo rà soát, đánh giá và tiếp tục duy trì các loại hình tổ chức đảng hiện có. Chú trọng củng cố, kiện toàn, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng ở xã, thôn. Trong nhiệm kỳ, đã thành lập thêm 09 chi bộ cơ sở, nâng tổng số tổ chức cơ sở đảng lên 45 TCCSĐ; thành lập mới 29 chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở, nâng tổng số

⁽⁶⁾ mở 263 lớp/22.280 học viên (số đảng viên tham gia học 12.449 đồng chí, đạt 92%), trong đó: các chuyên đề về tư tưởng Hồ Chí Minh 75lớp/3.478 học viên; lý luận chính trị 118 lớp/9.953 học viên; bồi dưỡng nghiệp vụ 50 lớp/2.728 học viên.

chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở lên 79 chi bộ, đã xóa thôn trắng chi bộ đảng. Chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước được đổi mới, sát yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trong tình hình mới; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng quy định. Đội ngũ đảng viên tiếp tục phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng. Công tác phát triển đảng được quan tâm thực hiện, đã kết nạp 332 đảng viên mới, đạt 132,8% so với chỉ tiêu Nghị quyết, đến nay toàn huyện có 1.075 đảng viên. Đa số đảng viên giữ được tư cách, phẩm chất đạo đức, lối sống và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Công tác đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm được thực hiện nghiêm túc, đúng nguyên tắc, quy trình, phương pháp đánh giá theo hướng dẫn của Đảng. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh bình quân đạt 61,14%; hàng năm có 68,22 - 75,4% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; tỷ lệ đảng viên vi phạm tư cách dưới 1,6%.

Tiếp tục quan tâm thực hiện công tác củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ huyện đến xã. Chú trọng xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị nhằm hạn chế, khắc phục tình trạng chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ. Công tác cán bộ được thực hiện đồng bộ, gắn kết các khâu; từng bước nâng cao chất lượng công tác đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bố trí cán bộ. Đội ngũ cán bộ cơ cấu theo hướng phù hợp ở từng cơ quan, đơn vị bảo đảm tính kế thừa và tỷ lệ người dân tộc thiểu số...

Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhằm phục vụ công tác quy hoạch, bổ nhiệm và kết nạp Đảng; thực hiện tốt chủ trương sử dụng cán bộ có vấn đề lịch sử chính trị đã được kết luận; nâng cao chất lượng chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, ngăn ngừa, loại trừ các phần tử cơ hội chính trị trong đội ngũ Đảng.

- *Việc triển khai thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"*: Với quyết tâm cao, tinh thần cầu thị, các cấp ủy và tổ chức đảng từ huyện đến cơ sở đã triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, bước đầu đạt được kết quả rất quan trọng. Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đã giúp cho các cấp ủy và tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên thấy rõ hơn những ưu điểm để phát huy; những hạn chế, khuyết điểm để kịp thời sửa chữa, khắc phục. Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện cơ bản hoàn thành kế hoạch tiếp tục khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm theo Nghị quyết Trung ương 4, nhất là sai sót, khuyết điểm trong quản lý đất đai mà các Kết luận Thanh tra, kiểm tra của tỉnh đã chỉ ra.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng*: được đổi mới và nâng lên về chất lượng, hiệu quả. Các cấp ủy đảng tăng cường công tác giáo dục, tạo sự chuyển biến trong nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương, quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy và Ủy ban kiểm tra cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; đồng thời ban hành các quy định, quy chế đảm bảo sự đồng bộ và hiệu quả trong thực hiện. Xây dựng chương trình toàn khóa, hàng năm có trọng tâm trọng điểm, phù hợp với tình hình của địa phương; triển khai thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát kịp thời, nghiêm túc và có hiệu quả việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà Nước. Đặc biệt kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết 30a của Chính phủ; việc kiểm điểm, khắc phục sửa chữa yếu

kém, khuyết điểm theo Nghị quyết Trung ương 4 "về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng đảng" và việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Qua công tác kiểm tra, giám sát đã phát hiện, ngăn chặn, chấn chỉnh khuyết điểm hạn chế của đảng viên và tổ chức đảng, xem xét xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm đúng quy định của Trung ương và Điều lệ Đảng; góp phần làm hạn chế, ngăn chặn suy thoái về tư tưởng phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên.

4.2/ Công tác xây dựng chính quyền

Hoạt động của HĐND có nhiều đổi mới, dân chủ mở rộng hơn; công tác giám sát, tiếp xúc cử tri, chất vấn và yêu cầu các cấp, các ngành trả lời, giải quyết các kiến nghị của cử tri được tiến hành khá thường xuyên, chất lượng, hiệu quả, hiệu lực ngày càng nâng lên.

Bộ máy hành chính các cấp được thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, gắn với mở rộng dân chủ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, phát huy tốt hơn năng lực, sở trường công tác. Chế độ công vụ có bước đổi mới tiến bộ, nghiêm túc hơn. Cải cách hành chính được chú trọng thực hiện, cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông" ngày càng đi vào nề nếp và phát huy hiệu quả; thường xuyên rà soát, phát hiện và bổ sung kịp thời quy trình, thủ tục hành chính trên các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến nhân dân, bảo đảm vừa đúng pháp luật, vừa khắc phục được các thủ tục gây phiền hà cho dân. Các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí được phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời; văn hoá công sở thường xuyên củng cố, kỷ cương pháp luật được tăng cường.

4.3/ Công tác xây dựng Mặt trận - đoàn thể chính trị - xã hội

Các tổ chức trong hệ thống Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở được quan tâm lãnh đạo sắp xếp, củng cố kiện toàn để đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, chú trọng việc đổi mới chất lượng bộ máy tổ chức và hoạt động ở cấp cơ sở. Hoạt động của Mặt trận và đoàn thể tiếp tục có bước chuyển biến tích cực, các phong trào thi đua yêu nước có sức lan toả, thu hút đông đảo lực lượng trong xã hội tham gia, tạo động lực mới để nhân dân từng bước chủ động, tích cực trong sản xuất, giảm nghèo, nâng cao dân trí.

Khối đại đoàn kết toàn dân tiếp tục được củng cố, gắn với vai trò nòng cốt của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân. Thông qua các hoạt động thiết thực của các tổ chức Hội, Đoàn đã góp phần tích cực đưa tinh thần nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, làm chuyển biến nhận thức, giữ vững niềm tin của nhân dân vào đường lối đổi mới của Đảng. Toàn dân tích cực chung sức, đồng lòng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội XII đã đề ra. Dân chủ mở rộng hơn, quyền làm chủ của nhân dân từng bước phát huy; nhân dân ngày càng tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền địa phương.

II/ NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1/ Lĩnh vực kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt thấp so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XII đã đề ra, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và nguồn lực đã đầu tư; chuyển đổi cơ cấu cây trồng chậm, ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hoá vào sản xuất còn thấp, sản xuất nông nghiệp thiếu bền vững, độ rủi ro còn cao, năng suất, hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích đạt thấp. Chăn nuôi chưa chú trọng đến chất lượng và nguồn thức ăn cho đàn gia súc. Các tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt thấp so với kế hoạch. Kết quả thực hiện các chương trình hỗ trợ theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP còn nhiều hạn chế.

Tình trạng khai thác, vận chuyển, chế biến lâm sản trái phép chưa được ngăn chặn triệt để; tình trạng phá rừng làm rẫy vẫn còn phức tạp; công tác quản lý đất đai còn nhiều hạn chế.

Quy mô ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nhỏ, năng lực cạnh tranh thấp, các làng nghề hiện nay mới chỉ được khôi phục, thiếu sự liên kết, hợp tác giữa sản xuất và tiêu thụ. Đầu tư xây dựng còn dàn trải, hiệu quả chưa cao, vốn đầu tư cho sản xuất chưa tương xứng, chiếm tỷ lệ thấp so với nhu cầu thực tế. Một số công trình xây dựng hiệu quả sử dụng không cao; việc quản lý, sử dụng, duy tu bảo dưỡng các công trình xây dựng còn bất cập.

Hoạt động du lịch mới chỉ dừng ở mức xúc tiến, quảng bá về hình ảnh và tiềm năng của các điểm du lịch sinh thái trên địa bàn. Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và khai thác các dịch vụ du lịch chưa thực hiện được.

Thu ngân sách trên địa bàn huyện thấp và không ổn định. Vốn huy động từ các tổ chức, doanh nghiệp còn hạn chế, nguồn lực để tái đầu tư cho sản xuất trong dân không nhiều và hiệu quả mang lại chưa cao.

Thực hiện Chương trình 30a của Chính phủ về giảm nghèo nhanh và bền vững còn nhiều hạn chế: hiệu quả chưa tương xứng với nguồn lực đầu tư; chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, diện tích nhận khoán bảo vệ rừng chưa cao, việc thực hiện các mô hình sản xuất còn dàn trải, một số chính sách hỗ trợ xã hội triển khai còn chậm, tỷ lệ hộ nghèo tuy có giảm nhưng vẫn ở mức cao và chưa bền vững, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn.

2/ Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Các chỉ tiêu trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo chưa bền vững; tình trạng học sinh lưu ban, nghỉ học cách nhật vẫn còn; công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình đôi lúc chưa chặt chẽ, thường xuyên; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học chưa đồng bộ; việc áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và cuộc sống còn hạn chế. Công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm tại chỗ và xuất khẩu lao động chưa đạt so với kế hoạch; thu nhập bình quân đầu người đạt thấp; tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao và giảm nghèo chưa bền vững. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn cao; tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế còn thấp.

Các giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của địa phương có nguy cơ mai một; một số di tích lịch sử chưa được trùng tu, tôn tạo; các thiết chế văn hóa chưa đạt theo

chuẩn tiêu chí nông thôn mới; các công trình thể dục thể thao, vui chơi giải trí chưa được quan tâm đầu tư xây dựng. Một số hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan vẫn còn tồn tại.

3/ Lĩnh vực Nội chính

Việc học tập quán triệt các Nghị quyết của Đảng về an ninh quốc phòng ở một số ngành và các xã chưa được quan tâm đúng mức. Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân còn nhiều hạn chế, mất cảnh giác trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc còn hạn chế; đội ngũ cán bộ quân sự, công an xã và thôn còn yếu và thiếu, chưa được đào tạo và bổ sung kịp thời; cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành còn nhiều bất cập, công tác nắm tình hình có mặt chưa sâu, có lúc chưa kịp thời.

Hoạt động của các loại tội phạm còn diễn biến phức tạp; ý thức bảo vệ tài sản của người dân còn thấp. An ninh tôn giáo còn chứa đựng nhiều yếu tố phức tạp; các phương án phòng chống gây rối, bạo loạn ở cơ sở có triển khai nhưng chất lượng vận hành chưa đạt yêu cầu.

4/ Xây dựng hệ thống chính trị

Chất lượng cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy vẫn còn hạn chế, một số nội dung chưa sát với yêu cầu thực tiễn, chưa tạo được bước đột phá. Chất lượng đội ngũ cán bộ tuy đã được nâng lên, nhưng tỷ lệ cán bộ cơ sở chưa đạt chuẩn còn cao. Một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, chưa tích cực học tập để nâng cao trình độ, năng lực công tác, thiếu tinh thần trách nhiệm đối với công việc và nhân dân. Chất lượng sinh hoạt chi bộ ở một số cơ sở còn hạn chế, hình thức, công tác tự phê bình và phê bình còn yếu. Một số cấp uỷ, chi bộ chưa chú trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Công tác thi hành kỷ luật đảng của tổ chức đảng chưa chủ động xử lý kịp thời theo thẩm quyền, còn trông chờ ý lại cấp trên, dẫn đến hạn chế tác dụng và hiệu quả giáo dục.

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt, nhất là cán bộ chủ chốt cấp xã người dân tộc thiểu số và lực lượng cốt cán ở cơ sở còn nhiều hạn chế.

Chưa phát huy đúng mức vai trò giám sát của HĐND các cấp, hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn còn hạn chế. Hiệu quả quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực chưa cao; nhiều chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội triển khai chậm và kết quả còn nhiều hạn chế. Cải cách hành chính vẫn còn chậm, thực hiện cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông" ở xã chưa đáp ứng được yêu cầu; văn hoá công sở chưa thật nề nếp, văn minh.

Chất lượng công tác Mặt trận - đoàn thể vẫn còn một số hạn chế, phương thức hoạt động chưa thật sự phù hợp; một số phong trào thi đua yêu nước chưa được đông đảo nhân dân tích cực tham gia; công tác đánh giá sơ, tổng kết và khuyến khích xây dựng mô hình tốt trong cộng đồng dân cư chưa được quan tâm thực hiện; việc giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng bộ, chính quyền chưa được phát huy đúng mức. Quyền làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi chưa được phát huy đầy đủ.

III/ ĐÁNH GIÁ CHUNG, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Đánh giá chung

Trong 05 năm qua, Đảng bộ và nhân dân huyện nhà đã có nhiều cố gắng, nỗ lực, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết, vượt qua khó khăn, thách thức và đã đạt được kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Thực hiện đạt và vượt một số chỉ tiêu chủ yếu mà Nghị quyết Đại hội XII đã đề ra. Các chương trình phát triển kinh tế - xã hội được triển khai kịp thời và đạt nhiều kết quả tích cực; nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá; chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao; văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm phát triển, các chính sách an sinh xã hội được quan tâm triển khai có hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; sự nghiệp giáo dục, y tế được chú trọng đầu tư phát triển. Quốc phòng, an ninh luôn được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều tiến bộ; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên; vai trò của mặt trận, đoàn thể và các hội quần chúng được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường củng cố.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế, tồn tại, như: còn nhiều chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XII đề ra thực hiện chưa đạt; nền kinh tế vẫn còn chậm phát triển; nguồn lực đầu tư hỗ trợ sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn hạn chế; năng suất cây trồng thấp; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ nhỏ lẻ; quản lý tài nguyên và môi trường nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập, tiến độ đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rất chậm; tỷ lệ hộ nghèo còn ở mức cao; phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* hiệu quả chưa cao; Tình hình an ninh nông thôn còn một số mặt đáng quan tâm. Chất lượng lãnh đạo, hoạt động của hệ thống chính trị chưa đồng bộ, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở một số nơi còn hạn chế.

2/ Nguyên nhân cơ bản

2.1/ Nguyên nhân kết quả đạt được

- Cấp ủy các cấp nhận thức sâu sắc về thực trạng và yêu cầu của nhiệm vụ chính trị đề ra, xác định rõ mục tiêu, phương hướng cụ thể, đồng thời tập trung chỉ đạo chặt chẽ một số vấn đề cơ bản, chủ yếu. Những chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Đảng bộ về phát triển toàn diện cơ bản đúng đắn, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Vai trò tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra của các ban xây dựng đảng, của từng đồng chí cấp ủy viên là người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị và sự nỗ lực của cấp ủy cơ sở được phát huy tích cực; gắn kết được nhiệm vụ xây dựng đảng bộ, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể vững mạnh với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh ở địa phương.

- Được sự quan tâm, hỗ trợ to lớn của Trung ương, sự chỉ đạo sát sao của tỉnh; các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu

số của Nhà nước đã tạo điều kiện phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, diện mạo của huyện ngày càng khang trang và nâng cao đời sống của nhân dân.

- Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở đoàn kết thống nhất, vận dụng linh hoạt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương. Đội ngũ cán bộ trẻ, tâm huyết, có ý chí vươn lên trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.2/ Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- *Khách quan:* Khí hậu khắc nghiệt, thiệt hại xảy ra thường xuyên; đất đai bạc màu, nghèo dinh dưỡng ít thuận lợi cho sản xuất; tiềm năng, lợi thế không nhiều; xuất phát điểm của nền kinh tế rất thấp; trình độ dân trí còn thấp, tập quán sản xuất lạc hậu còn nặng nề, một bộ phận người dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào các chính sách và hỗ trợ của Nhà nước, từ đó chưa nỗ lực vươn lên để thoát nghèo; nguồn vốn đầu tư phát triển còn hạn chế.

- *Chủ quan:*

Công tác điều tra, dự báo, đánh giá tình hình không sâu, kỹ, còn mang tính chủ quan, nóng vội, duy ý chí nên xây dựng các chỉ tiêu trong nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII quá cao.

Sử dụng các nguồn vốn đầu tư chưa thật sự hiệu quả, thiếu tập trung và xác định thứ tự ưu tiên không phù hợp, dẫn đến nhiều công trình, nhiều chính sách đầu tư thực hiện nhưng huy quả chưa cao.

Năng lực lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp và trình độ chuyên môn cấp xã còn hạn chế, nhất là nắm bắt, vận dụng thực tiễn ở địa phương; mặt khác, còn thiếu cương quyết trong công tác cán bộ, chưa có kế hoạch dài hạn trong quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng cán bộ dẫn đến nguồn cán bộ của các xã còn thiếu chuẩn theo quy định.

Ý thức làm chủ của một bộ phận người dân trong xây dựng nông thôn mới còn hạn chế; công tác vận động quần chúng chưa thật sự quyết liệt, hiệu quả, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

3/ Một số bài học kinh nghiệm

Một là: Công tác lãnh, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cần phải sát thực tiễn; chủ động nắm bắt thời cơ, thách thức để vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương; năng động, sáng tạo đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kiên quyết, kiên trì triển khai thực hiện là nhân tố quyết định hàng đầu.

Hai là: Xác định rõ tiềm năng, thế mạnh; lựa chọn đúng các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm và quyết tâm trong tổ chức thực hiện. Đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập để điều chỉnh phù hợp kịp thời.

Ba là: Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự nhất trí cao trong Đảng, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của hệ thống chính trị và đồng thuận của xã hội; chăm lo đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tâm huyết và trách nhiệm cao trước công việc, xem đây là nhiệm vụ hàng đầu.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2015-2020

Với tinh thần: *"Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững; giữ vững quốc phòng - an ninh"*, trong nhiệm kỳ tới toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân huyện Bắc Ái ra sức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ dưới đây:

I/ MỤC TIÊU CHUNG

Tăng cường đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị; phát huy đoàn kết toàn dân; tích cực phát huy nội lực, tranh thủ mọi nguồn lực xã hội, từng bước khai thác các tiềm năng, lợi thế của địa phương để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững; xây dựng nông thôn mới; tập trung đầu tư xây dựng nền tảng để hình thành thị trấn trung tâm huyện. Hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng văn hóa, xã hội đáp ứng tốt nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ, đảm bảo an sinh xã hội; đa dạng hóa các hoạt động văn hóa gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

II/ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2020

1/ Chỉ tiêu về kinh tế

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm từ 15% trở lên.
- Tổng giá trị sản xuất đạt 1.400 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*). Trong đó, nông lâm nghiệp 774 tỷ đồng, chiếm 55%; công nghiệp, TTCN - xây dựng 140 tỷ đồng, chiếm 10%; thương mại - dịch vụ 486 tỷ đồng, chiếm 35%.
- Thu nhập bình quân đầu người: 18 triệu đồng/người/năm.
- Thu ngân sách trên địa bàn 15 tỷ đồng.
- Diện tích gieo trồng 16.500 ha.
- Tổng sản lượng lương thực 40.000 tấn.
- Quy mô đàn gia súc 65.000 con. Trong đó, đàn trâu, bò là 20.000 con.
- Huy động vốn đầu tư trên 1.044 tỷ đồng. Trong đó: Vốn sự nghiệp 309 tỷ, vốn đầu tư 735 tỷ đồng.
- Phấn đấu có 3 xã đạt tiêu chí Nông thôn mới.

2/ Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm từ 5 - 6%.
- Phấn đấu 19 trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Giải quyết việc làm 6.500 lao động; tỷ lệ lao động nông thôn qua tập huấn, đào tạo nghề trên 50%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 18%.

- 06 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

- Tỷ lệ tăng dân số ở mức 1,5%. Quy mô dân trên 30.000 người.

- Có 60% số thôn đạt chuẩn thôn văn hóa; 85% cơ quan, đơn vị văn hóa; 80% gia đình văn hóa.

- 85% hộ dân sử dụng nước sạch.

3/ Quốc phòng - An ninh

- 5/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện;

- 4/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng.

- 7/9 xã đạt tiêu chuẩn khá về an ninh trật tự, không có yếu kém.

- Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3 - 3,3% so với tổng dân số.

4/ Xây dựng Đảng

- Trên 90% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

- 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; 50% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh, trong đó có 2-3 xã; không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém.

- 80% đảng viên xếp loại đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Kết nạp 300 đảng viên mới.

- Xây dựng chính quyền, mặt trận và đoàn thể hàng năm đạt trên 80% số tổ chức trong sạch vững mạnh.

- 100% cán bộ chuyên trách, công chức xã đạt chuẩn; 100% cán bộ, công chức viên chức xếp loại hoàn thành chức trách nhiệm vụ, trong đó 80% cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

III/ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1/ Phát triển kinh tế

1.1/ Sản xuất nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn

Trong 5 năm tới, nông nghiệp vẫn giữ vai trò chủ đạo của nền kinh tế huyện nhà. Toàn huyện tập trung đầu tư phát triển nông – lâm kết hợp theo hướng bền vững; ổn định quy mô diện tích đất sản xuất, từng bước nâng hệ số sử dụng đất, nâng diện tích canh tác chủ động nước lên 5.000ha vào năm 2020. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu, thị trường và phòng chống thiên tai. Khai thác, sử dụng nguồn nước hiệu quả, tập trung đầu tư phát triển mạnh tại các vùng chủ động nước với cây lương thực, thực phẩm chủ lực như: lúa nước, bắp lai, đậu xanh và các loại cây phù hợp có giá trị kinh tế cao gắn với trồng rừng sản xuất trên các vùng rẫy

núi. Nâng tỷ trọng giá trị ngành chăn nuôi gia súc theo mô hình kinh tế hộ gia đình và trang trại. Thực hiện tốt công tác chọn lọc, lai tạo nâng cao chất lượng đàn trâu – bò và chủ động nguồn thức ăn cho đàn gia súc trên cơ sở tận dụng đồng cỏ tự nhiên, kết hợp trồng cỏ tại hộ gia đình.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững, xây dựng Nông thôn mới. Huy động, lồng ghép phân bổ các nguồn vốn để xây dựng nông thôn mới đảm bảo hiệu quả cao nhất. Quan tâm tổ chức xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất mới, hiệu quả kinh tế cao.

Bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng hiện có; quan tâm, hỗ trợ đầu tư trồng rừng nhằm duy trì độ che phủ và nâng cao hiệu quả kinh tế. Tiếp tục thực hiện chính sách giao khoán quản lý bảo vệ rừng cho cộng đồng thôn theo Nghị quyết 30a của Chính phủ.

1.2/ Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng

Quan tâm đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Phước Tiến với quy mô diện tích trên 50 ha theo quy hoạch; tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện; đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, khuyến khích phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp gắn với giải quyết việc làm; hỗ trợ phát triển các ngành nghề có lợi thế ở địa phương, như: sản xuất, khai thác vật liệu xây dựng, chế biến nông, lâm sản, sản xuất phân bón vi sinh,... khôi phục và phát triển các ngành nghề, làng nghề truyền thống. Khai thác có hiệu quả thế mạnh về đất đai, tài nguyên khoáng sản, chú trọng bảo vệ môi trường sinh thái, di tích lịch sử văn hóa.

Thực hiện đầu tư xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng thiết yếu theo quy hoạch được duyệt; ưu tiên đầu tư các công trình cấp bách, trọng điểm, các công trình phục vụ sự nghiệp giáo dục, y tế và mở rộng hệ thống kênh mương nội đồng, cứng hoá các tuyến đường giao thông nông thôn, đảm bảo đạt tiêu chí xây dựng nông thôn mới; tăng cường quan tâm đến công tác quản lý chất lượng công trình.

Triển khai quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 khu trung tâm huyện, ưu tiên đầu tư từng bước hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội để nâng cấp xã Phước Đại trở thành thị trấn trung tâm huyện. Thực hiện ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhằm bảo đảm cảnh quan đô thị; quy hoạch, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống nghĩa trang, đài tưởng niệm trên địa bàn.

1.3/ Thương mại - Dịch vụ

Phát triển thương mại, đảm bảo lưu thông hàng hoá thuận tiện để kích thích sản xuất và tiêu dùng. Chú trọng tiêu thụ các sản phẩm sản xuất tại địa phương, cung ứng đầy đủ, kịp thời giống, vật tư, phân bón phục vụ sản xuất. Khuyến khích, hỗ trợ, quản lý tốt mạng lưới cơ sở buôn bán tư nhân trên địa bàn; từng bước xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống chợ nông thôn.

Phát triển các loại hình dịch vụ nhằm phục vụ tốt cho sản xuất và đời sống nhân dân; từng bước phát triển loại hình du lịch sinh thái, giải trí gắn với văn hóa dân tộc Raglai, di tích lịch sử trên địa bàn huyện.

1.4/ Tài chính, ngân hàng

Nuôi dưỡng và khai thác tốt các nguồn thu ngân sách trên địa bàn, chống thất thu thuế; tranh thủ nguồn vốn Ngân sách Nhà nước theo các chương trình hỗ trợ đặc thù, kết hợp kêu gọi, thu hút các thành phần kinh tế vào hợp tác, đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện để phát kinh tế. Chi ngân sách đảm bảo cho hoạt động điều hành chung của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trên tinh thần hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh; tăng cường vận động, hướng dẫn nhân dân sử dụng vốn vay đúng mục đích và hiệu quả.

1.5/ Quản lý tài nguyên, môi trường

Quản lý và thực hiện có hiệu quả kế hoạch sử dụng đất, giai đoạn 2016 - 2020 của huyện và xã; thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định; hoàn thành công tác xây dựng hồ sơ địa chính, tiến tới hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong toàn huyện. Quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, khai thác gắn với chế biến và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời việc khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép.

2/ Phát triển văn hóa - xã hội

2.1/ Giáo dục - đào tạo

Tập trung thực hiện tốt Chương trình hành động số 243-CTr/HU ngày 08/4/2014 của Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tăng cường công tác lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của giáo dục, đào tạo; thực hiện tốt công tác phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong nuôi dạy con em. Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả đề án “*xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020*” trên địa bàn huyện.

Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo theo hướng phát huy năng lực, phát triển toàn diện của học sinh; tập trung đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; huy động và duy trì sĩ số học sinh ở các cấp học hàng năm đạt 98% chỉ tiêu kế hoạch; khuyến khích xã hội hoá sự nghiệp giáo dục; thực hiện tốt chính sách khuyến học, khuyến tài. Giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục: trung học cơ sở, tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Phần đầu có trên 95% học sinh được đánh giá đạt về năng lực và phẩm chất, tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng theo từng năm, 100% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, 85% học sinh được học 2 buổi/ngày. Thực hiện tốt chính sách cử tuyển hàng năm.

Tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo, tập huấn đạt trên 50%. Nâng cao hiệu quả đào tạo nghề, gắn với tạo việc làm cho lao động nông thôn. Đầu tư mở rộng quy mô đào tạo nghề, mở rộng các mô hình liên kết đào tạo, phát triển dịch vụ sản xuất trong các cơ sở dạy nghề, xã hội hoá công tác đào tạo nghề. Quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện

thuận lợi để nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm dạy nghề huyện. Cùng cố và phát triển các trung tâm học tập cộng đồng, đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên của người dân.

2.2/ Chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất.

Tăng nguồn lực đầu tư của Nhà nước đi đôi với thực hiện xã hội hóa trong công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, bảo vệ môi trường. Khuyến khích nghiên cứu, chuyển giao khoa học kỹ thuật gắn với sản xuất nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của huyện. Đầu tư phát triển, nhân rộng các loại giống cây trồng, vật nuôi mới năng suất cao, chất lượng tốt và phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương. Nâng cao chất lượng công tác khuyến nông, khuyến lâm; quan tâm đầu tư xây dựng và tổ chức nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả.

Đầu tư cơ sở vật chất và triển khai ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý Nhà nước, trang bị đủ thiết bị, máy vi tính cho các cơ quan, đảng ủy, UBND các xã đáp ứng yêu cầu kết nối Internet và các mạng nội bộ, nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, quản lý xã hội. Xây dựng trang thông tin điện tử của huyện trong hệ thống cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận.

2.3/ Y tế, dân số

Thực hiện tốt các chính sách bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho nhân dân. Tăng cường công tác giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe cộng đồng, vệ sinh an toàn thực phẩm và các biện pháp phòng, tránh dịch bệnh. Nâng cao chất lượng dân số gắn với thực hiện chiến lược Quốc gia về dân số giai đoạn 2011-2020; Phấn đấu đạt: 90% số trạm y tế có bác sỹ luân phiên 3 ngày/tuần, 100% trẻ em dưới 6 tuổi được hưởng chế độ bảo hiểm y tế, 100% trẻ em được tiêm chủng đầy đủ 7 bệnh truyền nhiễm, tỷ suất trẻ em tử vong dưới 5 tuổi dưới 20/‰, 35 giường/10.000 dân. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp các trạm y tế hiện có; nâng cấp Trung tâm y tế lên bệnh viện huyện. Tiếp tục thực hiện các chính sách thu hút đội ngũ y, bác sỹ về công tác tại địa phương.

2.4/ Hoạt động văn hóa, thông tin và thể dục - thể thao

Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, xây dựng môi trường, lối sống văn hoá lành mạnh trong nhân dân; phát triển các loại hình văn hoá văn nghệ tiên tiến, phù hợp; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, các giá trị truyền thống và các di sản văn hoá, lịch sử hiện có trên địa bàn. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, từng bước phát triển hoàn thiện, đồng bộ hệ thống thiết chế văn hoá - thể thao; tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển các môn thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian nhằm nâng cao sức khỏe của người dân.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để tăng chất lượng công tác truyền thanh, truyền hình. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ phục vụ đời sống tinh thần cho nhân dân. Tiếp tục tăng thời lượng phát sóng truyền hình, phát thanh bằng tiếng địa phương đáp ứng nhu cầu thông tin cho nhân dân và phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị.

2.5/ Thực hiện các chính sách xã hội

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công và đối tượng bảo trợ xã hội; đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”. Quan tâm

thực hiện các chính sách vay vốn ưu đãi, dạy nghề, tạo việc làm để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập; triển khai thực hiện hiệu quả công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động theo kế hoạch đề ra.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia thụ hưởng các chính sách trong giáo dục- đào tạo, việc làm, chăm sóc sức khỏe và quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tăng cường thực hiện công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em.

3/ Công tác Nội chính

- *Về quốc phòng:* Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân. Xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc. Thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự quốc phòng địa phương, hàng năm hoàn thành chỉ tiêu giao quân, bảo đảm chất lượng. Tăng cường khả năng sẵn sàng chiến đấu, xây dựng và quản lý, huấn luyện tốt lực lượng dự bị động viên, lực lượng dân quân tự vệ, đảm bảo độ tin cậy; gắn xây dựng lực lượng dân quân với xây dựng xã vững mạnh toàn diện. Tổ chức huấn luyện, diễn tập đạt khá, giỏi. Thường xuyên thực hiện công tác giáo dục kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- *Về an ninh:* Tăng cường ý thức cảnh giác cách mạng trong cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 08 của Trung ương về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới, Nghị quyết của Chính phủ về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tăng cường an ninh cho vùng giáp ranh, vùng dân tộc, tôn giáo; tổ chức thực hiện tốt công tác phi chính phủ nước ngoài, bảo đảm an ninh nông thôn, nắm chắc và xử lý tốt tình hình, giải quyết các vụ việc về an ninh trật tự ngay tại cơ sở, không để lây lan, làm phức tạp thêm tình hình; ngăn chặn các hoạt động truyền đạo trái pháp luật, hạn chế tội phạm và giảm thiểu tai nạn giao thông; xây dựng thực lực làm công tác an ninh trật tự tại địa bàn thôn, xã; củng cố các tổ nhân dân tự quản. Phần đầu xây dựng trên 75% số xã đạt khá về an ninh trật tự.

- *Về chủ trương cải cách hoạt động Tư pháp:* Lãnh đạo chặt chẽ, có biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động xử lý tin báo tố giác tội phạm, khởi tố điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tố tụng, kịp thời phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các loại tội phạm, không để xảy ra oan sai, hạn chế sai sót trong hoạt động tố tụng.

- *Về công tác phòng chống tham nhũng:* Tiếp tục quán triệt, thực hiện đầy đủ 6 nhóm giải pháp phòng chống tham nhũng, tăng cường thanh tra trách nhiệm, thanh tra kinh tế - xã hội, đề chủ động đấu tranh với những hành vi tham nhũng, lãng phí; đẩy mạnh công tác nắm tình hình, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, kịp thời chấn chỉnh những sơ hở yếu kém trong quản lý điều hành của các cấp. Quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân góp phần giữ gìn kỷ cương phép nước.

4/ Xây dựng hệ thống chính trị

4.1/ Xây dựng Đảng

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cán bộ, đảng viên; không ngừng nâng cao nhận thức, thống nhất trong toàn Đảng bộ và đồng thuận trong nhân dân; tập trung tổ chức

tốt việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và huyện lần thứ XIII; kịp thời tuyên truyền, cổ vũ những thành tựu đạt được sau 30 năm đổi mới, cổ vũ động viên các phong trào hành động cách mạng, các điển hình tiên tiến trong cộng đồng. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, nền nếp, hiệu quả Chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị *"Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*, gắn với tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"*; nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công việc và nhân dân.

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng cán bộ, đảng viên; đổi mới, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Tập trung lãnh đạo xây dựng TCCSĐ trong sạch, vững mạnh; tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10 của Ban Bí thư; thực hiện đúng nguyên tắc, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên. Tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá cán bộ, nâng cao chất lượng quy hoạch theo hướng trọng dụng tài năng, đức độ cán bộ, quan tâm cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ; đào tạo cán bộ đảm bảo theo quy hoạch và yêu cầu tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý, bổ nhiệm cán bộ phải thực hiện đầy đủ, đúng quy trình và đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định. Điều kiện để bổ nhiệm các chức danh chủ chốt của huyện, nhất thiết phải trải qua thời gian luân chuyển công tác về cơ sở. Tăng cường cơ cấu lại, tinh giảm biên chế, xây dựng đội ngũ cán bộ theo quy định của Đảng và Nhà nước. Tích cực thực hiện công tác phát triển đảng viên mới, tập trung phát triển đảng viên là đoàn viên ưu tú ở nông thôn, lực lượng vũ trang, đội ngũ trí thức.

Tiếp tục nâng cao chất lượng các quyết định lãnh đạo; đổi mới hình thức, nội dung hội nghị bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kiểm tra, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị nghị quyết của Đảng ...

Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ đúng quy định của Đảng. Thực hiện tốt chính sách sử dụng và quản lý cán bộ, đảng viên có vấn đề lịch sử chính trị và chính trị hiện nay.

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát trong đảng. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên, nhất là các lĩnh vực tài chính, đất đai và các chính sách an sinh xã hội. Chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, đơn vị trong chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, những điều đảng viên không được làm. Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, phẩm chất, đạo đức lối sống của cán bộ đảng viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra từ huyện đến cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng.

4.2/ Xây dựng chính quyền

Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân hai cấp huyện và xã theo đúng luật định. Tiếp tục nâng cao chất lượng các kỳ họp, ban hành các nghị quyết chuyên đề về những vấn đề bức xúc của địa phương; cải tiến hình thức tiếp xúc cử tri, tăng cường công tác giám sát, đôn đốc thực hiện nghị quyết HĐND. Không ngừng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đại biểu HĐND, tăng cường hoạt động giám sát của các ban HĐND; thực hiện tốt nhiệm vụ quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương; tăng cường giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp, chế độ làm việc của cán bộ, công chức. Trước mắt tập trung lãnh đạo thắng lợi cuộc bầu cử và tổ chức bộ máy theo đúng quy định của Pháp luật.

Tập trung xây dựng, thường xuyên kiện toàn nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của UBND các cấp theo hướng đẩy mạnh cải cách hành chính. Tăng cường cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nghị quyết của cấp ủy Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội; tăng cường kỷ luật, kỷ cương kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những công chức thiếu trách nhiệm, tham nhũng, sách nhiễu, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tích cực tham gia giám sát và xây dựng chính quyền; nâng cao trách nhiệm quản lý địa bàn, tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc trong nhân dân. Thường xuyên sơ kết, rút kinh nghiệm trong quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính từ huyện đến xã. Tiếp tục rà soát các quy trình, thủ tục theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” để chỉnh sửa, bổ sung theo quy định. Chấn chỉnh hoạt động giải quyết hồ sơ tại tổ “tiếp nhận và giao trả kết quả” cấp huyện và xã.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng thực hiện chế độ đào tạo tiền công vụ, đào tạo, bồi dưỡng trong công vụ; đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý nhà nước cho cán bộ trước khi bổ nhiệm; sắp xếp biên chế hợp lý theo chủ trương, chính sách tinh giảm biên chế, bảo đảm số lượng, chất lượng công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

4.3/ Phát huy đầy đủ vai trò của mặt trận và các đoàn thể nhân dân

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Đảng về công tác dân vận, công tác lãnh đạo xây dựng tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội; củng cố, phát huy sức mạnh đại đoàn kết, thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, tầm quan trọng công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đối với tổ chức Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức và hoạt động, phát huy dân chủ, quyền làm chủ của nhân dân thông qua MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Chú trọng sơ, tổng kết các cuộc vận động, các phong trào thi đua, kịp thời khen thưởng, cổ vũ, động viên điển hình tiên tiến. Đa dạng hóa hình thức tập hợp nhân dân, hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; phát huy tính chủ động, sáng tạo của Mặt trận - đoàn thể trong công tác vận động quần chúng.

Thực hiện có hiệu quả quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị, tăng cường công tác dân vận chính quyền, thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội.

IV/ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trên đây, cần tập trung triển khai nhiều giải pháp, trong đó chú trọng thực hiện tốt các giải pháp chủ yếu sau đây:

1/ Tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành của các cơ quan hành chính, hiệu quả hoạt động các ban ngành, mặt trận và đoàn thể. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc.

2/ Tập trung phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn công tác đảm bảo hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Quan tâm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc tại công sở...

3/ Chú trọng công tác phối hợp giữa Chính quyền các cấp với các tổ chức Mặt trận - đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân; kịp thời hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc ở cơ sở, từng bước nâng cao nhận thức, năng lực làm chủ của nhân dân; thường xuyên tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong mọi tầng lớp nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

4/ Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hội, họp, đổi mới lề lối, phong cách làm việc, sâu sát cơ sở và quần chúng nhân dân, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh từ thực tiễn.

Trên tinh thần đoàn kết, dân chủ, phát huy những kết quả, kinh nghiệm mà Đảng bộ và nhân dân huyện nhà đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, chúng ta tin tưởng rằng Đảng bộ và nhân dân Bắc Ái sẽ khắc phục có hiệu quả những tồn tại hạn chế; phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đề ra.



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XIII
NHIỆM KỲ 2015-2020

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được tiến hành từ ngày 30 tháng 7 đến ngày 01 tháng 8 năm 2015, tại hội trường UBND huyện. Đại hội có mặt 199/199 đại biểu chính thức được triệu tập.

Qua thảo luận báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2011 - 2015 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đại hội thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

I/ Về đánh giá kết quả hoạt động của Đảng bộ nhiệm kỳ XII, Đại hội khẳng định

Trong 05 năm qua, Đảng bộ và nhân dân huyện nhà đã có nhiều cố gắng, nỗ lực, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết, vượt qua khó khăn, thách thức và đã đạt được kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Thực hiện đạt và vượt một số chỉ tiêu chủ yếu mà Nghị quyết Đại hội XII đã đề ra. Các chương trình phát triển kinh tế - xã hội được triển khai kịp thời và đạt nhiều kết quả tích cực; nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá; chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao; văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm phát triển, các chính sách an sinh xã hội được quan tâm triển khai có hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; sự nghiệp giáo dục, y tế được chú trọng đầu tư phát triển. Quốc phòng, an ninh luôn được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều tiến bộ; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên; vai trò của mặt trận, đoàn thể và các hội quần chúng được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường củng cố.

Đạt được những kết quả trên là do: các cấp ủy đã nhận thức sâu sắc về thực trạng và yêu cầu của nhiệm vụ chính trị đề ra, xác định rõ mục tiêu, phương hướng cụ thể, đồng thời tập trung chỉ đạo chặt chẽ các vấn đề cơ bản, chủ yếu. Những chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp của Đảng bộ về phát triển toàn diện cơ bản đúng đắn, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Vai trò tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra của các ban xây dựng đảng, của từng đồng chí cấp ủy viên là người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị và sự nỗ lực của cấp ủy cơ sở được phát huy tích cực; gắn kết được nhiệm vụ xây dựng đảng bộ, chính quyền, mặt trận và đoàn thể vững mạnh với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh ở địa phương. Được sự quan tâm, hỗ trợ to lớn của Trung ương, sự chỉ đạo sát sao của tỉnh; các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số của Nhà nước đã tạo điều

kiện phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, diện mạo của huyện ngày càng khang trang và nâng cao đời sống của nhân dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Đại hội nhấn mạnh một số hạn chế, tồn tại đó là: nhiều chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XII đề ra thực hiện chưa đạt; kinh tế vẫn còn chậm phát triển; nguồn lực đầu tư hỗ trợ sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn hạn chế; năng suất cây trồng thấp; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ nhỏ lẻ; quản lý tài nguyên và môi trường nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập, tiến độ đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chậm; tỷ lệ hộ nghèo còn ở mức cao; phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* hiệu quả chưa cao; tình hình an ninh nông thôn còn một số mặt đáng quan tâm. Chất lượng lãnh đạo, hoạt động của hệ thống chính trị chưa đồng bộ, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở một số nơi còn hạn chế.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế đó là: năng lực lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp xã ở một số nhiệm vụ còn hạn chế; công tác vận động quần chúng chưa thật sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, chưa xây dựng được các phong trào thi đua sôi nổi nhằm thay đổi nhận thức của người dân; chất lượng tham mưu của một số cơ quan chuyên môn chưa cao. Trình độ chuyên môn, năng lực lãnh đạo, điều hành của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo một số cơ quan, tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế. Nguồn cán bộ của các xã còn thiếu và chưa đạt chuẩn theo quy định. Chưa tập trung lãnh đạo quyết liệt việc xây dựng, chỉnh đốn đội ngũ cán bộ, đảng viên, dẫn đến chậm khắc phục những khuyết điểm, yếu kém. Khí hậu khắc nghiệt, hạn hán xảy ra thường xuyên; đất đai bạc màu, nghèo dinh dưỡng ít thuận lợi cho sản xuất; tiềm năng, lợi thế không nhiều; xuất phát điểm của nền kinh tế rất thấp; trình độ dân trí còn thấp, ý thức tự vươn lên để thoát nghèo, làm giàu của người dân vẫn còn hạn chế. Nguồn vốn đầu tư phát triển còn hạn chế; huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp và người dân còn nhiều khó khăn...

II/ Đại hội đã nhất trí biểu quyết thông qua mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2015 - 2020 như sau:

1/ Về mục tiêu chung:

Tăng cường đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị; phát huy đoàn kết toàn dân; tích cực phát huy nội lực, tranh thủ mọi nguồn lực xã hội, từng bước khai thác các tiềm năng, lợi thế của địa phương để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững; xây dựng nông thôn mới; tập trung đầu tư xây dựng nền tảng để hình thành thị trấn trung tâm huyện. Hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng văn hóa, xã hội đáp ứng tốt nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ, đảm bảo an sinh xã hội; đa dạng hóa các hoạt động văn hóa gắn với bảo tồn các giá trị văn

hóa tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

2/ Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020:

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm từ 15% trở lên.
- Tổng giá trị sản xuất đạt 1.400 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*). Trong đó, nông - lâm nghiệp 774 tỷ đồng, chiếm 55%; công nghiệp, TTCN - xây dựng 140 tỷ đồng, chiếm 10%; thương mại - dịch vụ 486 tỷ đồng, chiếm 35%.
- Thu nhập bình quân đầu người: 18 triệu đồng/người/năm.
- Thu ngân sách trên địa bàn 15 tỷ đồng.
- Diện tích gieo trồng 16.500 ha.
- Tổng sản lượng lương thực 40.000 tấn.
- Quy mô đàn gia súc 65.000 con. Trong đó, đàn trâu, bò là 20.000 con.
- Huy động vốn đầu tư trên 1.044 tỷ đồng. Trong đó: Vốn sự nghiệp 309 tỷ, vốn đầu tư 735 tỷ đồng.
- Phấn đấu có 3 xã đạt tiêu chí Nông thôn mới.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm từ 5 - 6%.
- Phấn đấu 19 trường học đạt chuẩn quốc gia.
- Giải quyết việc làm 6.500 lao động; tỷ lệ lao động nông thôn qua tập huấn, đào tạo nghề trên 50%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 18%.
- 06 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.
- Tỷ lệ tăng dân số ở mức 1,5%. Quy mô dân trên 30.000 người.
- Có 60% số thôn đạt chuẩn thôn văn hóa; 85% cơ quan, đơn vị văn hóa; 80% gia đình văn hóa.
- 85% hộ dân sử dụng nước sạch.
- 5/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện;
- 4/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng.
- 7/9 xã đạt tiêu chuẩn khá về an ninh trật tự, không có yếu kém.
- Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3 - 3,3% so với tổng dân số.
- Trên 90% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.
- 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; 50% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh, trong đó có 2-3 xã; không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém.
- 80% đảng viên xếp loại đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Kết nạp 300 đảng viên mới.
- Xây dựng chính quyền, mặt trận và đoàn thể hàng năm đạt trên 80% số tổ chức trong sạch vững mạnh.

- 100% cán bộ chuyên trách, công chức xã đạt chuẩn; 100% cán bộ, công chức viên chức xếp loại hoàn thành chức trách nhiệm vụ, trong đó 80% cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3/ Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu trên đây, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung lãnh đạo trên các lĩnh vực đó là:

- Về phát triển kinh tế:

Trong 5 năm tới, nông nghiệp vẫn giữ vai trò chủ đạo của nền kinh tế huyện nhà. Tập trung đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững; ổn định quy mô diện tích đất sản xuất, từng bước nâng hệ số sử dụng đất, nâng diện tích canh tác chủ động nước lên 5.000ha vào năm 2020. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu, thị trường và phòng chống thiên tai. Đầu tư phát triển mạnh cây lương thực, thực phẩm chủ lực như: lúa nước, bắp lai, đậu các loại tại các vùng chủ động nước; đẩy mạnh trồng rừng sản xuất trên các vùng rẫy núi.

Đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng nâng tỷ trọng giá trị ngành chăn nuôi. Đầu tư phát triển chăn nuôi theo mô hình hộ gia đình và mô hình trang trại; đầu tư phát triển đàn trâu - bò, thực hiện tốt công tác chọn lọc, lai tạo nâng cao chất lượng đàn. Chủ động nguồn thức ăn cho đàn gia súc trên cơ sở tận dụng đồng cỏ tự nhiên và khuyến khích trồng cỏ tại hộ gia đình.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững, xây dựng Nông thôn mới. Huy động, lồng ghép các nguồn vốn đảm bảo đầu tư hiệu quả cao nhất. Quan tâm tổ chức xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất mới, hiệu quả kinh tế cao.

Bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng hiện có; quan tâm, hỗ trợ đầu tư trồng rừng nhằm duy trì độ che phủ và nâng cao hiệu quả kinh tế. Tiếp tục thực hiện chính sách giao khoán quản lý bảo vệ rừng cho cộng đồng thôn.

Quan tâm đầu tư xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Phước Tiến với quy mô diện tích trên 50 ha theo quy hoạch; tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, khuyến khích phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp gắn với giải quyết việc làm tại chỗ; hỗ trợ phát triển các ngành nghề có lợi thế ở địa phương, như: sản xuất, khai thác vật liệu xây dựng, chế biến nông, lâm sản, sản xuất phân bón vi sinh,... khôi phục và phát triển các ngành nghề, làng nghề truyền thống. Khai thác có hiệu quả thế mạnh về đất đai, tài nguyên khoáng sản, chú trọng bảo vệ môi trường sinh thái, di tích lịch sử văn hóa.

Thực hiện đầu tư xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng thiết yếu theo quy hoạch được duyệt; ưu tiên đầu tư các công trình cấp bách, trọng điểm, các công trình phục vụ sự nghiệp giáo dục, y tế và mở rộng hệ thống kênh mương nội đồng, cứng hoá các tuyến đường giao thông nông thôn, đảm bảo đạt tiêu chí xây dựng nông thôn mới; tăng cường quan tâm đến công tác quản lý chất lượng công trình.

Triển khai quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 khu trung tâm huyện, ưu tiên đầu tư từng bước hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội để nâng cấp xã Phước Đại trở thành thị trấn trung tâm huyện; quy hoạch, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống nghĩa trang, đài tưởng niệm trên địa bàn.

Phát triển thương mại, đảm bảo lưu thông hàng hoá thuận tiện để kích thích sản xuất và tiêu dùng; khuyến khích, hỗ trợ, quản lý tốt mạng lưới cơ sở buôn bán tư nhân trên địa bàn; từng bước xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống chợ nông thôn; từng bước phát triển loại hình du lịch sinh thái, giải trí gắn với văn hóa dân tộc Raglai, di tích lịch sử trên địa bàn huyện.

Nuôi dưỡng và khai thác tốt các nguồn thu ngân sách trên địa bàn, chống thất thu thuế; tranh thủ nguồn vốn Ngân sách Nhà nước theo các chương trình hỗ trợ đặc thù, kết hợp kêu gọi, thu hút các thành phần kinh tế vào hợp tác, đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện để phát kinh tế. Chi ngân sách đảm bảo cho hoạt động điều hành chung của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trên tinh thần hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định. Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh; tăng cường vận động, hướng dẫn nhân dân sử dụng vốn vay đúng mục đích và hiệu quả.

Quản lý và thực hiện có hiệu quả kế hoạch sử dụng đất, giai đoạn 2016 - 2020 của huyện và xã; thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định; hoàn thành công tác xây dựng hồ sơ địa chính, tiến tới hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong toàn huyện. Quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, khai thác gắn với chế biến và bảo vệ môi trường.

- Về Phát triển văn hóa - xã hội.

Tăng cường công tác lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của giáo dục, đào tạo; thực hiện tốt công tác phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong nuôi dạy con em. Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả đề án “*xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020*” trên địa bàn huyện. Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo theo hướng phát huy năng lực, phát triển toàn diện của học sinh; tập trung đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; huy động và duy trì sĩ số học sinh ở các cấp học hàng năm đạt 98% chỉ tiêu kế hoạch; thực hiện tốt chính sách khuyến học, khuyến tài. Giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục: trung học cơ sở, tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Phần đầu có trên 95% học sinh được đánh giá đạt về năng lực và phẩm chất, tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng theo từng năm, 100% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, 85% học sinh được học 2 buổi/ngày. Thực hiện tốt chính sách cử tuyển hàng năm.

Nâng cao hiệu quả đào tạo nghề, gắn với tạo việc làm cho lao động nông thôn. Đầu tư mở rộng quy mô đào tạo nghề, mở rộng các mô hình liên kết đào tạo, phát triển dịch vụ sản xuất trong các cơ sở dạy nghề, xã hội hoá công tác đào tạo nghề. Quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm dạy nghề

huyện. Củng cố và phát triển các trung tâm học tập cộng đồng, đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên của người dân.

Đầu tư cơ sở vật chất và triển khai ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý Nhà nước, trang bị đủ thiết bị, máy vi tính cho các cơ quan, đảng ủy, UBND các xã đáp ứng yêu cầu kết nối Internet, mạng nội bộ, nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, quản lý xã hội. Xây dựng trang thông tin điện tử của huyện trong hệ thống cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận.

Thực hiện tốt các chính sách bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho nhân dân. Tăng cường công tác giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe cộng đồng, vệ sinh an toàn thực phẩm và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Nâng cao chất lượng dân số gắn với thực hiện chiến lược Quốc gia về dân số giai đoạn 2011-2020. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp các trạm y tế xã và trung tâm y tế huyện. Tiếp tục thực hiện các chính sách thu hút đội ngũ y, bác sỹ về công tác tại địa phương.

Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, xây dựng môi trường, lối sống văn hoá lành mạnh, phát triển các loại hình văn hoá văn nghệ tiên tiến, phù hợp; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, các giá trị truyền thống và các di sản văn hoá, lịch sử hiện có trên địa bàn. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, từng bước phát triển hoàn thiện, đồng bộ hệ thống thiết chế văn hoá - thể thao; tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển các môn thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian nhằm nâng cao sức khỏe của người dân.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công và đối tượng bảo trợ xã hội; đẩy mạnh phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”, “*Uống nước nhớ nguồn*”. Quan tâm thực hiện các chính sách vay vốn ưu đãi, dạy nghề, tạo việc làm để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập; triển khai thực hiện hiệu quả công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động theo kế hoạch đề ra.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia thụ hưởng các chính sách trong giáo dục- đào tạo, việc làm, chăm sóc sức khỏe và quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tăng cường thực hiện công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em.

- Về công tác Nội chính:

Quốc phòng: tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân. Xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc. Thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự quốc phòng địa phương, hàng năm hoàn thành chỉ tiêu giao quân, bảo đảm chất lượng. Tăng cường khả năng sẵn sàng chiến đấu, xây dựng và quản lý, huấn luyện tốt lực lượng dự bị động viên, lực lượng dân quân tự vệ, đảm bảo độ tin cậy; gắn xây dựng lực lượng dân quân với xây dựng xã vững mạnh toàn diện. Tổ chức huấn luyện, diễn tập đạt khá, giỏi. Thường xuyên thực hiện công tác giáo dục kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

An ninh: Tăng cường ý thức cảnh giác cách mạng trong cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 08 của Trung ương về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới, Nghị quyết của Chính phủ về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm; đẩy mạnh phong trào

toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tăng cường an ninh cho vùng giáp ranh, vùng dân tộc, tôn giáo; tổ chức thực hiện tốt công tác phi chính phủ nước ngoài, bảo đảm an ninh nông thôn, nắm chắc và xử lý tốt tình hình, giải quyết các vụ việc về an ninh trật tự ngay tại cơ sở, không để lây lan, làm phức tạp thêm tình hình; ngăn chặn các hoạt động truyền đạo trái pháp luật, hạn chế tội phạm và giảm thiểu tai nạn giao thông; xây dựng thực lực làm công tác an ninh trật tự tại địa bàn thôn, xã; củng cố các tổ nhân dân tự quản. Phân đấu xây dựng trên 75% số xã đạt khá về an ninh trật tự.

Lãnh đạo chặt chẽ, có biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động xử lý tin báo tố giác tội phạm, khởi tố điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tố tụng, kịp thời phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các loại tội phạm, không để xảy ra oan sai, hạn chế sai sót trong hoạt động tố tụng.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện đầy đủ 6 nhóm giải pháp phòng chống tham nhũng, tăng cường thanh tra trách nhiệm, thanh tra kinh tế - xã hội, đề chủ động đấu tranh với những hành vi tham nhũng, lãng phí; đẩy mạnh công tác nắm tình hình, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, kịp thời chấn chỉnh những sơ hở yếu kém trong quản lý điều hành của các cấp. Quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân góp phần giữ gìn kỷ cương phép nước.

- Về xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cán bộ, đảng viên; không ngừng nâng cao nhận thức, thống nhất trong toàn Đảng bộ và đồng thuận trong nhân dân; tập trung tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và huyện lần thứ XIII; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, nền nếp, hiệu quả Chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị, gắn với tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI.

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng cán bộ, đảng viên; tập trung lãnh đạo xây dựng TCCSĐ trong sạch, vững mạnh; tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt trong đảng. Tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá cán bộ, nâng cao chất lượng quy hoạch theo hướng trọng dụng tài năng, đức độ cán bộ, quan tâm cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ; đào tạo cán bộ đảm bảo theo quy hoạch và yêu cầu tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý, bổ nhiệm cán bộ phải thực hiện đầy đủ, đúng quy trình và đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định. Điều kiện để bổ nhiệm các chức danh chủ chốt của huyện, nhất thiết phải trải qua thời gian luân chuyển công tác về cơ sở. Tăng cường cơ cấu lại, tinh giảm biên chế, xây dựng đội ngũ cán bộ theo quy định của Đảng và Nhà nước; tích cực thực hiện công tác phát triển đảng viên mới đạt chỉ tiêu được giao.

Tiếp tục nâng cao chất lượng các quyết định lãnh đạo; đổi mới hình thức, nội dung hội nghị bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kiểm tra, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị nghị quyết của Đảng. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ đúng quy định của Đảng. Thực hiện tốt chính sách sử dụng và quản lý cán bộ, đảng viên có vấn đề lịch sử chính trị và chính trị hiện nay.

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát trong đảng. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, phẩm chất, đạo đức lối sống của cán bộ đảng viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra từ huyện đến cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng.

Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân hai cấp huyện và xã theo đúng luật định; nâng cao chất lượng các kỳ họp, ban hành các nghị quyết lãnh đạo; cải tiến hình thức tiếp xúc cử tri, tăng cường công tác giám sát, đôn đốc thực hiện nghị quyết HĐND. Không ngừng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đại biểu HĐND, tăng cường hoạt động giám sát của các ban HĐND; thực hiện tốt nhiệm vụ quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương; tăng cường giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp, chế độ làm việc của cán bộ, công chức.

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của UBND các cấp theo hướng đẩy mạnh cải cách hành chính. Tăng cường cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nghị quyết của cấp ủy Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tích cực tham gia giám sát và xây dựng chính quyền; nâng cao trách nhiệm quản lý địa bàn, tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc trong nhân dân. Thường xuyên sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Phát huy đầy đủ vai trò của mặt trận và các đoàn thể nhân dân. Đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Đảng trên lĩnh vực công tác dân vận, công tác lãnh đạo xây dựng tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể; củng cố, phát huy sức mạnh đại đoàn kết, thực hiện mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Chú trọng sơ, tổng kết các cuộc vận động, các phong trào thi đua, kịp thời khen thưởng, cổ vũ, động viên điển hình tiên tiến. Đa dạng hóa hình thức tập hợp nhân dân, hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; phát huy tính chủ động, sáng tạo của Mặt trận - đoàn thể trong công tác vận động quần chúng.

Thực hiện có hiệu quả quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị, tăng cường công tác dân vận chính quyền, thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội.

4/ Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, cần tập trung triển khai nhiều giải pháp, trong đó chú trọng thực hiện tốt các nhóm giải pháp chủ yếu sau đây:

- Tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành của các cơ quan hành chính, hiệu quả hoạt động các ban ngành, mặt trận và đoàn thể. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc.

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn công tác đảm bảo hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Quan tâm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi

Kỷ yếu Đại hội Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020

dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc tại công sở...

- Chú trọng công tác phối hợp giữa Chính quyền các cấp với các tổ chức Mặt trận - đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân; kịp thời hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc ở cơ sở, từng bước nâng cao nhận thức, năng lực làm chủ của nhân dân; thường xuyên tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong mọi tầng lớp nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hội, họp, đổi mới lề lối, phong cách làm việc, sâu sát cơ sở và quần chúng nhân dân, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh từ thực tiễn.

III/ Đại hội đã thống nhất số lượng Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 là 41 đồng chí. Tại Đại hội đã bầu 40 đồng chí, thiếu 01 đồng chí sẽ bổ sung sau Đại hội.

Đại hội xác lập kết quả bầu cử: Ban Chấp hành Đảng bộ 40 đồng chí; Ban Thường vụ 13 đồng chí; Bí thư và 03 Phó Bí thư; ủy ban kiểm tra 06 đồng chí và 25 đại biểu chính thức, 02 đại biểu dự khuyết dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIII.

IV/ Đại hội giao cho Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thường vụ tỉnh ủy, kết quả biểu quyết và tiếp thu của Đoàn chủ tịch, chỉnh lý báo cáo trước khi công bố chính thức.

Đại hội giao cho Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng các nghị quyết chuyên đề, nghị quyết và chương trình hành động hàng năm để tổ chức thực hiện, bảo đảm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Đại hội kêu gọi các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể cùng toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện phát huy những thành tích đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế; với tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII đã đề ra.



DANH SÁCH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN BẮC ÁI
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2015-2020
(xếp theo thứ tự a,b,c)

TT	Họ và tên	
1	Nguyễn Văn	Bền
2	Pi Năng	Bình
3	Pi Năng	Cần
4	Nguyễn Văn	Cảnh
5	Pi Năng	Chấn
6	Ka Tơr	Chiêu
7	Hoàng Văn	Đăng
8	Trần Hữu	Đức
9	Cần Thị	Hà
10	Phan Viết	Hiền
11	Phạm Văn	Hoa
12	Phạm Xuân	Hùng
13	Võ Khánh	Khang
14	Đặng Thành	Khanh
15	Nguyễn Văn	Lâm
16	Ngô Thanh	Lâm
17	Chamaléa Thị	Lánh
18	Trần Đình	Lợi
19	Kiều Mạnh	Lưu
20	Pi Năng Thị	Mai
21	Nguyễn Văn	Minh
22	Nguyễn Đức	Nghĩa
23	Nguyễn Thị Minh	Nguyên
24	Pi Năng	Nhật
25	Đình Văn	Nhị

Kỷ yếu Đại hội Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020

26	Phạm	Phán
27	Mẫu Thái	Phương
28	Ngô Xuân	Quyền
29	Phạm Văn	Sâm
30	Phạm	Sang
31	Lê Thái	Son
32	Pi Năng	Son
33	Phan Thế	Tài
34	Hoàng Văn	Tâm
35	Chamaléa	Thiện
36	Chamaléa Thị	Thúy
37	Chamaléa Thị	Thủy
38	Nguyễn Văn	Tuấn
39	Nguyễn	Túy
40	Trần Thùy	Vân

*** DANH SÁCH BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY KHÓA XIII
(NHIỆM KỲ 2015-2020)**

STT	Họ và tên
1	Trần Hữu Đức
2	Cần Thị Hà
3	Phan Viết Hiền
4	Phạm Văn Hoa
5	Kiều Mạnh Lưu
6	Pi Năng Thị Mai
7	Mẫu Thái Phương
8	Ngô Xuân Quyền
9	Phạm Văn Sâm
10	Hoàng Văn Tâm
11	Chamaléa Thị Thủy

12	Nguyễn Văn Tuấn
13	Nguyễn Túy

*** DANH SÁCH BÍ THƯ, PHÓ THƯ HUYỆN ỦY**

1. Đồng chí Phạm Văn Hoa- Bí thư Huyện ủy
2. Đồng chí: Phạm Văn Sâm – Phó Bí thư thường trực huyện ủy
3. Đồng chí: Mẫu Thái Phương – Phó Bí thư Huyện ủy
4. Đồng chí: Chamaléa Thị Thủy – Phó Bí thư Huyện ủy

*** DANH SÁCH ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY**

- 1- Đồng chí: Hoàng Văn Tâm – Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy
- 2- Đồng chí: Phạm Sang
- 3- Đồng chí: Trần Văn Huynh
- 4- Đồng chí: Trần Đình Lợi
- 5- Đồng chí: Nguyễn Văn Minh
- 6- Đồng chí: Toàn Thị Tân



Ban chấp hành Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020

**DIỄN VĂN BẾ MẠC ĐẠI HỘI
CỦA ĐỒNG CHÍ PHẠM VĂN HOA,**

BÍ THƯ HUYỆN ỦY (KHÓA XIII)

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương và nghiêm túc với tinh thần đoàn kết, dân chủ và trách nhiệm cao, đến giờ này Đại hội đã hoàn thành tốt chương trình đề ra.

Đại hội đã thảo luận và thông qua báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ khóa XII trình Đại hội lần thứ XIII này. Đại hội đã thông qua Nghị quyết Đại hội về phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp chủ yếu cho nhiệm kỳ 2015-2020. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành đảng bộ huyện khóa XIII 40 đ/c, có phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, để gánh vác nhiệm vụ nặng nề mà Đảng bộ và nhân dân trong huyện giao phó. Niềm tin của Đại hội sẽ là yêu cầu nhiệm vụ, vừa là động lực to lớn cho các đồng chí Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIII này càng ra sức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ về mọi mặt để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, luôn xứng đáng với sự tin cậy, lòng mong mỏi của toàn thể cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc huyện nhà. Đại hội cũng đã bầu đoàn đại biểu của Huyện gồm có 25 đ/c đại biểu tiêu biểu, thay mặt cho hơn 1000 đảng viên của đảng bộ tham dự Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XIII sắp tới, với trách nhiệm cao nhất, niềm tin và kỳ vọng lớn lao. Tại phiên họp lần thứ nhất của BCH khóa mới, diễn ra trong bầu không khí rất chân tình, ấm áp và trách nhiệm, đã bầu các chức danh Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư, các Phó Bí thư, Ủy Ban Kiểm tra và Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy, một cách dân chủ và kết quả tốt đẹp.

Đại hội chúng ta rất vinh dự đón tiếp và nghe ý kiến phát biểu chỉ đạo của đồng chí Bí thư tỉnh ủy hết sức tình cảm và đầy trách nhiệm, thể hiện rõ vai trò trách nhiệm của người lãnh đạo, đồng thời cũng rất chia sẻ, thông cảm, trấn trở và đồng hành với mỗi bước đi của địa phương. Đ/c đánh giá cao những kết quả chuyển biến, tiến bộ trên các lĩnh vực, vui mừng, ghi nhận sự nỗ lực, quyết tâm của toàn đảng bộ và nhân dân Huyện nhà trong nhiệm kỳ qua; Đ/c cũng thẳng thắn chỉ rõ những mặt hạn chế, yếu kém cần phải khắc phục có hiệu quả trong thời gian tới. Đồng thời, định hướng những nhiệm vụ, gợi mở lựa chọn mô hình, tìm ra những yếu tố phát triển và bước đi cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện, với lòng mong mỏi là: Phải từng bước nâng cao cho được đời sống tinh thần, vật chất cho nhân dân và nhanh chóng thoát nghèo, bền vững bằng tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và quyết tâm chính trị cao nhất. Đại hội sẽ nghiêm túc tiếp thu đầy đủ và biểu thị trách nhiệm cao đối với những ý kiến chỉ đạo của đ/c Bí thư tỉnh ủy.

Kính thưa toàn thể đại biểu...

Với những kết quả mà ĐH chúng ta đạt được, đã minh chứng rõ cho biểu thị cao nhất của sự: **Đoàn kết, dân chủ, trách nhiệm, trí tuệ và phát triển**. Đây sẽ là cơ sở để chúng ta khẳng định và xin được thông báo đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân huyện nhà, các cơ quan, đơn vị tình nghĩa gần xa và báo cáo với lãnh đạo tỉnh, rằng: *Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020 đã thành công rực rỡ*.

Có được thành công trên là nhờ sự lãnh đạo sâu sắc, trách nhiệm của Thường vụ tỉnh ủy; sự hướng dẫn, giúp đỡ đầy tình cảm và trách nhiệm của các ban Đảng, tổ công tác tỉnh ủy; những ý kiến đóng góp quý báu, chân thành, của các sở, ngành, các tổ chức

cơ sở đảng; những ý kiến chí tình đượm nghĩa của các cô chú hưu trí, lão thành cách mạng và các tầng lớp nhân dân thông qua hệ thống Mặt trận ...đã góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, kinh nghiệm điều hành, chất lượng nội dung và công tác chuẩn bị các điều kiện để bảo đảm cho Đại hội diễn ra và thành công tốt đẹp. Đặc biệt là sự hiện diện của đ/c Bí thư tỉnh ủy, các đ/c Thường trực, Thường vụ tỉnh ủy, quý vị khách quý trong tỉnh, ở địa phương và các đơn vị bạn... đã đem đến cho đại hội những tình cảm thật ấm áp, những chia sẻ thật chân thành, đã tiếp thêm niềm tin, nâng thêm trách nhiệm và tạo thêm động lực tinh thần to lớn góp phần quan trọng vào thành công của Đại hội.

Thành công của Đại hội là sự thể hiện trách nhiệm cao nhất của 198 đại biểu chính thức của Đại hội, đã khắc phục khó khăn chung về điều kiện cơ sở vật chất, chấp hành tốt nội quy làm việc, quy chế bầu cử và phát huy đúng mức nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chính trị của Đảng. Đại hội cũng ghi nhận sự tận tụy làm việc của các tiểu ban nội dung, nhân sự, tiểu ban phục vụ Đại hội và sự phối hợp, cộng tác của các cơ quan đảng, chính quyền, mặt trận các đoàn thể, đảng ủy các xã, lực lượng Công an, Quân sự huyện, lực lượng phóng viên đài, báo đã đưa tin, cổ vũ, góp phần tích cực vào thành công của Đại hội

Thay mặt đoàn chủ tịch ĐH, tôi chân thành cảm ơn và chúc sức khỏe đồng chí đ/c Bí thư tỉnh ủy, các đ/c Thường trực, Thường vụ tỉnh ủy cùng quý vị khách quý.

Xin gửi đến các cơ quan, đơn vị đài, báo, đội văn nghệ, đoàn thiếu nhi và các tập thể, cá nhân đã đồng hành, giúp đỡ, phục vụ, gửi hoa, quà đến chào mừng, chia sẻ niềm vui cùng Đại hội ...lời biết ơn và tình cảm sâu sắc nhất.

Đại hội chúng ta cũng chân thành cảm ơn và ghi nhận công lao, sự đóng góp to lớn của các đ/c BCH khóa XII. Trong nhiệm kỳ qua, đã phát huy cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tỏ rõ sự tận tụy, trung thành, gương mẫu và sáng tạo...Quyết định đến thành quả phát triển toàn diện của Huyện nhà hôm nay. Nhưng tại Đại hội này, vì nhiều lý do khác nhau, các đ/c không tham gia BCH Đảng bộ khóa mới. Cùng với các đ/c thường trực, thường vụ, BCH các khóa đã nghỉ hưu và chuyển công tác. Rất mong các đ/c tiếp tục cộng tác trách nhiệm, với vai trò vị trí công tác của mình và tinh thần trách nhiệm đảng viên, vì sự phát triển của quê hương Bắc Ái anh hùng.. Chúc các đồng chí mạnh khỏe.

Thưa Đại hội!

Sự thành công của Đại hội sẽ là nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với toàn thể cán bộ đảng viên và nhân dân huyện nhà, là điều kiện thuận lợi cơ bản để đưa Nghị quyết của Đại hội vào thực tiễn cuộc sống. Song hành với quá trình ấy, là sự đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách, mà trước mắt là tình hình hạn hán kéo dài, đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống dân sinh, phát triển kinh tế và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Điều đó, càng đòi hỏi mỗi cán bộ đảng viên, đoàn viên, hội viên, công chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang và nhân dân trong huyện, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng bộ và tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc làm theo tâm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, đồng tâm hiệp lực, chung sức chung lòng

với tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội mà nghị quyết Đại hội đề ra.

Đại hội kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong huyện đẩy lên phong trào thi đua sôi nổi, bằng việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả trong học tập, lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, trong phong cách lề lối làm việc, trách nhiệm công vụ, trong xây dựng nông thôn mới...hướng tới giải quyết có hiệu quả những vấn đề nảy sinh từ thực tế, do yêu cầu phát triển của đời sống ở cơ sở đặt ra... nhằm thi đua, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ huyện vừa thành công; chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng; chào mừng kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Huyện, 55 năm ngày giải phóng và 15 năm Ngày tái lập huyện Bắc Ái, và các ngày lễ lớn của cả nước sắp tới. Cũng tại ĐH này, bằng việc làm hết sức thiết thực đó, ĐH đã tiết kiệm được 15 triệu đồng, từ nguồn kinh phí của đại hội để cùng chung tay, góp sức, mong được chia sẻ bớt phần nào khó khăn cho người nghèo. Sau ĐH, số tiền này sẽ được chuyển đến quỹ vì người nghèo của Huyện.

Một lần nữa, kính chúc toàn thể đại biểu, các vị khách quý, cùng toàn thể đảng viên và nhân dân trong huyện mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt.

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, tôi tuyên bố bế mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020.

Trân trọng cảm ơn

THAM LUẬN
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM AN NINH CHÍNH TRỊ VÀ TRẬT TỰ
AN TOÀN XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN GIAI ĐOẠN 2015-2020

ĐẢNG BỘ CÔNG AN HUYỆN

- *Kính thưa Đoàn chủ tịch!*

- *Kính thưa các vị khách quý và toàn thể Đại hội!*

Nhiệm kỳ qua, Đảng bộ Công an huyện thực hiện nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội có nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, tình hình ANQG - TTATXH có nhiều diễn biến phức tạp, đặt ra việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội là hết sức nặng nề. Song, do chấp hành nghiêm túc sự lãnh chỉ đạo toàn diện của Đảng uỷ, lãnh đạo Công an tỉnh, của Huyện uỷ và UBND huyện, Đảng bộ Công an huyện đã có nhiều chủ trương, quyết sách, biện pháp, với các chỉ tiêu cụ thể, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và động viên cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ, ra sức phấn đấu thực hiện hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu công tác trọng tâm của từng giai đoạn, từng thời điểm mà Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2010 – 2015 đề ra. Từ sự quyết tâm đó, nhiều chỉ tiêu công tác chuyên môn, công tác xây dựng đảng, xây dựng lực lượng đã cơ bản thực hiện hoàn thành so với yêu cầu đề ra, cụ thể: trên lĩnh vực an ninh quốc gia, đã chủ động có nhiều giải pháp phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu, ý đồ chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ trên địa bàn huyện; trên lĩnh vực trật tự xã hội, đã kịp thời có nhiều giải pháp phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh quyết liệt và có hiệu quả với các loại tội phạm, kiểm chế sự gia tăng của các loại tội phạm, tỷ lệ điều tra khám phá án ngày càng được nâng lên; công tác giải quyết vụ việc, đơn thư và công tác lập hồ sơ các loại đối tượng được quan tâm; công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, quản lý hành chính nhà nước về cư trú, về ngành nghề kinh doanh có điều kiện và công tác phòng cháy, chữa cháy được đẩy mạnh; công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được chú trọng và có nhiều chuyển biến nhất định; công tác cải cách Tư pháp, cải cách hành chính và công tác nghiệp vụ cơ bản được đặc biệt chú trọng; công tác xây dựng đảng, xây dựng lực lượng, công tác hậu cần kỹ thuật có nhiều tiến bộ; công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ cương, kỷ luật được tăng cường... trong suốt nhiệm kỳ không để cán bộ, đảng viên nào bị sai phạm phải xử lý kỷ luật, đã góp phần thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2010 – 2015 đề ra.

Kính thưa đại hội!

Bên cạnh những mặt đạt được, quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2010 – 2015, vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế và tồn tại, đó là: tình hình ANTT trên địa bàn tuy đã cơ bản ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng có những thời điểm chưa thật sự ổn định, thiếu bền vững và còn nhiều tiềm ẩn phức tạp; tình hình hoạt động của một số loại tội phạm lưu động, tội phạm ở các vùng giáp

ranh, tội phạm trộm cắp có thời điểm diễn biến phức tạp; công tác tham mưu, đề xuất có lúc chưa thật sự nhạy bén; công tác nắm tình hình có lúc chưa sâu, công tác quản lý đối tượng còn nhiều bất cập; tình hình trật tự an toàn giao thông chưa thật sự ổn định; công tác quản lý hành chính nhà nước còn nhiều sơ hở; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc chưa đều và chưa được phát huy tối đa; công tác xây dựng đảng, xây dựng lực lượng nhất là vai trò gương mẫu, tinh thần trách nhiệm, quan hệ phối hợp ở một số đảng viên chưa cao.

Nguyên nhân của những khuyết điểm, tồn tại đó là:

**** Về khách quan***

- Các thế lực thù địch không ngừng từ bỏ ý đồ công kích, chống phá cách mạng nước ta từ nhiều phía, tình hình hoạt động của các loại tội phạm ngày càng mạnh động, trắng trợn, liều lĩnh, tạo áp lực cho cơ quan bảo vệ pháp luật nói chung và lực lượng Công an nói riêng.

- Hành lang pháp lý chưa thật sự chặt chẽ, nhất là điều kiện bảo vệ người thi hành công vụ còn nhiều sơ hở; cán bộ đảng viên chưa sáng tạo trong đấu tranh, trấn áp mạnh với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật...

- Trong những năm gần đây do khó khăn của nền kinh tế trong nước và địa phương đã gây ra nhiều khó khăn về việc làm và thu nhập của người lao động. Từ đó đã phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội, đặt ra nhiều thách thức cho công tác đảm bảo an ninh trật tự của lực lượng Công an huyện.

**** Về nguyên nhân chủ quan***

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn có lúc chưa được thường xuyên; việc đấu tranh tự phê bình và phê bình có lúc chưa thật sự quyết liệt; việc chấp hành nguyên tắc trong sinh hoạt đảng ở một số chi bộ chưa thật sự nghiêm túc, sức chiến đấu của một số chi bộ chưa thật sự vươn lên.

- Phương pháp lãnh đạo, quản lý, điều hành của một số lãnh đạo chỉ huy chưa thật sự đổi mới; chưa thật sự sâu sát cơ sở; chưa bám sát công việc để hướng dẫn, dìu dắt và tháo gỡ khó khăn cho cán bộ, đảng viên và chiến sĩ; trong một số tình huống phức tạp còn lúng túng và bị động;

- Một số cán bộ, đảng viên chưa thật sự chịu khó nghiên cứu, học hỏi nâng cao kỹ năng tác nghiệp trong công việc; chưa thay đổi và ứng dụng phương pháp công tác mới cho phù hợp với tình hình và xu hướng phát triển của xã hội; chưa thật sự gần gũi, sâu sát với nhân dân; chưa chủ động đề ra chương trình công tác phù hợp với đặc điểm địa bàn công tác; một số ít đảng viên chưa thể hiện được vai trò đầu tàu gương mẫu trong phấn đấu, rèn luyện và công tác.

- Kính thưa các đồng chí!

Trong những năm tiếp theo, tình hình kinh tế - xã hội sẽ tiếp tục có nhiều khó khăn, tình hình an ninh, trật tự tiếp tục sẽ có nhiều diễn biến phức tạp, hoạt động của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng... sẽ là những khó khăn và thách thức không nhỏ cho Đảng bộ Công an huyện trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình. Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2015 – 2020, Đảng bộ Công an huyện đề ra mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, cơ bản như sau:

Một là: Phát huy vai trò tham mưu cấp ủy, chính quyền lãnh đạo toàn diện công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân

Thường xuyên nghiên cứu, thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, giải pháp về công tác bảo đảm an ninh, trật tự để kịp thời tham mưu huyện ủy, UBND huyện tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về ANTT. Định kỳ sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất phương hướng sát, đúng, hiệu quả phát huy vai trò lãnh chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị cùng toàn dân tham gia thực hiện nhiệm vụ an ninh trật tự, xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Hai là: Chủ động trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia

Chủ động phối hợp các cơ quan chức năng, tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định về bảo vệ an ninh chính trị nội bộ cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới; chủ động phòng chống chiến lược “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch; ngăn chặn hiệu quả việc “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Tích cực tham mưu, phối hợp làm tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức cũng như ý thức trách nhiệm của cấp ủy, thủ trưởng các ngành, các cấp và cán bộ, viên chức về công tác này, coi đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của cơ quan, tổ chức. Trước mắt tập trung thực hiện Chỉ thị số 18 của Bộ Công an về công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Tích cực vận động đồng bào trong các tôn giáo, dân tộc, người có uy tín trong dân tộc tham gia tích cực bảo vệ ANTQ. Phối hợp tham mưu cấp ủy, chính quyền giải quyết dứt điểm các vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, thực hiện các chính sách xóa đói giảm nghèo, thực hiện công bằng xã hội. Đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động chia rẽ, phá hoại sự nghiệp đoàn kết toàn dân tộc để kích động gây rối, gây mất ổn định chính trị. Phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy quân sự huyện trong thực hiện quy chế phối hợp theo Nghị định 77/CP và công tác diễn tập phòng thủ, kết hợp nền quốc phòng toàn dân gắn với trật tự an ninh nhân dân vững chắc.

Ba là: Phát huy vai trò nòng cốt trong thực hiện các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, mại dâm, buôn bán người, giữ vững trật tự an toàn xã hội

Làm tốt công tác phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ; chủ động phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm hình sự, kinh tế, tham nhũng, tội phạm ma túy, tội phạm vi phạm pháp luật về môi trường, tội phạm mua bán người, trong đó tập trung vào lĩnh vực quản lý đất đai, khoáng sản, xây dựng cơ bản, đấu thầu mua sắm các trang thiết bị của các cơ quan, doanh nghiệp.

Thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, triệt phá các loại tội phạm nổi lên. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, xử lý tội phạm, trọng tâm là giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố, tập trung đấu tranh tội phạm có tổ chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 49 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp; đồng thời nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ tư

pháp và công tác giam giữ, đảm bảo đúng qui định của pháp luật về tạm giữ, tạm giam, không để xảy ra tình trạng can phạm nhân trốn trại, chết, đầu gấu, giam giữ quá hạn.

Bốn là: Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự gắn với cải cách thủ tục hành chính, phục vụ tốt hơn yêu cầu của nhân dân và xã hội, góp phần tích cực vào phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực ANTT trên cơ sở thực hiện tốt Luật Cư trú và tăng cường kiểm tra công tác tạm trú, tạm vắng, kiểm tra các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp lợi dụng để vi phạm pháp luật; thường xuyên mở các cao điểm tuần tra kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

Thực hiện tốt các quy định, quy trình về tiếp công dân, giải quyết hộ khẩu, CMND, đăng ký quản lý phương tiện; tiếp tục rà soát, rút ngắn hoặc đề nghị bãi bỏ những loại giấy tờ, thủ tục không cần thiết còn gây phiền hà cho các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân.

Năm là: Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Đổi mới hình thức, nội dung, phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cho phù hợp với từng mô hình, từng địa bàn dân cư; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên, công chức và các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng trước âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong phòng ngừa, phát hiện đấu tranh đối với các loại tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự tại các địa bàn dân cư.

Phối hợp thực hiện các nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp hành động giữa Công an với Quân đội, Ủy ban Mặt trận và các ngành, đoàn thể. Phối hợp tốt trong xây dựng, củng cố lực lượng Công an xã, Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp nâng cao chất lượng hoạt động để làm nòng cốt cho xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT. Duy trì, nâng cao chất lượng và hiệu quả giao ban giáp ranh, các cụm trường học, cụm liên kết.

Sáu là: Chăm lo củng cố, xây dựng Đảng; xây dựng lực lượng hoạt động hiệu quả, vững mạnh về mọi mặt

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, làm cho đảng viên, cán bộ chiến sĩ có lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước, có ý thức rèn luyện không ngừng nâng cao phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh, phong trào “Công an nhân dân học tập và thực hiện sáu điều Bác Hồ dạy”.

Chủ động sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Đảng ủy theo Điều lệ của Đảng, đảm bảo phát huy nguyên tắc tổ chức xây dựng Đảng. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy; giữ vững đoàn kết nội bộ; đề cao kỷ luật, tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh những trường hợp sai phạm.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 03 của Bộ Công an, về “Xây dựng toàn diện Công an cấp huyện đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ ANTT trong tình hình mới”; Thường xuyên rà soát, đánh giá, phân loại cán bộ để kiện toàn tổ chức, sử dụng biên chế một cách có hiệu quả gắn với thực hiện tốt công tác quy hoạch, điều động cán bộ tăng cường cho lực lượng trực tiếp chiến đấu, lực lượng tham mưu.

THAM LUẬN
NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG
ĐẢNG BỘ VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TỪ HUYỆN ĐẾN CƠ SỞ TRONG
SẠCH, VỮNG MẠNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN CỦA HUYỆN,
GIẢI ĐOẠN 2015-2020

BAN TỔ CHỨC HUYỆN ỦY

- *Kính thưa Đoàn Chủ tịch;*
- *Kính thưa các đồng chí đại biểu;*
- *Kính thưa Đại hội!*

Trước tiên, xin hoàn toàn thống nhất với toàn văn nội dung báo cáo chính trị do Đoàn Chủ tịch Đại hội vừa trình bày tại Đại hội. Báo cáo chính trị đã đánh giá khá sâu sắc, toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, xác định rõ các nguyên nhân chủ yếu của những thành tựu cũng như sự tồn tại, hạn chế, rút ra những bài học kinh nghiệm cơ bản bước đầu trong lãnh đạo, điều hành của Huyện ủy nhiệm kỳ qua. Báo cáo cũng đã đề ra chỉ tiêu phát triển của huyện nhà trong 5 năm tiếp theo (2015-2020) với tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình từ 15% trở lên, tổng giá trị sản xuất đạt 1.400 tỷ đồng; bình quân thu nhập đầu người 18 triệu đồng/người/năm; giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm từ 5-6%; giảm tỷ lệ trẻ em (dưới 5 tuổi) suy dinh dưỡng xuống còn dưới 18%... xét tổng thể, chúng ta có đủ cơ sở để đưa ra các chỉ tiêu phát triển như trên. Và chỉ có vậy mới tạo được tiền đề phát triển mạnh trong những năm tiếp theo.

- *Kính thưa quý vị đại biểu!*

Có rất nhiều giải pháp đề đi đến mục tiêu như Báo cáo chính trị đã nêu, song cần nhấn mạnh giải pháp xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, là một trong những giải pháp quan trọng, có tính quyết định sự phát triển của huyện nhà. Trong những năm qua chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và hệ thống chính trị không ngừng được nâng lên:

- Hoạt động của các tổ chức cơ sở Đảng cơ bản ổn định, phong trào thi đua xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh đi vào nền nếp và chú trọng đến chất lượng. Số cơ sở Đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh hàng năm đạt trên 61,14%, không có cơ sở yếu kém. Các cấp ủy Đảng chú trọng xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi, Đảng bộ, coi trọng tự phê bình và phê bình. Công tác quản lý phân công nhiệm vụ và đánh giá chất lượng đảng viên được quan

tâm, đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt trên 70,34%.

- Công tác phát triển đảng viên mới được chú trọng cả về số lượng và chất lượng, trong 5 năm đã kết nạp 322 đảng viên. Tỷ lệ đảng viên trẻ, nữ, trí thức tăng lên.

- Việc bổ nhiệm, bố trí cán bộ giữ các vị trí lãnh đạo, quản lý cơ bản theo quy hoạch. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm. Công tác đánh giá cán bộ được thực hiện hàng năm và định kỳ. Thực hiện chế độ thu hút cán bộ trẻ tài năng được đào tạo cơ bản và làm tốt công tác chính sách cán bộ.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực đổi mới nội dung và đa dạng hình thức hoạt động, chăm lo xây dựng phát triển tổ chức. Thực hiện tốt các phong trào, hình thức sinh hoạt tổ, câu lạc bộ và các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, các cuộc vận động mang sắc thái riêng của từng tổ chức. Chính quyền các cấp đã thể chế hoá và tạo được sự phối hợp tốt hơn với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ngày càng được khẳng định trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội. Chính quyền, Mặt trận và Đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh hàng năm đạt trên 61,29%.

Tuy nhiên, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm, đó là: Nội dung quy chế làm việc của một số cấp ủy cơ sở chưa cụ thể, nhất là chưa cụ thể hóa các nhiệm vụ lãnh đạo và mối quan hệ giữa cấp ủy với các tổ chức trong hệ thống chính trị nên trong thực tiễn lãnh đạo còn nảy sinh lúng túng, bất cập. Việc triển khai quán triệt và xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của đảng cấp trên cũng như việc sơ, tổng kết Chỉ thị, Nghị quyết còn chậm. Công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo cán bộ ở các xã chưa ổn định, đội ngũ cán bộ kế cận còn hụt hẫng, trình độ cán bộ chậm được nâng cao. Công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên chưa đồng bộ, một số cấp ủy cơ sở chưa quan tâm công tác phát triển Đảng. Việc tổ chức cho quần chúng tham gia xây dựng Đảng ở một số cơ sở còn mang tính hình thức, quần chúng chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến phê bình, xây dựng đối với tổ chức Đảng và đảng viên; chất lượng của việc sinh hoạt chi bộ của một số chi bộ chưa được nâng lên, thậm chí có chi bộ sinh hoạt không đủ kỳ so với quy định.

- Kính thưa quý vị đại biểu!

Trong phương hướng của báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII cũng đã nêu khá đầy đủ, cụ thể những nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp về xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2015 - 2020. Với chức năng là cơ quan tham mưu cho Đảng bộ huyện về công tác tổ chức xây dựng Đảng, Ban Tổ chức Huyện ủy xin trình bày rõ thêm một số vấn đề xung quanh về những nhiệm vụ và giải pháp tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện Bắc Ái, cụ thể như sau:

Thứ nhất: Tăng cường công tác giáo dục lòng yêu nước, đạo đức, lối sống; ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân cho cán bộ, đảng viên, công chức gắn với đẩy mạnh việc “học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh” và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

Thứ hai: Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng về quan điểm xây dựng đội ngũ cán bộ theo Nghị quyết hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; phải thấy tầm quan trọng của công tác cán bộ quyết định đến sự thành bại của cách mạng, đến vận mệnh của Đảng, của chế độ; là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Từ đó mỗi ngành, mỗi cấp tập trung xây dựng được một đội ngũ cán bộ ngang tầm, giữ vững bản chất của giai cấp công nhân, có bản lĩnh chính trị vững vàng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Muốn xây dựng được đội ngũ cán bộ ngang tầm thì các khâu quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, luân chuyển,... phải được thực hiện thường xuyên, đồng bộ:

- Thực hiện tốt các nguyên tắc về quản lý cán bộ đó là: cấp ủy thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đồng thời phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị. Thực hiện tốt chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác cán bộ. Cấp ủy phải chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cho cả hệ thống chính trị trên mọi lĩnh vực, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân trước hết là người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ về thực hiện chủ trương chính sách, đánh giá, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

- Phải làm tốt công tác đánh giá cán bộ, trước hết là cán bộ phải tự đánh giá trung thực về ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, ý thức kỷ luật. Tập thể cấp ủy đánh giá nhận xét trung thực khách quan để cán bộ phát huy ưu điểm, khắc phục sửa chữa khuyết điểm, phân đấu tiến bộ trong công tác đồng thời làm cơ sở để các cấp ủy xem xét lựa chọn quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý và đề bạt, bổ nhiệm cán bộ khi cần thiết.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng quy hoạch cán bộ lãnh đạo và quản lý, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng chính trị và số lượng cán bộ được quy hoạch mới khắc phục được tình trạng lúng túng, bị động và hụt hẫng cán bộ khi tiến hành Đại hội và bầu cử HĐND, UBND. Công tác quy hoạch cần tiến hành thực hiện xong trong năm đầu của nhiệm kỳ. Hàng năm xem xét bổ sung quy hoạch cán bộ, chú trọng tăng số lượng tỉ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ để làm cơ sở cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn qui hoạch mới, chủ động chuẩn bị nguồn nhân sự cho nhiệm kỳ tiếp theo.

- Thực hiện tốt chủ trương thu hút, sử dụng nhân tài và thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo và quản lý ở Huyện và cơ sở. Chuẩn bị tốt công tác nhân sự phục vụ cho bầu cử HĐND, UBND nhiệm kỳ mới vào năm 2016. Trong công tác điều động, luân chuyển cán bộ cần tập trung quán triệt sâu mục đích, yêu cầu chủ trương luân chuyển cán bộ của Đảng để tạo sự thông suốt đồng thuận trong toàn Đảng bộ từng địa phương, đơn vị và được quần chúng, nhân dân đồng tình ủng hộ tạo điều kiện cho cán bộ phát huy được khả năng, năng lực công tác của mình.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ lý luận chính trị - hành chính cho đội ngũ cán bộ, nhất là đối với đội ngũ cán bộ trong qui hoạch để thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bên cạnh kế hoạch đào tạo chung của một giai đoạn, của một nhiệm kỳ cần xây dựng chương trình, nội dung và danh

sách đào tạo cụ thể, trong đào tạo, bồi dưỡng cần chú trọng tạo sự chuyển biến về tư duy, phong cách, phương pháp và lề lối làm việc để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong giai đoạn hiện nay.

Thứ ba: Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng gắn với việc xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở tất cả các Tổ chức cơ sở Đảng; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng vừa mở rộng dân chủ, vừa tăng cường kỷ cương, kỷ luật; tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, khắc phục tính hình thức, đơn điệu trong sinh hoạt đảng, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

Thứ tư: Xây dựng đội ngũ đảng viên phải được tiến hành đồng thời trên cả 3 mặt về: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác kết nạp đảng viên mới theo hướng thiết thực, hiệu quả và chất lượng, chú trọng bồi dưỡng, giáo dục, kết nạp đảng viên mới có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và bảo đảm có lịch sử chính trị, chính trị hiện hành rõ ràng, có chiều hướng triển vọng phát triển tốt, được thử thách, rèn luyện trong các phong trào thi đua yêu nước và kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên.

Thứ năm: Các cấp ủy cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; kịp thời kiểm tra, xử lý và tham mưu xử lý các tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thứ sáu: Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao vai trò, chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội.

Trên đây là báo cáo tham luận của Ban Tổ chức Huyện ủy, xin cảm ơn các đồng chí đại biểu.

Cuối cùng kính chúc các đồng chí đại biểu dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG, GIỮ VỮNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG, XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

ỦY BAN KIỂM TRA

Kính thưa đoàn Chủ tịch!

Kính thưa các vị khách quý!

Kính thưa toàn thể đại hội!

Trước hết tôi hoàn toàn nhất trí cao với nội dung báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII. Được sự phân công của ban tổ chức Đại hội và sự cho phép của Đoàn chủ tịch Đại hội, Thay mặt Ủy ban kiểm tra huyện ủy tôi xin được phát biểu tham luận với nội dung Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, và kỷ luật của Đảng, giữ vững kỷ luật,

kỷ cương, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Nội dung tham luận nhằm làm rõ thêm kết quả công tác Kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng được nêu trong báo cáo và những khó khăn, hạn chế trong quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát, đồng thời đề nghị bổ sung thêm một số giải pháp cần thực hiện trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong thời gian tới.

Kính thưa toàn thể đại hội!

Theo báo cáo Chính trị đã trình tại đại hội. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong nhiệm kỳ qua đã được đổi mới và nâng lên về chất lượng, hiệu quả. Qua công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng đã nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của đảng, sự đoàn kết thống nhất và đảm bảo thực hiện dân chủ trong đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của đảng góp phần làm hạn chế, ngăn chặn suy thoái về tư tưởng, phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên. Để đạt được kết quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng, của cấp ủy và của Ủy ban kiểm tra các cấp trong nhiệm kỳ XII là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát kịp thời của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp trên. Các cấp ủy, chi bộ và cán bộ, đảng viên đã có những chuyển biến nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; xác định rõ hơn về chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của cấp ủy, chi bộ, đảng viên, nhất là vai trò của người đứng đầu của tổ chức đảng và đơn vị đối với nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; qua đó ý thức chấp hành các cuộc kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng từng bước được nâng lên về chất lượng.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng trong thời gian qua vẫn còn tồn tại một số hạn chế đó là:

Một số cấp ủy, chi bộ chưa chú trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; chưa triển khai quán triệt sâu, kỹ các quy định và hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Một số cuộc kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật thực hiện chưa đầy đủ theo quy trình, quy định của Ủy ban kiểm tra Trung ương. Cấp ủy và Ủy ban kiểm tra cơ sở quá trình thực hiện còn lúng túng, chất lượng, hiệu quả chưa cao. Công tác thi hành kỷ luật Đảng của tổ chức cơ sở đảng chưa chủ động xử lý kịp thời theo thẩm quyền, còn trông chờ ý lại cấp trên, dẫn đến hạn chế tác dụng và hiệu quả giáo dục.

- Một số cấp ủy chưa nhận thức đầy đủ nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chủ yếu tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; coi công tác kiểm tra, giám sát là chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của ủy ban kiểm tra của cấp ủy

- Đội ngũ cán bộ Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở kiêm nhiệm, năng lực, trình độ chuyên môn còn nhiều hạn chế nên chưa đảm đương được nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và tham mưu giúp cấp ủy tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đảng..

Nguyên nhân: Một số cấp ủy cơ sở chưa nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí, nhiệm vụ của công tác kiểm tra, giám sát. Ủy ban Kiểm tra các đảng ủy cơ sở kiêm nhiệm, hoạt động chưa nề nếp và hiệu quả.

Kính thưa quý vị đại biểu!

Công tác kiểm tra, giám sát là nội dung rất quan trọng trong quá trình lãnh đạo của đảng, là chức năng lãnh đạo, nhiệm vụ thường xuyên của Đảng. Trước hết là nhiệm vụ của cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy, do cấp ủy trực tiếp tiến hành. Để xây

dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh Đảng phải tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định, quy định của Đảng để phát huy ưu điểm, phòng ngừa và khắc phục kịp thời sai lầm, khuyết điểm; kiểm tra giám sát công tác năng lực và phẩm chất của cán bộ, đảng viên. Nhằm từng bước khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trên đây. Tôi nhất trí với phương hướng và giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng do Ban chấp hành trình tại đại hội. Thay mặt Ủy ban kiểm tra huyện ủy tôi xin đề nghị bổ sung một số giải pháp, kiến nghị sau:

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa nhận thức của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra, của tổ chức đảng và đảng viên, về mục đích, vai trò, ý nghĩa, nhiệm vụ, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát của đảng thông qua việc đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, sự chuyển biến mạnh mẽ trong hành động, sự tự giác chấp hành kỷ luật của đảng, ý thức về vai trò trách nhiệm tiên phong, gương mẫu của cán bộ đảng viên, nhất là của người đứng đầu cấp ủy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát, và thi hành kỷ luật của đảng.

- Tiếp tục tăng cường và đổi mới việc lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra. Thực hiện đúng các nguyên tắc của đảng trong quá trình kiểm tra, giám sát, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Cần thực hiện tốt việc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể có liên quan, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và luôn thấy rõ kiểm tra, giám sát là một trong những chức năng lãnh đạo của đảng, và các tổ chức đảng có nhiệm vụ thực hiện kiểm tra, giám sát.

- Cấp ủy và Ủy ban kiểm tra các cấp phải thường xuyên tích cực, chủ động nghiên cứu, nắm vững và vận dụng thực hiện tốt tư tưởng chỉ đạo “Chủ động, chiến đấu, giáo dục, hiệu quả”, phương châm tiến hành “Công minh, chính xác, kịp thời”; nắm chắc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát.

- Phát huy vai trò trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy, vai trò tham mưu, đề xuất của Ủy ban kiểm tra; chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm, phân công tổ chức thực hiện nghiêm túc.

- Cần chú trọng chăm lo xây dựng, củng cố, kiện toàn, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, nhận thức, trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho Ủy ban kiểm tra và đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác kiểm tra, giám sát. Trước hết là đồng chí Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm nắm vững chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, yêu cầu xây dựng đảng, chủ động nhạy bén nắm chắc tình hình, đề xuất đối tượng, nội dung kiểm tra, giám sát chính xác, để làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát.

- Để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ của Đảng thuộc các Đảng ủy cơ sở, ngoài việc triển khai các lớp tập huấn, Ủy ban kiểm tra huyện ủy sẽ phân công các Ủy viên Ủy ban kiểm tra chuyên trách, chịu trách nhiệm theo dõi, Chỉ đạo, hướng dẫn Để các Cấp ủy, Ủy ban kiểm tra đảng ủy thực thi nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng theo quy định của Điều lệ đảng.

Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị cấp trên xem xét giải quyết đối với Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cần cơ cấu tối thiểu 01 cán bộ Ủy ban kiểm tra chuyên trách, và có chế độ lương hoặc phụ cấp để phát huy trách nhiệm của người thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ở cơ sở.

Cuối cùng xin thay mặt Ủy ban kiểm tra huyện ủy xin kính chúc quý vị đại biểu, quý vị khách quý và gia đình luôn mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt, Chúc Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

THAM LUẬN
VỀ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG, QUẢN LÝ
VÀ SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ CÁC NGUỒN LỰC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
KT-XH, GIẢM NGHÈO NHANH VÀ BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2015-2010

PHÒNG TÀI CHÍNH- KẾ HOẠCH

Kính thưa: Quý vị đại biểu,
Kính thưa: Đoàn chủ tịch Đại hội,
Thưa toàn thể Đại hội.

Trước hết, tôi bày tỏ sự đồng tình, nhất trí cao với Báo cáo chính trị của Ban chấp hành đảng bộ huyện trình bày trước Đại hội; Được sự phân công của Ban tổ chức Đại hội, thay mặt phòng Tài chính – kế hoạch huyện, tôi xin báo cáo tham luận về nội dung: nhiệm vụ và giải pháp tăng cường huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển KT-XH, giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2015-2020

I. Tình hình huy động nguồn vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2010 - 2015:

Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2010 - 2015: 528,33 tỷ đồng (vốn đầu tư: 417,03 tỷ đồng; vốn sự nghiệp: 111,3 tỷ đồng). Trong đó:

- Nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước: 408,86 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 77,4%;
- Nguồn vốn vay tín dụng ưu đãi: 38 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 7,2%;
- Các nguồn vốn khác (vốn tài trợ, vốn huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân): 81,47 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 15,4%.

Nguồn vốn đầu tư trong nhiệm kỳ vừa qua còn ít và thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội so với Nghị quyết đề ra, nguồn lực đầu tư chủ yếu từ ngân sách nhà nước chiếm tỷ lệ tương đối cao, việc thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, tuy nhiên chiếm tỷ lệ thấp 3-4%. Việc huy động nguồn lực từ nhân dân trên địa bàn huyện không đáng kể, vì phần lớn kinh tế gia đình nhân dân trong huyện còn gặp nhiều khó, các doanh nghiệp thì đang “thăm dò” chưa mặn mà đầu tư vào huyện do cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực còn thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh đối với họ, phần lớn nguồn vốn đầu tư thời gian qua chủ yếu từ ngân sách Nhà nước. Đồng thời trong quản lý sử dụng còn nhiều bất cập, nguồn lực đầu tư dàn trải, bị động trong phân bổ nguồn lực, chưa mạnh dạn

phân cấp đầu tư cho các xã. Từ những vấn đề tồn tại trên Phòng Tài chính- Kế hoạch xin đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp tăng cường huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển KT-XH, giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2015-2020 cụ thể như sau:

II. Nhiệm vụ giải pháp tăng cường huy động nguồn lực

1. Huy động tối đa nguồn lực từ nhân dân

Tập trung tuyên truyền sâu rộng đề cao việc huy động nguồn lực từ nhân dân, từ đất đai, tài nguyên, lao động và trí tuệ phù hợp với điều kiện của từng xã, trở thành phong trào sâu rộng, lan tỏa khắp thôn xóm, người dân tự nguyện hiến đất, mở đường, góp công sức. Huyện cần tăng cường chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị vào cuộc tuyên truyền nhân rộng những mô hình, cách làm hay về phát triển kinh tế gia đình, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao thu nhập... để nhân dân học tập

2. Huy động nguồn lực từ Doanh nghiệp:

Về huy động nguồn lực từ Doanh Nghiệp, nhằm khuyến khích Doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn là vấn đề nan giải đối với đối với huyện Bắc Ái trong điều kiện kinh tế, kết cấu hạ tầng, nguồn nhân lực còn yếu kém, ngoài tập trung nguồn lực giải quyết vấn đề nêu trên, trước mắt cần tập trung tuyên truyền Nghị định 210/2013/ NĐ-CP ngày 19/12/2013 khuyến khích Doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được hưởng các ưu đãi và hỗ trợ đầu tư bổ sung của Nhà nước thông qua chính sách về đất đai như miễn, giảm tiền sử dụng đất, miễn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của Nhà nước; được hỗ trợ thuê đất, mặt nước của hộ gia đình, cá nhân; được miễn, giảm tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích chuyển nhượng quyền sử dụng đất. , hỗ trợ phát triển thị trường, được hỗ trợ dịch vụ tư vấn, hỗ trợ áp dụng khoa học và công nghệ, hỗ trợ cước phí vận tải...

Ngoài ra cần tập trung nguồn lực đào tạo nghề cho lao động nông thôn, để có cơ sở kêu gọi những doanh nghiệp xúc tiến đầu tư, hoặc đào tạo nghề theo yêu cầu của doanh nghiệp với những ngành nghề phù hợp với khả năng của nhân dân tại huyện; đồng thời sớm quy hoạch và đầu tư hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Phước Tiến xúc tiến kêu gọi những nhà đầu tư lớn vào địa phương.

Bố trí sử dụng nguồn tài nguyên đất đai một cách hợp lý giữa các ngành, lĩnh vực trong nền kinh tế, chuyển đổi quỹ đất đai thành nguồn vốn bằng cách rà soát lại quỹ đất đai của huyện trên cơ sở xây dựng quy hoạch sử dụng đất đai của huyện, đặc biệt là vùng quy hoạch khu trung tâm huyện và trung tâm xã. Đầu tư một số tuyến đường giao thông quan trọng, gắn với một số công trình phúc lợi công cộng để tạo thêm quỹ đất mới có giá trị cao hơn từ đó tiến hành giao đất cho các cơ sở, doanh nghiệp và cá nhân sử dụng theo hình thức, phương thức phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Tranh thủ nguồn lực từ ngân sách NN.

Đối với nguồn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước bao gồm: các nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, Chương trình mục tiêu quốc gia; ngân sách tỉnh hỗ trợ; vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án. Cần chủ động mạnh dạn đề xuất tỉnh, trung ương hỗ trợ. Ưu tiên đầu tư các lĩnh vực giao thông, thủy lợi, vệ sinh môi trường. Đầu tư những công trình trọng điểm với quy mô, kinh phí lớn không thể thực hiện theo hình thức xã

hội hóa nhằm “khoan thư sức dân” khi đời sống của người dân trong huyện hiện còn nhiều khó khăn. Để sử dụng có hiệu quả cần tiếp tục thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, đặc biệt là quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế – xã hội, quy hoạch sử dụng đất chi tiết, quy hoạch ngành, rà soát điều chỉnh cho phù hợp và kịp thời đối với các quy hoạch đã lạc hậu; có kế hoạch cụ thể để thực hiện các quy hoạch đã được duyệt.

III.Quản lý và sử dụng nguồn lực có hiệu quả

1.Công khai phân bổ nguồn lực là vấn đề then chốt.

Trên thực tế, dù cơ chế phân bổ nguồn lực hiện nay được quy định công khai, có tiêu chí rõ ràng, nhưng cách thức phân bổ không gắn với yêu cầu về kết quả cần đạt được mà vẫn theo tiêu chí đầu vào là chủ yếu. Vì vậy trong thời gian tới cần xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, các cấp có thẩm quyền trong quyết định, thẩm định, phê duyệt, phân bổ, quản lý và sử dụng vốn đầu tư nhà nước; Chủ động phân bổ nguồn lực đầu tư, từ đó vốn sẽ được phân bổ tập trung hơn; rút ngắn thời gian thực hiện dự án, giảm số dự án dở dang, tăng số dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng...

Trong quá trình phân bổ nguồn cần có sự tham gia của các bên liên quan trong việc lựa chọn các định hướng phát triển, xây dựng kế hoạch của ngành, lĩnh vực theo hướng phát triển chung của huyện từ đó nâng cao vai trò, trách nhiệm sử dụng và giám sát của các bên liên quan sẽ là điều kiện tiên quyết quyết định đến hiệu quả của đầu tư.

2. Đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cấp xã.

Nhằm tạo điều kiện cho địa phương có những ý tưởng kinh tế, những chương trình, hoạt động đầu tư có tính sáng tạo hơn, đồng thời cung cấp những cơ hội tốt hơn để người dân tham gia tích cực và trực tiếp hơn vào các quá trình ra quyết định của chính quyền địa phương, từ đó hạn chế sự quan liêu và trì trệ của chính quyền cấp cơ sở, gắn trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc cung cấp thông tin cho nhân dân và có trách nhiệm giải trình với nhân dân. Buộc chính quyền địa phương, đề ra các kế hoạch và có những chính sách đúng đắn cho việc phát triển, đồng thời phát huy được thế mạnh của mỗi địa phương, từ đó tăng cường sự chủ động, minh bạch, trách nhiệm giải trình và năng lực giải quyết các công việc của các cơ quan chính quyền địa phương; cho phép người dân quyền giám sát một cách trực tiếp và hiệu quả hơn các chương trình, kế hoạch và hoạt động của địa phương.

3.Lồng ghép trong sử dụng nguồn lực.

Việc lồng ghép phải được thực hiện từ khâu lập, phân bổ và giao dự toán kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Việc thực hiện phải cụ thể, xác định thứ tự ưu tiên đối với từng công trình, từng tiêu chí, ngoài nguồn NSNN, cần tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp - nông thôn nhằm tăng cường nguồn vốn lồng ghép từ doanh nghiệp, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn, phát triển sản xuất kinh doanh nông nghiệp và chú trọng công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp sử dụng nhiều lao động nhằm chuyển dịch cơ cấu lao động, kinh tế nông thôn.

4.Tập trung đầu tư có trọng điểm.

Tiếp tục rà soát các dự án đầu tư trên địa bàn, tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để đẩy nhanh tiến độ đưa các dự án đi vào hoạt động, nhất là những dự án quan trọng, đang thực hiện dở dang cần chủ động mạnh dạn đề xuất tinh ưu tiên bố trí vốn để triển khai thực hiện.

5. Sử dụng nguồn lực tiết kiệm.

Nâng cao năng lực của các chủ đầu tư trong việc quản lý nguồn ngân sách, triệt để thực hành tiết kiệm, đặc biệt trong thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng, mạnh dạn rà soát, đề xuất cắt bỏ hạn chế thấp nhất các khoản chi không cần thiết đối với những công trình “mẫu” như trụ sở, phòng học, đường bê tông, kiên cố hóa thủy lợi nội đồng . . . đối với những khoản chi như : khảo sát, thiết kế. .bằng cách sử dụng “thiết kế mẫu”.

6. Kiểm tra giám sát nguồn lực.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đề cao tinh thần trách nhiệm cá nhân trong xử lý công việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các cơ quan quản lý nhà nước của địa phương.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo chức năng và nhiệm vụ của mình. Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra các ngành, địa phương việc tuân thủ các quy định chính sách, pháp luật về sử dụng nguồn lực.

Trên đây là báo cáo tham luận của phòng Tài chính - Kế hoạch về nhiệm vụ và giải pháp tăng cường huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển KT-XH, giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2015-2020./

THAM LUẬN TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, GÓP PHẦN QUAN TRỌNG THỰC HIỆN HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

BAN DÂN VẬN HUYỆN ỦY

- *Kính thưa Đoàn chủ tịch Đại hội.*
- *Kính thưa các đồng chí.*
- *Thưa quý vị Đại biểu.*

Trong niềm hân hoan phấn khởi chào đón những ngày Lễ lớn của dân tộc trong năm 2015 và lập thành tích chào mừng Đại hội đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII mang đầy ý nghĩa trọng đại, thay mặt Khối dân vận tôi nhiệt liệt chào mừng toàn thể Đại biểu và khách quý, chúc các đồng chí sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Được sự cho phép của Đoàn Chủ tịch Đại hội, Ban dân vận huyện ủy tham luận với chủ đề: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác dân vận của hệ thống chính trị, góp phần quan trọng thực hiện hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Trước hết, tôi bày tỏ sự đồng tình, nhất trí cao với Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ huyện trình bày trước Đại hội; nội dung tham luận này nhằm làm

sáng tỏ thêm nội dung của Báo cáo chính trị về chủ đề nêu trên để Đại biểu chúng ta hiểu rõ hơn về một số lĩnh vực hoạt động công tác dân vận của Đảng trong nhiệm kỳ qua.

Kính thưa các đồng chí !

Năm năm qua, đồng hành cùng những thuận lợi và khó khăn chung của cả huyện qua đánh giá tình hình trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn huyện tại Báo cáo chính trị của đảng bộ huyện; công tác dân vận của hệ thống chính trị với sự nỗ lực phấn đấu của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cấp, các ngành, Mặt trận và các đoàn thể, lực lượng vũ trang và nhân dân trong huyện đã có nhiều nét khởi sắc. Nghiên cứu từ lý luận đến thực tiễn, Ban chấp hành, Ban thường vụ Huyện ủy đã xây dựng, quán triệt triển khai nhiều chủ trương, chính sách quan trọng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trên lĩnh vực công tác dân vận; sau đây chỉ xin nêu 03 trong số nội dung trọng tâm:

Một là- Đã xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị theo Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị, Quyết định số 2655-QĐ/TU, ngày 15/6/2010 của Ban Thường vụ tỉnh ủy; Ban thường vụ huyện ủy ban hành Quyết định số 17-QĐ/HU, ngày 20/9/2010 của Ban Thường vụ huyện ủy về Ban hành “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Bắc Ái”

Hai là- Ban thường vụ huyện ủy xây dựng Chương trình hành động số 54-CTr/HU, ngày 01/6/2011 về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII về công tác dân vận.

Ba là - Ban Thường vụ huyện ủy xây dựng Chương trình hành động số 210-CTr/HU, ngày 03/6/2013 để thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng - khóa XI (Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013) và Chương trình hành động số 203-CTr/TU, ngày 12/8/2013 của Ban thường vụ tỉnh ủy về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”

Bốn là - Kịp thời triển khai thực hiện 02 Quyết định của Bộ chính trị: quyết định số 217-QĐ/TW và 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về ban hành Quy chế giám sát - phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội

Trên cơ sở các nghị quyết, chương trình, quy chế ... công tác dân vận trong thời gian qua đã tập trung triển khai cụ thể nhiều lĩnh vực trọng điểm như: công tác dân vận của cấp ủy Đảng, công tác dân vận chính quyền, công tác vận động quần chúng của Mặt trận và các đoàn thể, công tác dân vận của lực lượng vũ trang, công tác dân vận lĩnh vực dân tộc - tôn giáo, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở v.v...

Để đánh giá, làm rõ các nội dung của công tác dân vận trên các lĩnh vực từng thời kỳ, trong 5 năm qua Ban chấp hành Huyện ủy, Ban thường vụ, Thường trực huyện ủy đã tiến hành mở 22 Hội nghị nhằm sơ, tổng kết 01 năm, 03 năm, 05 năm thực hiện; qua sơ, tổng kết đã đánh giá sâu sắc, cụ thể thực trạng, tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, những ưu, khuyết điểm, đúc rút kinh nghiệm trong thời gian qua, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong thời gian tới và biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Qua những việc làm trên, đã mang lại những kết quả khá khả quan: công tác dân vận từ huyện đến cơ sở đã làm chuyển biến quan trọng cả về nhận thức và hành động; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người lao động, nhất là bí thư cấp ủy, người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã thấy rõ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác dân vận, thấm nhuần tư tưởng dân vận của Đảng và Chủ trương Hồ Chí Minh, xác định được trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả hơn các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận trong hệ thống chính trị các cấp bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả, góp phần làm cho chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ngày càng đi sâu vào đời sống nhân dân. Cơ chế, phương pháp, phương châm công tác dân vận như “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Dân biết, dân bàn, dân làm”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” ... thể hiện rõ hơn, tốt hơn trong các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức.

Đặc biệt trên lĩnh vực xây dựng nông thôn mới Ban thường vụ huyện ủy đã kịp thời triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 15/10/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020, xây dựng Chương trình hành động số 62-CTr/HU ngày 13/7/2011 của Ban chấp hành huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy; triển khai Đề án “Công tác dân vận thực hiện chương trình, mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới”; phong trào “Dân vận khéo” xây dựng nông thôn mới – gắn vai trò, nhiệm vụ, phong cách, tác phong, kỹ năng ... công tác dân vận với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”, ngay từ đầu đã tổ chức tập huấn đội ngũ làm công tác dân vận cho 81 cán bộ từ huyện đến cơ sở về xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ công tác dân vận trong phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện. Xác định chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận của Đảng về xây dựng nông thôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm; hướng tới mục tiêu từng bước hiện đại hóa kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện; cơ cấu kinh tế và các hình thức sản xuất phù hợp với điều kiện thực tiễn, thế mạnh của từng địa phương; phát huy bản sắc văn hóa Raglai, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội; không ngừng nâng cao trình độ sản xuất, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Hệ thống chính trị ở nông thôn được tăng cường, liên minh nông dân - trí thức được củng cố, tạo nền tảng vững chắc góp phần thắng lợi trong sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông thôn; xem Nông dân là chủ thể, lấy phương châm dựa vào nội lực cộng đồng dân cư, đồng thời bảo đảm nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm” và dân được hưởng thụ.

Sự nỗ lực thực hiện công tác dân vận và dân vận xây dựng nông thôn mới của hệ thống chính trị 5 năm qua đã góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng nông thôn mới của huyện nhà; kết quả đến nay: số xã thuộc nhóm 5 (dưới 5 tiêu chí) có 04 xã, giảm 02 xã so với năm 2013; số xã thuộc nhóm 4 (từ 5 – 9 tiêu chí) có 04 xã, tăng 01 xã so với năm 2013; số xã thuộc nhóm 3 (từ 9 – 13 tiêu chí) có 01 xã, từ chưa có năm 2013 nay tăng lên 01 xã.

Tuy nhiên, nhìn chung công tác dân vận của hệ thống chính trị nói chung và dân vận xây dựng nông thôn mới nói riêng cũng còn những mặt hạn chế cần khắc phục, đó là: việc triển khai thực hiện, cụ thể hóa một số chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận chưa kịp thời; một số phong trào thi đua chưa sâu rộng, hiệu quả; chưa thật sự quan tâm, chậm nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến. Có nơi, có lúc chưa quan tâm giải quyết hài hòa lợi ích của nhân dân trong triển khai thực hiện một số chương trình, dự án, chính sách và những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở chưa thật nghiêm túc, một bộ phận cán bộ, công chức còn biểu hiện quan liêu, xa dân, ... Chưa thật sự huy động tốt sức mạnh của hệ thống chính trị trong công tác dân vận xây dựng chương trình, mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Kính thưa các đồng chí!

Thưa quý vị đại biểu!

Công tác dân vận nói chung và dân vận xây dựng nông thôn mới nói riêng của hệ thống chính trị cần tập trung một số mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm:

1/ Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị theo Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI), Quyết định số 2655-QĐ/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy (khóa XII) và Quyết định số 17-QĐ/HU của Ban thường vụ huyện ủy (khóa XII) về “Công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Bác Ái”

2/ Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 210-CTr/HU của Ban chấp hành Huyện ủy (khóa XII) về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Chương trình hành động số 203-CTr/TU của Ban thường vụ tỉnh ủy (khóa XII) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”

3/ Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 22-CT/TU ngày 15/8/2011 của Tỉnh ủy (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận chính quyền tỉnh Ninh Thuận trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa (giai đoạn 2011 – 2015); Quyết định số 470/QĐ-UBND, ngày 04/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về ban hành Đề án xây dựng các giải pháp công tác dân vận chính quyền tỉnh Ninh Thuận thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa (giai đoạn 2011-2015) và Kế hoạch số 26-KH/HU, ngày 04/10/2011 của Huyện ủy Bác Ái (khóa XII) về thực thực hiện Chỉ thị 22 của Tỉnh ủy.

4/ Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020, Chương trình hành động số 62-CTr/HU của Ban chấp hành huyện ủy (khóa XII) thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy.

5/ Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 217-QĐ/TW và 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị ban hành Quy chế giám sát - phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội

6/ Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong các cấp, các ngành, Mặt trận – đoàn thể, nhất là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông

thôn mới”, phong trào "Dân vận khéo" thực hiện chương trình, mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Kính thưa các đồng chí !

Xây dựng nông thôn mới vừa là mục tiêu, vừa là khởi nguồn cho đời sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân ta; công tác dân vận không chỉ là vận động nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, mà còn là phương thức thu hút nhân dân vào việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách đó. Trong những hoạt động này vấn đề cốt lõi là phải quan tâm đến lợi ích chính đáng của nhân dân. Xây dựng nông thôn mới nhằm đáp ứng nguyện vọng, lợi ích thiết thực của nhân dân, là “Ý Đảng – Lòng dân”. Công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Bắc Ái tiếp tục phấn đấu đổi mới, nâng cao chất lượng hơn nữa nhằm góp phần cùng toàn đảng, toàn dân thực hiện hoàn thành chương trình, mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Nhân dịp này một lần nữa cho phép tôi thay mặt Khối dân vận, xin gửi lời chúc quý vị đại biểu, lời thăm hỏi đến toàn bộ đảng viên và gia đình lời kính chúc sức khỏe, luôn luôn hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn.

THAM LUẬN

NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG XÃ PHƯỚC ĐẠI SỚM HOÀN THÀNH CÁC TIÊU CHÍ VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ CƠ BẢN TRỞ THÀNH TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, VĂN HÓA- XÃ HỘI CỦA HUYỆN VÀO NĂM 2020.

ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC ĐẠI

Kính thưa quý vị, đại biểu!

Thưa toàn thể Đại hội!

Trước hết, tôi bày tỏ sự đồng tình, nhất trí cao với Báo cáo chính trị của Ban chấp hành đảng bộ huyện trình bày trước Đại hội. Được sự cho phép của Đại hội, thay mặt Đảng ủy xã Phước Đại, tôi xin báo cáo tham luận về những nhiệm vụ và giải pháp xây dựng xã Phước Đại sớm hoàn thành các tiêu chí, về xây dựng nông thôn mới và cơ bản trở thành trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa- xã hội của huyện vào năm 2020.

Thưa toàn thể Đại hội!

Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và bảo vệ môi trường sinh thái. Là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn; trong đó cấp uỷ đảng, chính quyền đóng vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quá trình xây dựng quy hoạch, kế hoạch, tổ chức thực hiện theo phương châm dựa vào nội lực của cộng đồng dân cư, đồng thời đảm bảo nguyên tắc "dân biết, dân bàn, dân quyết định, dân làm, dân kiểm tra và dân được thụ hưởng"

Chính vì vậy, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành từ xã đến thôn thực hiện đồng bộ các mục tiêu để xây dựng nông thôn mới; đã ban hành: Nghị quyết

số 34 “về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng thực hiện chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã giai đoạn 2011-2020”; và Nghị quyết số 35 về lãnh đạo xây dựng Đề án xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020”. Bên cạnh đó hằng năm đã ban hành các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã. UBND xã và các tổ chức đoàn thể trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ đã xây dựng chương trình hành động để thực hiện, mục tiêu của Nghị quyết; Thành lập: Ban Chỉ đạo Chương trình; xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, và xây dựng kế hoạch giao cho các thành viên phụ trách từng tiêu chí trên các lĩnh vực và trên các thôn.

Qua 5 năm triển khai, thực hiện với sự quyết tâm của Đảng ủy, chính quyền và toàn thể nhân dân địa phương thì hiện nay xã Phước Đại đã đạt được 10/19 tiêu chí về Nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 52,6%, bao gồm: (Quy hoạch, Thủy lợi, Điện, Chợ nông thôn, Bưu điện, Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên, Hình thức tổ chức sản xuất, Văn hoá, Giáo dục và An ninh trật tự).

Dự kiến đến cuối năm 2015 sẽ đạt thêm 2 tiêu chí đó là (Y tế, Môi trường), các tiêu chí còn lại như: (Trường học, Giao thông, Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh, cơ sở vật chất văn hoá thu nhập, Hộ nghèo, Nhà ở dân cư) từ nay đến năm 2020; Đảng ủy, Chính quyền cùng toàn thể nhân dân chung tay, chung sức góp phần để đạt được các tiêu chí còn lại, hoàn thành mục tiêu của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới.

Kính thưa Đại hội!

Để thực hiện bước đột phá và sớm hoàn thành 19 bộ tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy xã Phước Đại tập trung thực hiện các nhiệm vụ và các giải pháp như sau:

*** Thứ nhất:** Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng, quản lý, điều hành của chính quyền và công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận - Đoàn thể, trong việc triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc xây dựng nông thôn mới.

- Hàng năm tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới đến cộng đồng dân cư; tiếp tục phát huy tốt vai trò của người dân "dân cần, dân biết, dân bàn, dân góp, dân làm, dân kiểm tra, dân quản lý và dân được thụ hưởng".

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả và vận dụng một cách sáng tạo các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước vào quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, chính là yêu cầu căn cơ, bức bách, thúc đẩy tiến trình phát triển kinh tế - xã hội nhằm giảm nghèo nhanh và bền vững.

*** Thứ hai:** Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xây dựng nông thôn mới:

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo đạt chuẩn; quy hoạch cán bộ tri thức trẻ có trình độ, năng lực vào dự nguồn cán bộ xã, nhằm tạo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ công tác tại địa phương.

* **Thứ ba:** tập trung tháo gỡ khó khăn phát triển hợp tác, kinh tế trang trại, làng nghề và thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất chế biến các sản phẩm nông nghiệp:

- Tích cực xây dựng hợp tác xã để đi vào hoạt động, phát triển đa dạng các hình thức kinh tế hợp tác ở nông thôn; tạo cơ chế thuận lợi về đất đai, tạo điều kiện vay vốn, chuyển giao ứng dụng khoa học, công nghệ cho kinh tế hộ, kinh tế trang trại ở nông thôn phát triển.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình khuyến nông, lâm, ngư và áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất chăn nuôi; nhân rộng các mô hình có hiệu quả.

* **Thứ tư:** về huy động và bố trí nguồn vốn phục vụ xây dựng nông thôn mới:

- Lồng ghép các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, vốn vay, vốn của tổ chức, cá nhân một cách có hiệu quả, linh hoạt đảm bảo đủ nguồn lực để thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện việc công khai, minh bạch những nội dung Nhà nước đầu tư, hỗ trợ và các tổ chức, cá nhân đóng góp.

* **Thứ năm:** tổ chức xây dựng kế hoạch về xây dựng nông thôn mới:

- Làm tốt công tác quy hoạch, để đảm bảo cho việc triển khai xây dựng chương trình xây dựng nông thôn mới được tiến hành một cách đồng bộ, dễ thực hiện và có tính khả thi. Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt.

Thay mặt Đảng bộ Xã Phước Đại, chúc quý vị đại biểu, toàn thể Đại hội sức khỏe, chúc Đại hội Đảng bộ huyện khoá XIII, nhiệm kỳ 2015-2020 thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn./.



Bê tông hóa đường nông thôn

THAM LUẬN
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI, GẮN VỚI ĐẨY MẠNH ÁP DỤNG KHOA HỌC- KỸ THUẬT, ĐỔI MỚI HÌNH THỨC SẢN XUẤT, NÂNG CAO NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ SẢN XUẤT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN.

PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

*Kính thưa: Quý vị đại biểu,
Kính thưa: Đoàn chủ tịch Đại hội
Thưa toàn thể Đại hội.*

Trước hết, tôi bày tỏ sự đồng tình, nhất trí cao với Báo cáo chính trị của Ban chấp hành đảng bộ huyện trình bày trước Đại hội; Được sự phân công của Ban tổ chức Đại hội, thay mặt phòng Nông nghiệp PTNT huyện xin trình bày tham luận: Nhiệm vụ và giải pháp tăng cường thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, gắn với đẩy mạnh áp dụng khoa học – kỹ thuật, đổi mới hình thức sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất trên địa bàn huyện.

Kính thưa Đại hội

Bắc Ái trước đây, hiện nay và trong nhiều năm tới sản xuất nông nghiệp vẫn là ngành chủ yếu. Theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận và huyện Bắc Ái, định hướng xây dựng huyện Bắc Ái thành vùng trọng điểm phát triển sản xuất nông lâm nghiệp phía Tây của tỉnh. Tập trung đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng lấy phát triển nông lâm nghiệp làm trung tâm để phát triển nền kinh tế bền vững, gắn sản xuất với chế biến và thị trường tiêu thụ. Trước mắt nhằm đảm bảo lương thực trên địa bàn, phòng chống suy dinh dưỡng và giảm nghèo bền vững.

Hiện nay, tuy là ngành kinh tế chính, nhưng sản xuất nông nghiệp của huyện còn lạc hậu, tỷ lệ hộ nghèo 46,12% và là một trong 62 huyện nghèo nhất cả nước hưởng chính sách đặc thù theo Nghị quyết 30a của Chính phủ. Với tiềm năng, lợi thế và kết quả đã đạt được trong phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn những năm qua, xuất phát từ thực tiễn và những vấn đề nêu trên. Với trách nhiệm của mình trong việc quyết tâm thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ huyện về phát triển nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn tới. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện xin trình bày trước Đại hội về Nhiệm vụ và giải pháp tăng cường thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, gắn với đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật, đổi mới hình thức sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất trên địa bàn huyện như sau:

Một là: Tái cơ cấu nền sản xuất nông nghiệp của huyện theo hướng bền vững gắn nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả; ổn định quy mô diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch: xây dựng, quản lý, thực hiện quy hoạch đảm bảo tính đồng bộ giữa các quy hoạch, sát với thực trạng, đảm bảo tính

định hướng, trong đó lấy quy hoạch xây dựng nông thôn mới làm nền tảng; thực hiện đồng bộ, kết nối có hệ thống các loại quy hoạch: phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch các điểm dân cư, quy hoạch kết cấu hạ tầng và quy hoạch sản xuất. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất theo chương trình 30a theo tiêu chí nông thôn mới.

- Khai hoang, tận dụng triệt để các khu vực hưởng lợi từ các công trình thủy lợi, có khả năng canh tác vào sản xuất nông nghiệp; khảo sát toàn bộ hệ thống kênh mương thủy lợi, nhất là hệ thống kênh mương cấp 2, 3 của hệ thống thủy lợi Sông Sắt) để có giải pháp khai thác tối đa diện tích tưới trong vùng hưởng lợi.

Hạn chế đến mức thấp nhất việc khai hoang tại các vùng đất cần, không chủ động nước nhằm bảo vệ môi trường, phát triển bền vững; hỗ trợ kinh phí tạo ruộng bậc thang tại các vùng quy hoạch sản xuất lúa nước và cây ngắn ngày khác gắn với quy hoạch thủy lợi, giao thông nội đồng; vận động nhân dân dồn điền, đổi thửa nhằm tạo cánh đồng sản xuất ổn định, cánh đồng mẫu, thuận lợi cho cơ giới hóa trong sản xuất.

- Phát triển kinh tế lâm nghiệp theo hướng vườn rừng: trồng cây ăn quả, cao su, keo lai, neem, cóc hành ... kết hợp với chăn nuôi dưới tán rừng; đồng thời, quản lý, bảo vệ thật tốt diện tích rừng hiện có; phủ xanh đất trống, đồi núi trọc bằng các biện pháp khoanh nuôi tái sinh và trồng mới nhằm tái tạo sự cân bằng cho môi trường sinh thái.

- Phát triển thủy sản gắn liền với thủy lợi tại diện tích mặt nước các công trình thủy lợi trên địa bàn; khuyến khích các hộ gia đình có điều kiện đào ao, nuôi cá nước ngọt (300 m²/hộ) nhằm cung cấp thực phẩm trên địa bàn; tổ chức các mô hình kết hợp (VAC, VAC-R): sản phẩm thải từ hệ thống sản xuất kết hợp giữa vườn rau, vườn cây, ruộng lúa, ao nuôi cá và chuồng trại chăn nuôi phù hợp với quy mô hộ gia đình và các trang trại sản xuất tổng hợp.

- Huy động và lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án trên địa bàn nhằm đầu tư đồng bộ hóa kết cấu hạ tầng nông nghiệp và nông thôn theo tiêu chí nông thôn mới, trọng tâm là thủy lợi, điện, giao thông, các cơ sở bảo quản và chế biến sau thu hoạch. Ưu tiên nguồn vốn đầu tư hoàn chỉnh kênh mương cấp 2, 3 và tu sửa kịp thời các công trình thủy lợi nhỏ.

- Đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học-kỹ thuật công nghệ mới, tăng cường thâm canh, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi và nâng dần chất lượng.

Khuyến khích cán bộ khoa học, kỹ thuật tâm huyết, có kinh nghiệm, năng lực trên địa bàn nghiên cứu, chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất.

- Tăng cường xúc tiến đầu tư để tranh thủ nguồn vốn, công nghệ, thị trường, giải quyết lao động; chủ đầu tư đóng vai trò hạt nhân, các hộ gia đình địa phương làm vệ tinh thông qua việc liên kết, hợp tác và hỗ trợ sản xuất như: hỗ trợ kỹ thuật, công nghệ, vốn, thu mua sản phẩm ...

- Hỗ trợ thành lập và hoạt động các tổ hợp tác, hợp tác xã trong sản xuất, cung ứng dịch vụ nông nghiệp và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích phát triển kinh tế trang trại theo Nghị quyết 03 của Chính phủ và Nghị quyết 07-NQ/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bắc Ái khóa XI.

Hai là: Chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu, thị trường và phòng chống thiên tai.

- Bố trí lại cơ cấu cây trồng hợp lý, phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu và gắn chặt với thị trường. Đầu tư tập trung, ổn định khu sản xuất tại các vùng chủ động nước tưới với cây trồng chủ lực như lúa nước, bắp lai, đậu xanh, mía đường, rau quả; chuyển dần canh tác cây ngắn ngày tại các nương rẫy dốc ($>15^0$) sang trồng cây dài ngày: cây ăn quả, cây công nghiệp (cao su, điều ...) và cây lâm nghiệp; các vùng đất cằn, khó canh tác, thiếu nước chuyển sang trồng cỏ chăn nuôi.

Bố trí các loại cây trồng chính như sau:

+ Cây lúa: Bố trí 1.650 ha vào năm 2015 và ổn định diện tích 2.200 ha vào năm 2020 tại vùng hưởng lợi các công trình thủy lợi Sông Sắt, Trà Co, Phước Trung, Phước Nhơn, Sông Cái (Tân Mỹ), Ô Cầm, đập Ma Dú, Chà Panh ...; ưu tiên nguồn nước cho các chân đất sét, khó chuyển đổi sang trồng cây trồng khác. Hạn chế tối đa diện tích lúa rẫy, diện tích lúa nước 1 vụ phụ thuộc hoàn toàn vào nước trời.

+ Cây bắp: Phát triển bắp lai có năng suất và chất lượng cao đủ tiêu chuẩn hàng hóa, với đất chuyên trồng bắp lai 1.650 ha năm 2015 và ổn định thành vùng sản xuất chuyên canh vào năm 2020 với 1.800 ha. Tập trung tại các vùng đất phù sa ven sông, đất thung lũng do sản phẩm dốc tụ, vùng đất tốt tại Phước Bình, Phước Trung; giảm dần diện tích bắp địa phương, bắp canh tác tại nương rẫy dốc.

+ Cây đậu xanh: Phát triển đậu xanh tại các vùng đất phù sa, đất thung lũng do sản phẩm dốc tụ, đất trèn đồi mé núi có độ dốc thấp, diện tích canh tác 1.200 ha vào năm 2015 và 1.500 ha vào năm 2020. Trồng thuần, trồng luân canh trên chân ruộng một vụ nhằm cải tạo đất và tăng hệ số sử dụng đất.

+ Cây mía: Phát triển theo quy hoạch phát triển nguyên liệu mía đường của tỉnh gắn với nâng cấp nhà máy đường Phan Rang với 600 ha năm 2015 và 1.100 ha năm 2020.

+ Cây mì: Bố trí diện tích 450-500 ha và có khả năng mở rộng thêm diện tích tại các vùng đất cao, khá bằng phẳng, không chủ động nước tưới.

+ Cây cao su: nghiên cứu chặt chẽ quá trình sinh trưởng, phát triển và hiệu quả từ cây cao su để chuyển đổi diện tích rừng nghèo kiệt sang trồng cao su đại điền, tạo vùng lõi nhằm chuyển đổi đất nương rẫy sang trồng cao su tiểu điền.

+ Cây ăn quả: Bố trí cây ăn quả theo phương thức trồng xen hoặc trồng tập trung; phát triển cây chuối Mốc tại Phước Bình, Phước Thành và Ma Lâm (Phước Tân) và trồng phân tán tại các địa phương khác; phát triển sầu riêng, chôm chôm, bưởi Da xanh tại Phước Bình; bố trí phân tán các loại cây trồng khác như xoài, mít nghệ, mít ruột đỏ.

+ Trong quá trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, thời gian đầu tiếp tục trồng các cây bản địa như bắp nếp, bắp đá, các loại đậu, bo bo ...; thực hiện tốt việc khảo sát, phục tráng giống và cải tiến quy trình canh tác hợp lý nhằm tăng năng suất, hạn chế tác động do thiên tai và bảo vệ môi trường.

Nghiên cứu, thử nghiệm các cây trồng có khả năng thích nghi trên địa bàn như đu đủ, thanh long, táo xanh, tre Điền trúc ...

Động viên người dân phát triển rau quả các loại nhằm cung cấp rau xanh trên địa bàn (mỗi xã 2-3ha); khuyến khích các nhà đầu tư phát triển các dự án trồng rau sạch, công nghệ cao (trồng có mái che, công nghệ tự động ...).

Ba là: thực hiện nhanh tiến trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng nâng tỷ trọng giá trị sản phẩm ngành chăn nuôi.

Phát triển các đàn vật nuôi hợp lý, gắn quy mô đàn với từng bước nâng chất lượng đàn. Quy hoạch đàn gia súc cụ thể như sau:

+ Đàn bò: Phát triển đàn bò đạt quy mô 20.000 con vào năm 2020, tỷ lệ bò lai 40% năm 2020. Công tác giống gắn với giải quyết đồng bộ thức ăn, chuồng trại, chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh, phòng dịch và tổ chức sản xuất; tận dụng đồng cỏ tự nhiên dưới tán rừng tự nhiên và rừng trồng, sử dụng hiệu quả các phụ phẩm ngành trồng trọt như rơm, thân bắp, đậu làm thức ăn chăn nuôi; trồng mới 100 ha cỏ năm 2015 và 500 ha vào năm 2020.

Từng bước nghiên cứu, thử nghiệm, khuyến khích các dự án nuôi bò sữa theo quy mô công nghiệp, bán công nghiệp.

+ Đàn trâu: Phát triển đàn trâu địa phương, quy mô 1.500 con vào năm 2020, tập trung tại các xã: Phước Đại, Phước Chính, Phước Thắng, Phước Tiến, Phước Tân, Phước Thành và Phước Trung. Tăng đàn cơ học từ nguồn vốn hỗ trợ của chương trình 30a và các nguồn khác.

+ Đàn dê, cừu: Quy hoạch đàn dê (Bách Thảo), cừu với quy mô 7.000 con năm 2020 tại xã Phước Trung và điểm nuôi phân tán tại các xã Phước Tiến, Phước Đại, Phước Thành.

+ Đàn heo: Phát triển đàn heo với quy mô 30.000 con năm 2020. Kết hợp chăn nuôi heo ngoại, heo lai hướng nạc (giống heo Yorkshier, Landrace, Durok) với bảo tồn, phát triển với số lượng hợp lý đàn heo Núi địa phương; nuôi theo qui mô hộ gia đình và trang trại công nghiệp qui mô vừa và nhỏ.

+ Đàn gia cầm: Phát triển đàn gia cầm với quy mô 40.000 con vào năm 2015 và 100.000 con vào năm 2020 với các giống gia cầm thả vườn nuôi trang trại và hộ gia đình với các giống gà địa phương, Tam hoàng, Lương phượng; các giống vịt, ngan ... được chọn lọc với phẩm chất tốt.

+ Khuyến khích phát triển các thú nuôi đặc sản, động vật hoang dã như heo rừng, gà rừng, rắn, kỳ đà, dúi, nhím ... theo quy định của Pháp luật về chăn nuôi động vật hoang dã.

Trên đây là tham luận của Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện. Cuối cùng xin kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.



Phát triển đàn cừu thể mạnh của Phước Trung

THAM LUẬN
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH VIỆC “HỌC TẬP VÀ
LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH”
TRONG THỜI GIAN TỚI.

BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY

Kính thưa Đoàn chủ tịch!
Kính thưa các đồng chí Đại biểu!
Thưa toàn thể Đại hội!

Hòa trong không khí vui tươi, phấn khởi chào mừng Đại hội Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII nhiệm kỳ 2015-2020, xin gửi đến Đoàn Chủ tịch, các đồng chí lãnh đạo tỉnh, các vị khách quý, cùng toàn thể Đại hội lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trước hết, tôi hoàn toàn nhất trí cao với nội dung báo cáo của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII đã trình bày trước Đại hội. Sau đây tôi xin phát biểu nhằm làm rõ thêm một số nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đẩy mạnh việc “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong thời gian tới:

Kính thưa Đại hội!

Việc thực hiện Chỉ thị 03 về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do Bộ Chính trị chỉ đạo từ ngày 14/5/2011. Qua 04 năm thực hiện việc đẩy mạnh “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đã tạo nên một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong toàn hệ thống chính trị và toàn xã hội, tạo nên các phong trào thi đua yêu nước thiết thực, sôi nổi trong mỗi tổ chức, cá nhân. Qua đó góp phần chỉnh đốn, xây dựng và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; nâng cao đạo đức cách mạng, ý thức tự lực tự cường, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của người cán bộ, đảng viên. Từ đó lan toả rộng rãi trong đông đảo

các tầng lớp nhân dân, bồi đắp niềm tin cho quần chúng về vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc, về sự lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Tạo được sự đồng thuận cao trong xã hội. Các cấp, các ngành, các tổ chức cá nhân trên từng cương vị công tác nâng cao ý thức trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế-xã hội của huyện nhà. Tuy nhiên qua 4 năm triển khai việc thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW, vẫn còn tồn tại một số hạn chế: Trong quá trình thực hiện một số cán bộ, đảng viên ở các cấp kể cả cán bộ chủ chốt nhận thức chưa đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung, yêu cầu của Chỉ thị 03 đối với công tác xây dựng Đảng, về yêu cầu đưa việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành công việc thường xuyên, hàng ngày của tập thể, cá nhân; do đó, việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị chưa sát với điều kiện, gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Còn thụ động, ỷ lại, chờ đợi sự chỉ đạo của cấp trên. Có nơi tổ chức thực hiện Chỉ thị còn mang tính hình thức, làm chiếu lệ, thiếu kiểm tra, đôn đốc, giám sát nên kết quả thực hiện chưa cao. Trong tổ chức thực hiện nhiều đơn vị còn tình trạng làm theo phong trào, chưa thường xuyên, liên tục. Việc tổ chức và phát huy trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên còn lúng túng, nhiều nơi chưa thực hiện tốt. Vẫn còn những biểu hiện thiếu gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong công tác và cuộc sống ảnh hưởng đến việc thực hiện Chỉ thị 03. Việc cụ thể hóa và tổ chức các chuẩn mực đạo đức của cơ quan, đơn vị theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh còn chậm, có nơi chưa xây dựng được chuẩn mực đạo đức học và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh; công tác đăng ký việc làm theo Bác còn lúng túng, có nơi nhiều cán bộ, đảng viên có đăng ký nhưng nội dung quá dài, còn chung chung, sao chép của nhau, chưa gắn với công việc cụ thể của từng người. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề tại các chi bộ còn hạn chế về nội dung, nghèo nàn về hình thức, hiệu quả, tác động tới nhận thức, tình cảm, hành động của cán bộ, đảng viên chưa cao. Việc lựa chọn và tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc nổi cộm ở một số nơi còn lúng túng chưa thực sự tích cực, kiên quyết, kết quả chưa rõ. Công tác tuyên truyền ở các TCCSĐ chưa thường xuyên, chưa được quan tâm thích đáng; công tác xây dựng, phát hiện, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng những mô hình hay, những điển hình tiên tiến chưa kịp thời. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW ở một số đơn vị, địa phương chưa kịp thời. Để việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh thực sự trở thành phong trào thi đua sâu rộng trong toàn Đảng bộ huyện, thay mặt Ban Tuyên giáo huyện ủy, xin trình bày các nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện trong thời gian tới.

Thứ nhất, các tổ chức cơ sở Đảng từ huyện đến cơ sở tiếp tục tổ chức quán triệt, học tập, triển khai thực hiện việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “ Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” thể hiện cụ thể trong công việc thường ngày, trong quan hệ với nhân dân, với đồng chí, đồng nghiệp... chú trọng đẩy mạnh việc làm theo qua những hành động thiết thực, cụ thể. Tiếp tục xây dựng kế hoạch khắc phục những vấn đề bức xúc, nổi cộm, hoặc còn yếu kém, hạn chế trên tất cả các lĩnh vực.

Thứ hai, tiếp tục xây dựng, bổ sung và tổ chức thực hiện những chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phù hợp với đặc

điểm hoạt động của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế sâu rộng. Coi trọng vai trò nêu gương, tự giác của cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, của cán bộ, đảng viên. Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, duy trì tốt việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào sinh hoạt thường xuyên của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể bằng những nội dung cụ thể theo chủ đề trong sinh hoạt định kỳ hàng tháng. Tiếp tục kiện toàn, tổ chức thực hiện tốt chương trình hành động của tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị; chương trình tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, đội viên... Kết quả học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chuẩn cơ bản để đánh giá, bình xét, phân loại đảng viên, tổ chức Đảng hàng năm.

Thứ tư, coi trọng việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp, các ngành chức năng, các trường học trong huyện có biện pháp cụ thể để tổ chức, chỉ đạo thực hiện hiện tốt việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ theo tấm gương đạo đức Bác Hồ.

Thứ năm, định kỳ tổ chức kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, phát hiện và biểu dương các điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Tổ chức hội nghị gặp mặt, giao lưu, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm và biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo lời Bác từ huyện đến cơ sở để tạo sự lan toả, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực làm theo lời Bác. Kịp thời phát hiện, phê bình, uốn nắn các nhận thức lệch lạc, các việc làm thiếu gương mẫu, nói không đi đôi với làm. Đấu tranh với các quan điểm sai trái, các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Nâng cao cảnh giác cách mạng đấu tranh phòng chống các âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Thứ sáu, các TCCS Đảng, cơ quan, đơn vị cần tiếp tục thực hiện tốt 8 nội dung trong Chỉ thị số 03 - CT/TW của Bộ Chính trị; kế hoạch số 22 - KH/HU của Huyện ủy. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện nội dung chuyên đề năm 2015 trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Thứ bảy, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội bằng các buổi sinh hoạt chuyên đề về thực hiện Chỉ thị số 03 - CT/TW của Bộ Chính trị, Quy định 101 - QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quy định 55 - QĐ/TW, ngày 10/01/2012 của Ban Bí thư.

Thứ tám, tích cực tuyên truyền đẩy mạnh hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ”. Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và việc thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW. Tập trung tuyên truyền, giáo dục ý thức trách nhiệm cá nhân của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ, nhất là học tập phong cách của Người. Từ đó, tạo ra ý thức tự giác, tự tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên và nhân dân, đưa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí

Minh đi vào chiều sâu. Nghiên cứu đề đổi mới các phương pháp và hình thức tuyên truyền, giáo dục, quan tâm tới công tác tuyên truyền ...

Thứ chín, cấp ủy các cấp chỉ đạo bộ phận giúp việc nghiên cứu, đề xuất những cách làm thiết thực, hiệu quả đối với từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Tiếp tục xây dựng kế hoạch cụ thể, tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề nổi cộm, vụ việc tồn đọng kéo dài, kiên quyết xử lý thỏa đáng những vấn đề gây bức xúc trong dư luận.

Với những thành tích đã đạt được trong 04 năm thực hiện chỉ thị 03 của Bộ chính trị về “tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ chí Minh”, với tinh thần đoàn kết, nhất trí, sự đồng thuận cao, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân huyện Bắc Ái ra sức phát huy tối đa những tiềm năng, lợi thế, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện tốt các nội dung trên để việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ chính trị, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian tới đạt hiệu quả cao hơn.

Cuối cùng kính chúc quý vị đại biểu và các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc, chúc đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 thành công tốt đẹp.

THAM LUẬN
XÂY DỰNG KHU VỰC PHÒNG THỦ HUYỆN BẮC ÁI VỮNG CHẮC LÀ
NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN, QUAN TRỌNG CỦA CẤP ỦY, CHÍNH
QUYỀN CÁC CẤP, CỦA CẢ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ TOÀN DÂN

ĐẢNG BỘ QUÂN SỰ HUYỆN

Kính thưa Đoàn chủ tịch.

Kính thưa toàn thể Đại hội.

Quán triệt tinh thần của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII là: “Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển kinh tế-xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững; giữ vững quốc phòng-an ninh”. Thay mặt Đảng ủy Quân sự và Lực lượng vũ trang huyện nhà, xin nhiệt liệt chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trước hết tôi hoàn toàn nhất trí với Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ huyện (khóa XII) đã trình bày trước Đại hội.

Để làm rõ hơn phương hướng, mục tiêu mà Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ XII về “Giữ vững quốc phòng - an ninh”; vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, của cả hệ thống chính trị và toàn dân. Chúng tôi xin được trình bày những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua đồng thời đề xuất những giải pháp cụ thể để từng bước xây dựng huyện Bắc Ái thành khu vực phòng thủ vững chắc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Trước hết chúng ta phải nhận thức rằng, Bắc Ái có vị trí quan trọng về quốc phòng - an ninh, là căn cứ địa cách mạng trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân

Pháp và đế quốc Mỹ; là địa bàn chiến lược hết sức quan trọng trong khu vực phòng thủ của tỉnh.

Những năm qua tình hình chính trị ổn định, kinh tế - xã hội đã có bước chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân đã có bước cải thiện. Quốc phòng - an ninh được tăng cường, bảo đảm giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Nhận thức của các cấp uỷ Đảng và nhân dân về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh được nâng lên, đã tác động tích cực đến quá trình xây dựng khu vực phòng thủ của huyện.

Tuy nhiên do kinh tế chậm phát triển, văn hoá - xã hội có mặt chưa tương xứng, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, mặt bằng dân trí thấp, nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng của một bộ phận cán bộ, nhân dân còn hạn chế... đã tác động lớn đến việc khai thác các tiềm lực: Chính trị-văn hóa; tiềm lực kinh tế-xã hội; tiềm lực về quốc phòng-an ninh. Song với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, chính quyền, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể khu vực phòng thủ huyện không ngừng được củng cố, từng bước đi vào chiều sâu. Nhận thức về 2 nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới của cán bộ và nhân dân trong toàn huyện từng bước được nâng lên, kinh tế - xã hội phát triển, quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đã tập trung nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân và không ngừng củng cố "thế trận lòng dân". Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân được triển khai rộng rãi với nhiều nội dung, hình thức phong phú, thông qua đó tuyên truyền sâu rộng đến toàn dân các văn bản pháp luật, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật về nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân.

Qua đó góp phần làm chuyển biến nhận thức của cán bộ và nhân dân về 2 nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cùng toàn dân, toàn quân giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Năng lực điều hành của UBND từ huyện đến xã có nhiều tiến bộ; hiệu lực, hiệu quả được nâng lên, giải quyết kịp thời yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, các mặt đời sống xã hội đều được chỉ đạo sâu sát, thực hiện đạt kết quả trên một số lĩnh vực như sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao dân trí, xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, đời sống dân sinh.

Công tác quản lý, điều hành nhiệm vụ quốc phòng địa phương trên cơ sở Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), của cấp uỷ các cấp từ huyện đến cơ sở tiếp tục nghiên cứu để không ngừng hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với công tác quân sự, quốc phòng; xây dựng và tác chiến khu vực phòng thủ địa phương, bảo đảm duy trì tốt chế độ lãnh đạo, kiểm tra điều hành quá trình xây dựng KVPT, kịp thời điều chỉnh bổ sung chủ trương, biện pháp phù hợp tình hình cụ thể từng giai đoạn, chính quyền quản lý, điều hành theo pháp luật, các ban ngành, mặt trận đoàn thể phát huy tốt vai trò tham mưu theo chức năng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng-an ninh. Từng bước nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập VHCC, góp phần bổ sung, hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, vận hành bộ máy ở cấp uỷ, chính quyền địa phương.

Chủ động khảo sát, xây dựng hệ thống công trình phòng thủ trên địa bàn huyện trên các địa bàn trọng điểm, tuyến phòng thủ phía trước, sở chỉ huy thời chiến, cụm điểm tựa then chốt, trận địa phòng không, xã trọng điểm về quốc phòng-an ninh

Công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp và việc thực hiện cơ chế lãnh đạo của Đảng trong khu vực phòng thủ đáp ứng nhu cầu

xây dựng đội ngũ cán bộ có số lượng, cơ cấu hợp lý, phù hợp với thực tiễn của địa phương, vừa bảo đảm tỷ lệ nguồn cán bộ tại chỗ, vừa bảo đảm chất lượng, hiệu quả công việc; đội ngũ cán bộ xã từng bước được trẻ hóa, trình độ văn hóa, trình độ lý luận được nâng lên, năng lực điều hành thực hiện nhiệm vụ có tiến bộ, nhanh nhạy, linh hoạt hơn.

Trong những năm qua cấp uỷ, chính quyền các cấp luôn quan tâm chăm lo thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, phong trào đền ơn đáp nghĩa, pháp lệnh người có công; vận động nhân dân chăm lo các đối tượng chính sách, thực hiện phong trào "Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn".

Các chương trình y tế quốc gia và y tế dự phòng tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Các chỉ tiêu khám chữa bệnh, kế hoạch hóa gia đình, phòng chống trẻ em suy dinh dưỡng đều đạt và vượt so với kế hoạch hàng năm; hạ thấp tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống còn 1,8%.

Trên cơ sở Nghị quyết của Huyện uỷ "về phát triển Giáo dục-Đào tạo, nâng cao dân trí", sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo của huyện đã phát triển khá toàn diện và đạt được những kết quả trên các mặt: Hệ thống trường học được xây dựng ở hầu hết các thôn, xã; tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường bình quân hàng năm đạt trên 95%; chất lượng từng bước được nâng lên; đội ngũ giáo viên không ngừng được bổ sung về số lượng và nâng cao chất lượng. Công tác phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội ngày càng được quan tâm.

Cấp uỷ, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến xã đã quán triệt tốt về quan điểm xây dựng lực lượng DQTV theo hướng "Vững chắc, rộng khắp". Việc tuyển chọn, kết nạp DQTV được thực hiện chặt chẽ, đúng nguyên tắc, quy trình, bảo đảm chỉ tiêu, phù hợp với tình hình dân cư, địa bàn, điều kiện kinh tế, yêu cầu quốc phòng- an ninh ở từng địa phương, đơn vị; đủ số lượng, nâng cao chất lượng và độ tin cậy, bảo đảm lực lượng DQTV thực sự là lực lượng nòng cốt trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, là chỗ tin cậy của cấp uỷ, chính quyền cơ sở.

Các cấp uỷ đảng thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố lực lượng DQTV ổn định về chính trị, tư tưởng và tổ chức, bảo đảm cho lực lượng DQTV thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; tỷ lệ đảng viên trong dân quân tự vệ hiện nay là 17,67% tăng 8,93% so với năm 2010. Nhìn chung cán bộ quân sự cơ sở đều có phẩm chất tốt, phát huy được tinh thần, trách nhiệm, có khả năng tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện các mặt công tác quân sự, quốc phòng ở cơ sở.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ DQTV thường xuyên được chú trọng. Cán bộ xã đội trưởng và xã đội phó được đào tạo cơ bản 24 tháng tại trường Quân sự tỉnh.

Công tác huấn luyện DQTV hàng năm quân số đạt trên 80% tổng số DQTV. Lực lượng DQTV thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các lực lượng tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai và làm công tác dân vận ở cơ sở

Cơ quan quân sự các cấp thường xuyên tích cực, chủ động tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương những nội dung, biện pháp lãnh đạo, tổ chức xây dựng lực lượng DBĐV; công tác tổ chức đăng ký, quản lý lực lượng DBĐV được tiến hành chặt

chẽ, nề nếp, đạt kết quả, từng bước khắc phục được những thiếu sót trong đăng ký, quản lý lực lượng DBĐV ở từng cấp. Hàng năm các cấp đã thực hiện tốt việc tổ chức đón tiếp chu đáo quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương và tiến hành đăng ký vào ngạch dự bị; thường xuyên nắm chắc mọi biến động của quân nhân dự bị để kịp thời điều chỉnh. Đội ngũ sỹ quan dự bị thể hiện được vai trò nòng cốt trong lực lượng DBĐV, nhìn chung có bản lĩnh chính trị vững vàng, giữ được phẩm chất cách mạng, phát huy truyền thống vẻ vang của Quân đội và LLVT địa phương. Hàng năm duy trì và tiến hành tốt việc sắp xếp, bổ nhiệm và tạo nguồn, tổ chức huấn luyện, diễn tập theo quy định, trình độ sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng động viên được nâng lên, từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra.

Tóm lại, trong nhiệm kỳ qua, cấp uỷ, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; nhiệm vụ xây dựng tỉnh, huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc (các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với năm 2010). Tập trung lãnh đạo tốt việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận "lòng dân" trong khu vực phòng thủ; từng bước triển khai thực hiện đồng bộ và đạt kết quả thiết thực, do đó đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân đối với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, nhận rõ âm mưu thủ đoạn "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh đã được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm thực hiện có hiệu quả. Chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của LLVT được nâng lên và có nhiều mặt tiến bộ. Hiệu lực quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh được tăng cường, Hội đồng Giáo dục Quốc phòng-An ninh của huyện hàng năm đều được củng cố và đi vào hoạt động hiệu quả, nề nếp. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát triển cả bề rộng cả chiều sâu; huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc phối hợp giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở cơ bản được giải quyết ổn định.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, khuyết điểm nổi lên là:

Nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở một số cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc; vẫn còn biểu hiện chủ quan mất cảnh giác đối với âm mưu thủ đoạn "Diễn biến hoà bình" của kẻ địch trong tình hình mới và một số biểu hiện tiêu cực khác; cấp uỷ, chính quyền ở một số nơi chưa thường xuyên chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện và vững mạnh về quốc phòng an ninh.

Việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trên một số mặt chưa thật sự vững chắc. Chất lượng xây dựng tiềm lực và thế trận khu vực phòng thủ của địa phương còn nhiều hạn chế; xây dựng công trình chiến đấu trong khu vực phòng thủ huyện còn chậm, chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Công tác nắm tình hình, quản lý đối tượng có lúc chưa kịp thời; việc vận dụng đối sách trong đấu tranh chống bọn phản động, lợi dụng tôn giáo, dân tộc còn lúng

túng, nhất là vấn đề ngăn chặn tuyên truyền và phát triển đạo Tin lành trái pháp luật ở các xã vùng giáp ranh; tình trạng xâm lấn, tranh chấp, khiếu kiện đất đai, khai thác quặng trái phép... chưa được giải quyết dứt điểm; một số loại tội phạm và tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng.

Từ thực tiễn xây dựng khu vực phòng thủ những năm qua rút ra những nguyên nhân ưu, khuyết điểm đó là:

Quá trình lãnh đạo tổ chức thực hiện, Huyện ủy và Ủy Ban nhân dân huyện đã bám sát quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ; cụ thể hoá thành Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy, kế hoạch thực hiện của UBND huyện sát với đặc điểm tình hình của địa phương, nên việc triển khai thực hiện của các cấp, các ngành được thuận lợi và có hiệu quả.

Được sự lãnh đạo đúng đắn, chỉ đạo linh hoạt và sáng tạo của các cấp ủy Đảng; vai trò quản lý điều hành của chính quyền; sự phối hợp tương đối đồng bộ của các ban, ngành, đoàn thể và sự tham mưu đắc lực có hiệu quả của cơ quan quân sự và công các cấp ở địa phương đã tạo ra cơ chế vận hành sáng suốt trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng ở địa phương.

Quá trình chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở các cấp, các ngành có lúc, có nơi chưa chặt chẽ và cụ thể nhất là việc phối kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh chưa thật đồng bộ và kịp thời.

Vai trò tham mưu của cơ quan quân sự, công an ở cơ sở cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng- an ninh trên một số nội dung hiệu quả chưa cao.

Trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những biến động nhanh, phức tạp, khó lường. Xu hướng hiện đại hóa quân đội, nhất là vũ khí, trang bị có chiều hướng gia tăng, chiến tranh sử dụng vũ khí công nghệ cao là phổ biến. Xung đột sắc tộc, tôn giáo, hoạt động ly khai, khủng bố, tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, biển đảo, tài nguyên vẫn sẽ tiếp tục diễn ra. Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược "Diễn biến hòa bình", gây bạo loạn lật đổ, thúc đẩy tự diễn biến, tự chuyển hóa, với những âm mưu và thủ đoạn mới ngày càng tinh vi; đối tượng tác chiến có sự phát triển mới, chuyển hóa nhanh và khó lường. Bên cạnh đó các thách thức về an ninh phi truyền thống như khủng bố, thảm họa môi trường, thiên tai, dịch bệnh ngày càng tăng và phức tạp, tỷ lệ cán bộ qua chiến đấu ngày càng giảm... sẽ tác động rất lớn đến nước ta.

Trên địa bàn tỉnh, huyện tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, các thế lực thù địch sẽ tiếp tục lợi dụng các chính sách dân tộc, tôn giáo và việc thu hút thành phần đầu tư, phát triển kinh tế để lôi kéo, tập hợp lực lượng; tuyên truyền, kích động chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, xuyên tạc, nói xấu Đảng, Nhà nước, tình hình tranh chấp, khiếu kiện trên địa bàn còn tiềm ẩn, dễ phát sinh.... Những yếu tố đó sẽ ảnh hưởng nhất định đến việc xây dựng khu vực phòng thủ huyện trong thời gian tới.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII đồng thời khắc phục những vấn đề còn tồn tại khuyết điểm thời gian qua nhằm xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc cần tập trung vào các giải pháp cụ thể sau:

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, quản lý, điều hành của chính quyền, nâng cao năng lực tham mưu của cơ quan quân sự, công an và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể địa phương.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, làm cho các cấp, các ngành và toàn dân nhận thức sâu sắc nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ, góp phần thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giữ vững và không ngừng củng cố "thế trận lòng dân".

Tập trung xây dựng tiềm lực về chính trị, tư tưởng, kinh tế, xã hội...; chuẩn bị tốt các mặt để động viên quốc phòng của khu vực phòng thủ khi có tình huống xảy ra.

Tăng cường xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh toàn diện làm nền tảng để xây dựng khu vực phòng thủ.

Nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang địa phương gắn với quá trình hoàn chỉnh thế trận của khu vực phòng thủ; Tập trung nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của LLVT trong huyện; trước hết là chất lượng chính trị, rèn luyện đội ngũ cán bộ, chiến sỹ LLVT có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, có trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu ngày càng cao, thực sự là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong huyện.

Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN của nhân dân ta trong những năm qua đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Trong giai đoạn hiện nay, xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc là cơ sở để: Phát huy sức mạnh tại chỗ đủ sức xử lý thắng lợi các tình huống về quốc phòng, an ninh trên địa bàn; thực hiện làng giữ làng, xã giữ xã, huyện giữ huyện, tỉnh giữ tỉnh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự đoàn kết của toàn dân, toàn quân huyện nhà. Chúng tôi tin tưởng rằng Đảng bộ huyện Bắc Ái sẽ lãnh đạo nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thách thức hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu mà Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII đã đề ra.

Cuối cùng xin kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.



Thanh niên lên đường nhập ngũ

THAM LUẬN
PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CUỘC
VẬN ĐỘNG “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA Ở
KHU DÂN CƯ” VÀ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG
THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN.

ỦY BAN MẶT TRẬN TQVN HUYỆN

*Kính thưa: Đoàn chủ tịch,
Kính thưa: Quý vị đại biểu,
Thưa toàn thể Đại hội.*

Trong niềm hân hoan phấn khởi chào đón những ngày Lễ lớn của dân tộc trong năm 2015 và lập thành tích chào mừng Đại hội đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII mang đầy ý nghĩa trọng đại, thay mặt Ủy ban mặt trận TQVN huyện tôi nhiệt liệt chào mừng toàn thể Đại biểu và khách quý, chúc các đồng chí sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trước hết, tôi bày tỏ sự đồng tình, nhất trí cao với Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ huyện trình bày trước Đại hội; Được sự phân công của Ban tổ chức Đại hội, thay mặt Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện, tôi xin báo cáo tham luận về nội dung: Phát huy truyền thống đoàn kết, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và thực hiện chương trình Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Kính thưa Đại hội!

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” là cuộc vận động mang tính toàn dân, toàn diện và toàn quốc trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nhằm cùng Đảng và Nhà nước phát huy ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy mọi tiềm năng và sức mạnh của mỗi người, mỗi gia đình, mỗi tập thể và của cả cộng đồng tạo thành sức mạnh to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những năm qua Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” đã trở thành phong trào quần chúng sâu rộng, được đông đảo các hộ gia đình và khu dân cư trong huyện đồng tình ủng hộ, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong huyện được phát huy, sự đồng thuận trong huyện được tăng cường, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, truyền thống văn hóa được bảo tồn và phát triển...là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế- xã hội, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Đặc biệt ngày hội Đại đoàn kết các dân tộc 18/11 hàng năm ở khu dân cư thực sự là ngày hội có ý nghĩa sâu sắc tạo được sự phấn khởi trong nhân dân và đã trở thành nề nếp ở các khu dân cư, cụ thể:

Phong trào toàn dân đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, làm giàu hợp pháp từng bước phát triển, chung sức xây dựng nông thôn mới là một

trong những nội dung quan trọng mà MTTQ các cấp trong huyện quan tâm, hướng tới. Trong 5 năm qua, Mặt trận và các tổ chức thành viên các cấp cùng với Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” huyện, xã và Ban vận động thôn phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân lao động sản xuất, mạnh dạn vay vốn đầu tư và học tập kỹ thuật canh tác, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo, làm giàu hợp pháp góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Kết quả, số hộ vay vốn tăng từ 148 tổ vay vốn với số dư nợ trên 23 tỉ đồng năm 2010 đến nay số dư nợ trên 80 tỉ; thành lập hơn 60 tổ vận động công và đã có nhiều hộ khá, giàu, mua được xe máy, tiện nghi trong gia đình, xây dựng nhà khang trang và sắm được máy cày,...nhờ vậy tỉ lệ hộ nghèo giảm trung bình 8,2%/năm. Hưởng ứng phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới” trong 3 năm qua Mặt trận các cấp đã tích cực vận động nhân dân hiến đất, đóng góp ngày công, tiền mặt, vật tư để tham gia và xây dựng các cơ sở hạ tầng thiết yếu, đã có hơn 30 hộ tự nguyện hiến hơn 20.000 m² đất, đóng góp hàng chục triệu đồng để làm đường nội đồng, để làm sân phơi cho thôn...

Phong trào “Uống nước nhớ nguồn” và tinh thần “Tương thân, tương ái” và “tương trợ xã hội”: Mặt trận các cấp phối hợp tổ chức phát động, vận động nhân dân ủng hộ các nguồn quỹ do huyện, xã tổ chức như: Quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ vì trẻ em, quỹ vì trường sa...với hơn 10 tỷ đồng. Trong đó quỹ “Ngày vì người nghèo”, 5 năm qua Mặt trận các cấp trong huyện đã vận động và tiếp nhận được gần 9 tỷ đồng (Trong đó huyện vận động 800 triệu đồng) đã hỗ trợ xây dựng 616 căn nhà theo Quyết định 167, xây dựng được 138 căn nhà Đại đoàn kết; hỗ trợ tết, đời sống cho hộ nghèo và một số gia đình quá khó khăn...với tổng kinh phí hơn 8 tỷ đồng.

Phong trào phát huy dân chủ, giữ gìn kỷ cương, mọi người sống và làm theo pháp luật: Thực hiện chủ trương, chương trình, kế hoạch của cấp trên, Mặt trận các cấp đã phối hợp đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền và giáo dục pháp luật cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức chính trị và ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân; hướng dẫn, động viên và tạo điều kiện cho nhân dân tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh, cụ thể: Tổ chức cho nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào Dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992, Luật đất đai, Luật dân sự... với hơn 5000 lượt ý kiến. Đặc biệt tham gia tuyên truyền Luật bầu cử đại biểu Quốc hội, Luật bầu cử đại biểu HĐND các cấp và vận động nhân dân đi bầu cử, góp phần cho đợt bầu cử diễn ra một cách dân chủ, an toàn và đúng Luật định. Định kỳ phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp và tổng hợp ý kiến và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết và trả lời theo luật định.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc luôn được Mặt trận các cấp quan tâm thực hiện, cụ thể: đã xây dựng mô hình ánh sáng an ninh, Dòng họ tự quản; thành lập 38 tổ hòa giải có 228 vị và 38 tổ tự quản gồm 291 vị đã hoạt động tốt; đồng thời Mặt trận phối hợp tổ chức tốt pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức 47 buổi phát động phong trào vận động toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, đưa 166 đối tượng hoạt động mê tín dị đoan, thanh niên chậm

tiến ra kiến thiết trước nhân dân, giao cho công đồng quản lý giáo dục theo nghị định 163, hòa giải 238 vụ mâu thuẫn trong nhân dân,.. góp phần giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương.

Phong trào xây dựng đời sống văn hoá, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và thuần phong mỹ tục trong nhân dân: Mặt trận thường xuyên quan tâm giáo dục việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống của quê hương, xây dựng gia đình văn hoá và thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, từng bước xoá bỏ các phong tục lạc hậu, trái với quy định của pháp luật; Công tác xây dựng đội TĐTT, VHVN, sưu tầm, lưu giữ và truyền dạy các loại hình văn hoá dân gian như kèn bầu, Mã la, các tác phẩm sử thi Raglai...thường xuyên phát huy và giữ gìn, cụ thể: Đến nay, đã có nhiều thôn, xã tổ chức đám tuần mã từ ban đêm sang ban ngày nhằm bảo đảm được vệ sinh môi trường, vệ sinh ăn uống, an ninh trật tự ở địa phương và hạn chế thời gian tổ chức, đã có 13/38 được công nhận khu dân cư văn hoá, có 4.088/6.118 gia đình văn hóa (đạt 66,8%)

- Hàng năm, vào ngày kỷ niệm thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11), tất cả các khu dân cư trong huyện đều tổ chức ngày Hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư với nhiều hình thức đa dạng, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Thông qua Ngày hội phát động phong trào thi đua, tuyên truyền về truyền thống lịch sử của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt nam, biểu dương khen thưởng các gia đình, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động “ Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” nhằm tạo không khí vui tươi, đoàn kết đồng thời phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở thôn, xã.

Phong trào chăm lo sự nghiệp giáo dục, chăm lo sức khoẻ nhân dân: Thường xuyên phối hợp tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên của mình xây dựng quỹ khuyến học và động viên con em trong độ tuổi đến lớp. Kết quả, xây dựng quỹ khuyến học được hàng trăm triệu đồng, hàng năm tổ chức khen thưởng hàng chục em học sinh nghèo vượt khó vươn lên trong học tập nhờ vậy, tỉ lệ trẻ em đến trường hàng năm đạt 95% trở lên; tình trạng HS bỏ học và nghỉ học cách nhật giảm, ngày càng có nhiều em theo học các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp; mô hình dòng họ, gia đình hiếu học luôn được quan tâm xây dựng và nhân rộng. Công tác giáo dục, vận động nhân dân phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khoẻ luôn được quan tâm. Nhờ vậy, các loại bệnh nguy hiểm như sốt rét, sốt xuất huyết được giải quyết tốt từ KDC không để phát thành dịch, hầu hết nhân dân khi ốm đau đã đến trạm y tế để khám và điều trị bệnh; nhân dân đã làm chuồng trại xa nhà và hạn chế thả rông gia súc...góp phần bảo vệ môi trường ở cộng đồng dân cư.

Kính thưa các đồng chí !

Trên đây là khái quát những kết quả quan trọng trong công tác xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện Cuộc vận động “ Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” thành tựu đạt được là điều đáng tự hào, đáng phấn khởi, nhưng chúng ta cũng không khỏi băn khoăn, suy nghĩ về những mặt hạn chế, vốn đã tồn tại trong nhiều năm nay đó là: Tỷ lệ hộ nghèo trong dân còn cao, trình độ nhận thức của nhân dân không đồng đều, ý thức tự chủ vươn lên trong dân chưa cao, đội ngũ cán bộ làm công tác vận động quần chúng cơ sở còn hạn chế, dân chủ xã hội từng

nơi, từng lúc chưa được thể hiện rõ nét, bên cạnh đó các thế lực thù địch luôn tìm mọi thủ đoạn, lợi dụng thời cơ, thời điểm để chống đối, xuyên tạc cách mạng, hòng gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc,... Đây là những nhân tố có ảnh hưởng trực tiếp đến công cuộc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc của huyện nhà trong những năm tới.

Để góp phần giải quyết những tồn tại hạn chế trên, tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, thực hiện có hiệu quả hơn Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và chương trình xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới, Ủy ban MTTQ huyện có một số kinh nghiệm, giải pháp và kiến nghị sau:

- Cần tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về phát huy khối đại đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, của tất cả các cấp, các ngành, trong đó Mặt trận TQVN giữ vai trò quan trọng. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, các cấp ủy đảng phải nhạy bén, kiên quyết, sáng tạo, bám sát thực tiễn của địa phương, đơn vị; chú trọng công tác dự báo, kịp thời đề ra các giải pháp phù hợp với tình hình mới; tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội cao, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội.

Để phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững hiệu quả chúng ta cần tiến hành đồng bộ và thường xuyên có giải pháp:

- Không ngừng nâng cao dân trí cho nhân dân; hướng dẫn, khuyến khích nhân dân thay đổi tập tục lạc hậu trong sinh hoạt và sản xuất. Đẩy mạnh việc đào tạo nghề để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; ưu tiên việc dạy nghề, đào tạo lao động tại chỗ, tạo nhiều việc làm phi nông nghiệp.

- Thường xuyên tập huấn cho cán bộ khuyến nông, khuyến lâm để có năng lực tiếp cận thực tiễn, có năng lực chuyên môn, hiểu biết phong tục tập quán, ngôn ngữ và văn hóa của đồng bào dân tộc Raglai để hướng dẫn cho nhân dân thuần thực kỹ thuật canh tác các loại cây trồng vật nuôi, nhất là kỹ thuật trồng cây lâm nghiệp, lúa nước, thâm canh cây trồng cạn và chăn nuôi bò, dê, cừu theo mô hình hộ gia đình. Thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ thuật; tổ chức tham quan học tập, xây dựng mô hình trình diễn theo hướng “Mắt thấy, tai nghe”, khuyến khích nhân dân vươn lên thoát nghèo.

Để thực hiện tốt phong trào xây dựng nông thôn mới:

- Cần tập trung thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở, trao quyền chủ động cho người dân, cộng đồng, thôn xóm để họ thật sự là người hưởng lợi, là chủ thể trong quá trình xây dựng nông thôn mới; chú trọng việc thay đổi nhận thức của người dân để họ tự giác, hăng hái tham gia thực hiện; lựa chọn việc cấp thiết để ưu tiên đầu tư trước sẽ huy động sức dân dễ dàng hơn.

- Cần có sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu, nhất là cán bộ xã, thôn có vai trò hết sức quan trọng; sự chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên kiểm tra, bám sát cơ sở, hàng tuần có kế hoạch kiểm tra cụ thể từng địa phương, tổ chức giao ban định kỳ để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chương trình.

Để xây dựng đời sống văn hóa giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc được tốt hơn trong thời gian tới:

- Cần đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao vai trò, ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân tham gia vào công tác xây dựng và phát triển đời sống văn hóa. Đề cao tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp trong xây dựng đời sống văn hóa, nhất là gắn với học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Tuyên truyền và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

- Tăng cường các biện pháp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc Raglai; tiến hành đầu tư, tôn tạo xây dựng các điểm di tích văn hóa hiện có và xây mới Đài tưởng niệm liệt sỹ của huyện nhằm giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ và tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch của huyện nhà trong những năm tới. Cần quan tâm đầu tư xây dựng các công trình phục vụ cho hoạt động văn hóa cộng đồng. Cũng cố và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có và khắc phục tình trạng nhà cộng đồng, nhà văn hóa không có người quản lý và sử dụng.

Đề phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” những năm tới có hiệu quả: Cần huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị gắn với sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phải thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chắc chắn của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp đồng bộ của chính quyền, Mặt trận và đoàn thể.

Để giám sát và phản biện xã hội có chất lượng và hiệu quả, thì chủ thể giám sát và phản biện xã hội phải có trình độ chuyên môn, có năng lực nhìn nhận, phân tích, đánh giá vấn đề. Vì vậy, các cấp ủy Đảng cần quan tâm làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ có tâm, có tầm làm công tác Mặt trận. Chú trọng cán bộ trẻ, có năng lực, có kinh nghiệm thực tiễn, có trình độ cả về chuyên môn và chính trị. Đồng thời thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện để Mặt trận, các đoàn thể và nhân dân thực hiện tốt vai trò chức năng giám sát, phản biện theo tinh thần Quyết định 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

Để thực hiện dân chủ cơ sở được tốt: Phải tổ chức quán triệt thật sâu sắc các chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cho đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức về dân chủ; động viên sức mạnh các tầng lớp nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền mà trực tiếp là các đồng chí Bí thư và những người đứng đầu chính quyền các cấp phải thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, kiểm tra việc triển khai và thực hiện quy chế dân chủ, đồng thời phải có trách nhiệm trước đảng, nhân dân trong việc triển khai, thực hiện, kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ; quản lý của Nhà nước đảm bảo tính công khai, khách quan, minh bạch theo quy định của pháp luật; phải chủ trì thực hiện tốt ở tất cả các khâu trong quy chế đồng thời thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại với dân, giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tạo điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất của chính quyền cho hoạt động của Mặt trận.

* Về phía Mặt trận:

Nhiệm vụ trọng tâm cần phải tập trung là tiếp tục củng cố và phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc trong huyện, nhằm tạo sức mạnh đồng bộ trên các lĩnh vực, cùng nhất quán chủ trương đổi mới của Đảng trên cơ sở các chương trình cụ thể

do Ủy ban TW MTTQ VN phát động. Tiếp tục chuyển mạnh hoạt động của Mặt trận xuống địa bàn dân cư đến từng hộ gia đình, ngoài việc xây dựng lực lượng cốt cán trong các tổ chức của Mặt trận, cán bộ làm công tác Mặt trận phải dựa vào dân để hoạt động, tranh thủ các ý kiến của các vị cách mạng lão thành, những người có uy tín trong nhân dân như già làng, trưởng tộc để làm nòng cốt. Vận động và tổ chức thực hiện các phong trào, lấy dân chủ làm gốc để vận động, tổ chức và tập hợp quần chúng.

Kính thưa quý vị đại biểu!

Phát huy truyền thống vẻ vang 85 năm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, sự phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc với chính quyền và các tổ chức thành viên, chắc chắn các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, đặc biệt là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” sẽ thu được những kết quả tốt đẹp, làm bật dậy các tiềm năng nội lực từ địa bàn dân cư nhằm đưa sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc lên tầm cao mới, chiều sâu mới, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Nhân dịp Đại hội này, một lần nữa cho phép tôi thay mặt khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong huyện, chúc quý vị Đại biểu sức khỏe, đoàn kết, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.



Cầu treo kết nối khu sản xuất Bạc Rây 2.

THAM LUẬN

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, XÂY DỰNG NGUỒN NHÂN LỰC CÓ CHẤT LƯỢNG NÂNG CAO DÂN TRÍ, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI.

PHÒNG GIÁO DỤC- ĐÀO TẠO HUYỆN

Kính thưa Đoàn chủ tịch Đại hội.

Kính thưa quý vị đại biểu.

Thưa toàn thể Đại hội.

Được sự phân công của Đại hội và sự cho phép của đoàn Chủ tịch Đại hội, thay mặt Phòng GD-ĐT huyện nhà tôi hoàn toàn nhất trí cao với nội dung báo cáo chính trị của BCH Đảng bộ huyện (khoá XII) trình bày trước Đại hội, để làm rõ thêm nội dung đã được trình bày trong báo cáo chính trị của BCH huyện Đảng bộ (khoá XII) về lĩnh vực Giáo dục Đào tạo, phòng GD-ĐT xin tham luận thêm về nội dung: Nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng nâng cao dân trí, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội.

Kính thưa quý vị đại biểu !

Trong những năm qua, sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của huyện được cả hệ thống chính trị và toàn xã hội chăm lo thực hiện một cách khá toàn diện và đồng bộ các mục tiêu “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ thầy cô giáo, đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trường lớp; Hệ thống giáo dục các cấp học từ Mẫu giáo đến phổ thông được mở rộng và củng cố, cơ sở trường lớp từng bước được mở rộng theo hướng đa dạng hoá, kiên cố hoá đạt chuẩn về cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên. Công tác xã hội hoá giáo dục được các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội tham gia hưởng ứng, quan tâm công tác khuyến học, khuyến tài. Mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục toàn diện học sinh được quan tâm thực hiện tốt.

Nghị quyết của Đại hội khoá XII của huyện Đảng bộ và các văn bản hướng dẫn của các cấp đã quan tâm, tạo điều kiện cho công chức, viên chức, đảng viên trong ngành giáo dục tham gia học tập, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng do Huyện ủy tổ chức và 100% công chức, viên chức, đảng viên trong ngành đã tham gia đầy đủ. Thực hiện tốt việc đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng rèn luyện nâng cao đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân. Kết quả 100% đảng viên, công chức trong ngành đã thực hiện tốt không có đảng viên và công chức vi phạm.

Từng bước tham mưu UBND huyện về phát triển quy mô trường lớp phù hợp với sự phân bố và địa hình của huyện, cơ bản các trường đã chuẩn hoá về cơ sở vật chất, không còn tình trạng học ca ba, các điểm trường Mẫu giáo được bố trí hầu như tất cả các thôn. Đến nay, toàn huyện có 38 đơn vị trường học so với đầu nhiệm kỳ tăng 2 trường, bao gồm 9 trường THCS 06 trường PT DTBT THCS; (01 trường PTDTBT THCS đạt chuẩn quốc gia); 16 trường Tiểu học (03 trường PT DTBT TH; 03 trường TH đạt chuẩn quốc gia mức độ 01); 09 trường Mẫu giáo và 02 trường Mầm non (01 trường MN đạt chuẩn quốc gia) 1 trường DTNT, 1 trường THPT, 9/9 xã đều có trung tâm học tập cộng đồng (THTCĐ), tất cả đã tạo cơ hội, đáp ứng tốt nhu cầu học tập của con em tại địa phương và thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục.

Công tác huy động học sinh đầu năm học hàng năm đạt bình quân là 98,3 % so với chỉ tiêu huyện giao, tăng so với đầu nhiệm kỳ là 8,6%.

Công tác phổ cập giáo dục phát triển tốt và ổn định thực hiện đúng lộ trình và kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện giao, đến thời điểm này, 9/9 xã của huyện giữ chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục THCS và PC GDTH đúng độ tuổi, đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 05 tuổi, đang đề nghị Tỉnh công nhận huyện đạt chuẩn về PC Mầm non cho trẻ 5 tuổi, hàng năm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng được giảm hẳn.

Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được quan tâm đúng kế hoạch đề ra, toàn huyện tính đến tháng 4/2015 có 07/36 trường đạt chuẩn tỉ lệ 19,4 %.(tăng so với đầu nhiệm kỳ 7 trường)

Toàn huyện có 673 cán bộ, giáo viên và nhân viên, tăng 38 người so với đầu nhiệm kỳ. Chất lượng đội ngũ nhà giáo được nâng lên về cả trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, mến trẻ. Trong đó có 117 đảng viên, chiếm tỉ lệ 17,3% (tăng so với đầu nhiệm kỳ 39 đảng viên) .

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đủ về số lượng và ngày càng nâng cao về chất lượng, cấp học Mầm non đạt chuẩn 100%, trên chuẩn 45%; cấp Tiểu học đạt chuẩn 100%, trên chuẩn 67%; cấp THCS đạt chuẩn 100%, trên chuẩn đạt 55%.

Tỉ lệ giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện trong những năm qua đạt chỉ tiêu đề ra, số lượng giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện trong mỗi kỳ thi là 30-35 giáo viên, ngoài ra tham gia tốt các Hội thi do Sở GD-ĐT tổ chức, từ chất lượng của giáo viên chất lượng của học sinh không ngừng được nâng lên hàng năm có 35 đến 40 % học sinh được xếp loại khá giỏi.

Hàng năm các chi bộ trường học đều đạt trong sạch vững mạnh, không có đảng viên vi phạm về chuyên môn cũng như kỷ luật đảng, làm tốt công tác phát triển đảng viên, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh có hiệu quả thiết thực.

Bên cạnh những kết quả đạt được là nhờ sự nỗ lực, đoàn kết nhất trí cao của toàn thể đội ngũ trong toàn ngành song cũng còn bộc lộ những hạn chế cần phải khắc phục trong thời gian tới đó là:

Chất lượng giáo dục toàn diện tuy được nâng lên, song còn chênh lệch giữa các vùng miền, tỷ lệ học sinh giỏi hàng năm vẫn còn hạn chế, chất lượng của các lớp cuối cấp chưa thật bền vững.

Quy mô mạng lưới trường, lớp còn bất cập. Đội ngũ giáo viên còn thừa, thiếu, chưa đồng bộ về cơ cấu bộ môn của cấp THCS, ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và chất lượng giáo viên trong các trường học.

Cơ sở vật chất trường học vẫn còn khó khăn: Thiếu diện tích đất, thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà đa năng, sân chơi, bãi tập, thiếu trang thiết bị dạy học, gây khó khăn trong việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

Còn một bộ phận cán bộ quản lý tham mưu chưa hiệu quả với các cấp ủy đảng, chính quyền các xã và chậm đổi mới trong quản lý giáo dục. Một bộ phận giáo viên còn lúng túng trong việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

Tình trạng học sinh bỏ học và nghỉ học vẫn còn phổ biến nhất là cấp THCS (HS nghỉ học đi làm ăn xa).

Kính thưa quý vị đại biểu.

Trong quá trình triển khai thực hiện và đạt được những kết quả trên ngành cũng rút ra những bài học kinh nghiệm đó là:

Phải tranh thủ sự quan tâm và tạo điều kiện của quý cấp lãnh đạo, phải tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục để huy động các nguồn kinh phí để xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị dạy học phục vụ cho công tác dạy và học đồng thời huy động cộng đồng cùng chung tay thực hiện công tác giáo dục tại địa phương.

Để nâng cao chất lượng dạy học, cần phải tập trung chỉ đạo quyết liệt đổi mới phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của học sinh, đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên vừa hồng vừa chuyên, tận tâm với nghề, coi trọng công tác giáo dục tư tưởng, ý thức trách nhiệm đối với nhà giáo và cán bộ quản lý.

Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, quan tâm, tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể hoạt động có hiệu quả, tạo sân chơi bổ ích cho GV-HS như TDTT, văn nghệ, trò chơi dân gian, các cuộc thi, HĐNGLL, xây dựng đơn vị văn hóa, giao tiếp ứng xử có văn hóa trong nhà trường.

Phải coi trọng công tác thanh, kiểm tra ở các trường học, nhằm sớm phát hiện những sai sót để ngăn chặn kịp thời những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng chính trị và thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đảm bảo các chế độ chính sách cho giáo viên để giáo viên yên tâm công tác, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, mỗi đơn vị phải nêu cao tinh thần tự giác của mỗi cá nhân, tập thể phải thật sự đoàn kết quyết tâm thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

Kính thưa quý vị đại biểu.

Nhiệm kỳ 2015 – 2020 cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, sự nghiệp giáo dục của huyện nhà cần được sự quan tâm nhiều hơn nữa của các cấp ủy Đảng để cho ngành giáo dục thực hiện tốt các mục tiêu mà Đại hội đã đề ra đồng thời toàn ngành cũng phải nỗ lực hết mình và sẽ thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp như sau:

Tập trung thực hiện tốt Chương trình hành động 243-CTr/HU ngày 08/4/2014 của Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và Đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện – Học sinh tích cực” để không ngừng rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực công tác trong đội ngũ thầy cô giáo và ý thức học tập rèn luyện chuyên cần, lễ phép trong học sinh.

Tăng cường công tác tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp làm tốt công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh đạt trên 98%, hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh nghỉ học, nghỉ học giữa chừng, học sinh bỏ học đi làm ăn xa, tình trạng tảo hôn.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy và học, khuyến khích giáo viên các cấp học soạn giảng bài bằng giáo án điện tử và tham gia

trao đổi kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tập trung nghiên cứu có những giải pháp hay phù hợp với học sinh miền núi.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra kiến thức học sinh theo định kỳ đánh giá xếp loại học sinh để làm cơ sở cho việc tổ chức bồi dưỡng cho học sinh giỏi và phụ đạo cho học sinh yếu kém, thúc đẩy động cơ thái độ học tập của học sinh, nâng cao chất lượng tốt nghiệp của các cấp học đảm bảo cho nguồn cử tuyển có chất lượng, củng cố thực hiện có hiệu quả học sinh được học 2 buổi/ ngày đạt trên 85%.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo chuẩn về nghề nghiệp, tốt về phẩm chất đạo đức, có năng lực sư phạm xem xét, giới thiệu cho kết nạp Đảng. Phần đầu đến năm 2020 có 20% giáo viên là đảng viên, 100% cán bộ quản lý là đảng viên và 25% trường học có chi bộ riêng.

Triển khai thực hiện tốt các hoạt động kiểm tra công tác dạy và học trong nhà trường, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo chỉ đạo của Bộ, Sở GD-ĐT. Kiên quyết xử lý các hiện tượng tiêu cực vi phạm qui chế chuyên môn vi phạm đạo đức phẩm chất nhà giáo.

Tham mưu đề xuất đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất trường học theo hướng kiên cố hoá và xây dựng trường chuẩn Quốc gia trang bị đủ trang thiết bị, đồ dùng dạy học, sách giáo khoa, sách tham khảo đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu dạy và học ở trường.

Thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường – Gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh. Chú trọng xây dựng các tổ chức chính trị, đoàn thể xã hội trong nhà trường vững mạnh, có tác dụng hỗ trợ tích cực cho hoạt động của nhà trường.

Về công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia trong báo cáo chính trị của BCH Đảng bộ huyện đã xác định chỉ tiêu đến năm 2020 có 50 % (19 trường) trường đạt chuẩn Quốc gia. Đây là chỉ tiêu phải có sự nỗ lực quan tâm của toàn Đảng, các cấp chính quyền và nhân dân, tổ chức thực hiện tập trung và quyết liệt thì mới hoàn thành được, ngoài các nhiệm vụ giải pháp nêu trên cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp sau:

- Ưu tiên nguồn vốn ngân sách huyện đầu tư, bổ sung sửa chữa nâng cấp, bổ sung trang thiết bị giảng dạy, sách tham khảo cho các trường nằm trong lộ trình xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Sắp xếp lại đội ngũ giáo viên, tạo sự đồng bộ về năng lực sư phạm trong nhà trường để đảm bảo tỉ lệ, chất lượng đội ngũ theo qui định. Ưu tiên đào tạo bồi dưỡng hoặc điều chuyển giáo viên có trình độ chuyên môn cao về các trường nằm trong kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia. Ngược lại, điều chuyển hoặc giải quyết cho thôi việc các trường hợp chưa đạt chuẩn tay nghề yếu kém. Khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên tự học bồi dưỡng nâng cao trình độ trên chuẩn.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, phụ đạo để nâng cao kết quả học tập của học sinh. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính quyền, Hội Cha mẹ học sinh để giảm thiểu học sinh bỏ học dưới 2 %, yếu kém dưới 5 %. Chú trọng việc giáo dục đạo đức, rèn luyện nhân cách, kỹ năng ứng xử trong cuộc sống cho học sinh.

Kính thưa quý vị đại biểu.

Bằng sự nỗ lực và quyết tâm của đội ngũ và viên chức trong toàn ngành, sự lãnh đạo và chỉ đạo của Huyện uỷ, UBND, sự chỉ đạo chặt chẽ của Sở GD – ĐT, sự quan tâm giúp đỡ, đầu tư của các cấp các ngành tin tưởng rằng ngành GD- ĐT huyện nhà trong nhiệm kỳ tới sẽ thực hiện tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đã đề ra. Xin trân trọng cảm ơn quý vị đại biểu đã chú ý lắng nghe. Chúc quý vị đại biểu dồi dào sức khoẻ, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.



Lễ công bố trường Tiểu học Phước Đại A đạt chuẩn quốc gia

PHẦN THỨ BA

MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ ĐẠI HỘI CỦA CÁC ĐẢNG BỘ TRỰC THUỘC

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC ĐẠI LẦN THỨ XII (Nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Đại hội Đảng bộ xã Phước Đại lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã được tổ chức trong 2 ngày (9/4 và 10/4/2015), tại Hội trường UBND huyện Bắc Ái. Đảng ủy xã Phước Đại vinh dự được chọn làm đơn vị điểm cấp xã tổ chức Đại hội. Tham dự Đại hội có mặt 103 đảng viên trên tổng số 115 đảng viên được triệu tập.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành mới gồm có 14 đồng chí, Ban Thường vụ 05 đồng chí.

- Đồng chí Pi Năng Thị Mai, được bầu làm bí thư
- Đồng chí Pi Năng Thủy được bầu làm phó bí thư

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015, trong điều kiện nhiều thuận lợi cơ bản, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền, mặt trận - các ngành đoàn

thể và nhân dân trong xã...đã thu được nhiều kết quả quan trọng: - Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm đạt 12,7% đạt 104,2% kế hoạch nghị quyết đề ra. Tổng giá trị sản xuất toàn xã năm 2015(giá 2010) 39,74 tỉ đồng, đạt 139,53% kế hoạch và tăng 155,72% so với năm 2010. Tỷ trọng trong cơ cấu ngành: nông nghiệp-lâm nghiệp- thủy sản: 28,32 tỷ đồng (chiếm 71,27 %); công nghiệp- TTCN- xây dựng: 7,62 tỷ đồng (chiếm 19,19%); thương mại- dịch vụ: 3,8 tỷ đồng (chiếm 9,54%). Tổng diện tích gieo trồng năm 2015 ước đạt: 1.271 ha/1.382ha, đạt 91,97 % kế hoạch; Tổng sản lượng lương thực ước đạt: 3.218/3.056 tấn, đạt 105,30 % kế hoạch; Tổng đàn gia súc: 9.780/3.189con, đạt 306,68% kế hoạch(trong đó đàn trâu, bò: 2.480 /2.365con, đạt 104,86% kế hoạch. Thu ngân sách trên địa bàn bình quân: 408 triệu đồng, tốc độ tăng hàng năm 10-15%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2015 đạt 8,5 triệu đồng. Tốc độ giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 5 năm đạt 6,2/6,4%; tỷ lệ hộ nghèo đến 2015 còn 18,2/30%, đạt 164,84 % kế hoạch. Có 3 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt 150% KH Tỷ lệ sử dụng thời gian lao động nông thôn đạt 85 %; giải quyết việc làm mới 570 lao động (trong đó xuất khẩu lao động 05 người), đạt 82% kế hoạch; đào tạo nghề lao động nông thôn 25% so tổng số lao động. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 27,1%, đạt 90% KH. Tỷ lệ tăng dân số bình quân 1,6% đạt 85% KH; quy mô dân số đến năm 2015: 4.423/3.727 người, đạt 119% KH. Số thôn đạt chuẩn Thôn văn hóa: 4/5 thôn đạt 200% kế hoạch; gia đình văn hóa 84%/70% gia đình, đạt 120% KH. Số dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 3.895 người, chiếm 95% dân số, đạt 100% KH. Xã vững mạnh toàn diện về quốc phòng; vững mạnh về an ninh trật tự. Tỷ lệ dân quân tự vệ chiếm 2,5% dân số, đạt 83% kế hoạch.(NQ 3-3,2%). Phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ được công nhận hàng năm đạt loại khá trở lên. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, bình quân 83,5 %, đạt 88% KH. Chi bộ trong sạch- vững mạnh 06/08 chi bộ, chiếm 75%, đạt 85,7% KH. Số đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 55/92 đồng chí, chiếm 60%, đạt 75% KH. Kết nạp đảng viên mới 26/25 đồng chí, đạt 104% KH. Chính quyền, mặt trận và đoàn thể cơ sở trong sạch vững mạnh chiếm 83,3%, đạt 100% KH. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách đạt chuẩn 3/11 người chiếm tỉ lệ 27,27%; công chức cấp xã đạt chuẩn 8/10 người chiếm tỉ lệ 80% KH

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Một số chỉ tiêu Kinh tế - xã hội đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết nhưng chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế của địa phương, việc thực hiện quy hoạch vùng chuyên canh cây trồng chủ lực chưa thực hiện được, tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt thấp so kế hoạch 12/19 tiêu chí. Tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn cao, nhà ở theo tiêu chuẩn 3 cứng chưa đạt yêu cầu theo quy định của UBND tỉnh. Lĩnh vực Văn hóa-xã hội một số chỉ tiêu kết quả chưa cao và ổn định như thôn văn hóa, chưa hoàn thành chỉ tiêu xây dựng nhà văn hóa xã, khu thể thao và thiết chế văn hóa theo đề án xây dựng nông thôn mới đã được UBND huyện phê duyệt. Tình hình An ninh chính trị được giữ vững, nhưng trật tự an toàn xã hội còn phức tạp, trộm cắp, gây rối trật tự công cộng, an toàn giao thông, khai thác vận chuyển lâm sản trái phép còn diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông vẫn còn xảy ra. Hoạt động của mặt trận-đoàn thể đã có sự đổi mới nội dung phương thức hoạt động, nhưng nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu

nhiệm vụ; công tác tập hợp quần chúng, tỷ lệ sinh hoạt thường xuyên chưa đạt nghị quyết, công tác tập hợp còn nhiều khó khăn.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng bộ và của đội ngũ cán bộ đảng viên, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, tập trung lãnh đạo theo hướng xây dựng nông thôn mới, trên cơ sở khai thác, phát huy tốt nhất mọi nguồn lực, tiềm năng và ứng dụng hợp lý các tiến bộ khoa học- công nghệ. Gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống các gia đình chính sách và các tầng lớp nhân dân, đẩy mạnh phát triển giáo dục, giảm nghèo nhanh và bền vững, tạo thêm nhiều việc làm và giảm tệ nạn xã hội.

Tiếp tục đầu tư phát triển và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội, bảo vệ và cải thiện môi trường, tăng cường quốc phòng giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt dân chủ cơ sở, không ngừng nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tích cực đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của mặt trận, các đoàn thể. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” thực sự đi vào đời sống nhân dân. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020: Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm từ 16 % trở lên. Tổng giá trị sản xuất năm cuối nhiệm kỳ đạt 53 tỷ đồng. Trong đó, nông-lâm nghiệp-thủy sản: 38,5 tỷ đồng, chiếm 72,7%; công nghiệp-TTCN-XD 8,9 tỷ đồng, chiếm 16,8%; thương mại- dịch vụ 5,6 tỷ đồng, chiếm 10,5%. Tổng diện tích gieo trồng 1.120 ha. Tổng sản lượng lương thực 3.484 tấn (trong đó thóc: 1.420 tấn). Quy mô đàn gia súc có sừng đến 2020: 2.815 con. Thu ngân sách trên địa bàn 590 triệu đồng. Thu nhập 18 - 20 triệu đồng/người/năm. Phấn đấu đến năm 2020 hoàn thành 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Tỷ lệ thôn văn hóa đạt 100% vào năm 2018. Phấn đấu có 3 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2017. Phấn đấu có 2 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2016. Giới thiệu việc làm cho 120 lao động/năm. Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế vào năm 2015. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 1,6%. Tỷ lệ giảm nghèo hàng năm 6%. Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh 95%. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi tiêm chủng 95%. Tỷ lệ trẻ em SDD dưới 5 tuổi năm 2020 còn dưới 18% . Giữ vững ANCT-TTATXH, phấn đấu không có trọng án xảy ra. Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, phấn đấu có 1-2 đảng viên trẻ tham gia nhập ngũ/năm và có trình độ trung cấp chuyên môn trở lên. Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3 - 3,2% so với tổng dân số. Tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, có 5/8 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém. Đảng viên học tập, quán triệt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng 85% trở lên. Kết nạp 30 đảng viên mới. Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 80 %. Xây dựng chính quyền, mặt trận và đoàn thể đạt trên 85%. Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chuyên trách và công chức xã đạt 100% và 85% cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC CHÍNH LẦN THỨ V
(Nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Từ ngày 26-27/4/2015, Đảng bộ xã Phước Chính tổ chức Đại hội Lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 – 2020. Tham dự Đại hội có 54 đảng viên trên tổng số 56 đảng viên được triệu tập.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành mới gồm có 13 đồng chí, Ban Thường vụ 03 đồng chí.

- Đồng chí Pi Năng Càn, được bầu làm bí thư
- Đồng chí Ptâu axá Thị Dem và đồng chí Quảng Minh Huân được bầu làm phó bí thư

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Nhiệm kỳ qua dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, sự nỗ lực, cố gắng của chính quyền, sự phối hợp của mặt trận, đoàn thể các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV đề ra được triển khai và đạt được những kết quả khá quan trọng. Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất hàng năm đạt 16%. Tổng giá trị sản xuất toàn xã năm 2015 (giá so sánh 2010) đạt 30.902 tỷ đồng, đạt 120.79 % kế hoạch và tăng 186.1% so với năm 2010. Tỷ trọng cơ cấu ngành nông nghiệp 27.788 tỷ đồng (chiếm 89.9%) – thương mại, dịch vụ 3.11 tỷ đồng (chiếm 10.1%). Tổng diện tích gieo trồng năm 2015 ước đạt: 920/970 ha, đạt 95% kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực ước đạt: 1.935/1.935 tấn, đạt 100% kế hoạch (trong đó lúa 945 tấn). Tổng đàn gia súc: 3.290/2.290 con, đạt 143.67 % kế hoạch (trong đó, đàn trâu bò 1.625 con), tăng chủ yếu là đàn heo siêu nạc nuôi gia công 1.000 con. Thu ngân sách trên địa bàn xã bình quân 20 triệu đồng, tốc độ tăng hàng năm 10%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2015 đạt 15.5 triệu đồng. Tốc độ giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 5 năm đạt 9.13%; tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2015 còn 21.09/32.6%, đạt 154.58% kế hoạch. Tỷ lệ sử dụng thời gian lao động nông thôn đạt 80%, giải quyết việc làm mới 75; đào tạo nghề cho lao động nông thôn đạt 40% so với tổng số lao động. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 33,6. Tỷ lệ tăng dân số bình quân hàng năm 1.85%. Quy mô dân số đến năm 2015 là 1.600 người. Số dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 90%. Quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định và hoàn thành công tác tuyển quân hàng năm. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng, đã kết nạp được 19 đảng viên mới. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đạt từ 92 % trở lên. Chi bộ trong sạch vững mạnh 4/6 chi bộ, chiếm 66,6 %, đạt 133,3 % KH. Số Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 39/56 đồng chí, chiếm 69,6 %, đạt 86,6 % KH. Chính quyền, mặt trận đoàn thể cơ sở trong sạch vững mạnh chiếm 60 %. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách đạt chuẩn: 2/10 người chiếm tỉ lệ 20%, công chức xã đạt chuẩn 7/13 người chiếm tỉ lệ 53,8%.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Nền kinh tế của xã tuy có bước tăng trưởng và phát triển nhưng chưa ổn định, chưa có tính bền vững, chuyển dịch cơ cấu cây trồng còn chậm. Công tác quản lý bảo

vệ rừng còn bất cập; quản lý sử dụng đất đai chưa chặt chẽ; tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng, nghỉ học cách nhật chưa được khắc phục triệt để; công tác phổ cập trung học cơ sở thiếu tính bền vững, có nguy cơ tụt chuẩn; tỷ lệ hộ nghèo tuy có giảm nhưng có khả năng thoát nghèo không bền vững, tình trạng đói giáp hạt vẫn còn xảy ra; nhận thức của một số bộ phận cán bộ, đảng viên còn nhiều hạn chế.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Phát triển ngành nông nghiệp theo hướng bền vững; ổn định quy mô diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; từng bước nâng hệ số sử dụng đất; nâng diện tích canh tác chủ động nước lên 1300 ha vào năm 2020. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu, thị trường và phòng chống thiên tai. Ổn định khu sản xuất tại các vùng chủ động nước tưới với cây trồng chủ lực như lúa nước, bắp lai, đậu xanh, mía đường, rau quả. Phát triển các đàn vật nuôi hợp lý, gắn quy mô đàn và từng bước nâng chất lượng đàn. Thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện Dự án hỗ trợ tam nông. Huy động lồng ghép các nguồn vốn để hoàn thành công tác xây dựng nông thôn mới. Làm tốt công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ theo quy định. Thực hiện đầu tư xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng thiết yếu theo quy hoạch được duyệt; ưu tiên đầu tư các công trình cần thiết, chú trọng, quan tâm công tác quản lý chất lượng công trình, ưu tiên nguồn vốn đầu tư các phòng học, trường học theo hướng đạt chuẩn quốc gia, mở rộng kênh mương nội đồng, cứng hoá các tuyến đường trung tâm xã, đường liên thôn đảm bảo đạt tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Khai thác tốt các nguồn thu ngân sách trên địa bàn xã. Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo đi đôi với việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên; huy động học sinh và duy trì sĩ số học sinh ở các bậc học hàng năm đạt 98% chỉ tiêu kế hoạch; học sinh bỏ học và nghỉ học cách nhật giảm dưới 2%. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Xây dựng môi trường văn hoá, lối sống văn hoá lành mạnh trong nhân dân và trong các cơ quan đơn vị. Phát triển phong phú các loại hình văn hoá văn nghệ; có kế hoạch bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, các giá trị truyền thống. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc bố trí sắp xếp cán bộ, công chức. Tuyển dụng, bố trí sử dụng, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức có hiệu quả nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực hoàn thành tốt các công việc được giao. Tăng cường công tác học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Giữ vững quốc phòng an ninh ..

Diễn ra từ ngày 16/4 đến ngày 17/4/2015, tại Hội trường UBND xã Phước Thắng. Tham dự Đại hội có mặt 91 đảng viên trên tổng số 100 đảng viên được triệu tập. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 13 đồng chí, bầu Ban Thường vụ 03 đồng chí.

- Đồng chí Ka tor Chiêu được bầu làm Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí Kator Tin và đồng chí Kator Phương được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Phước Thắng là xã tái định cư, có 4 thôn với diện tích tự nhiên 4.730,6 ha; trong đó đất nông nghiệp 2.171 ha; bình quân 0,68 ha/người; toàn xã có 884 hộ/4.094 khẩu, thu nhập chủ yếu từ nông nghiệp.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI đề ra, Đảng bộ và nhân dân Phước Thắng đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng: Ngành Nông nghiệp phát triển đúng hướng, chú trọng chất lượng, đẩy mạnh sản xuất cây trồng theo hướng hàng hóa, phát triển chuỗi giá trị, mở rộng quy mô các loại cây trồng có hiệu quả kinh tế cao; Ước tính năm 2015, tổng SLLT ước đạt 3000 tấn đạt 200% so với NQ đề ra. Đàn vật nuôi phát triển mạnh đặc biệt là bò, heo góp phần tăng tỷ trọng ngành chăn nuôi trong cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp và tăng giá trị sản xuất toàn ngành. Năm 2015, ước tính đàn gia súc đạt 5.230 con. Thu nhập bình quân đầu người 13 triệu đồng/năm. Triển khai công tác giao rừng khoán quản theo Nghị quyết 30a của Chính phủ năm 2010 tổng diện tích giao rừng cho toàn xã là :1.318 ha. Đến năm 2014 còn 550 ha. Việc huy động xây dựng nông thôn được cấp ủy địa phương chỉ đạo tổ chức thực hiện bám sát kế hoạch, với phương châm “Nhà nước làm, nhân dân cùng làm” phát huy nội lực, tính dân chủ, được sự góp ý kiến của nhân dân. Toàn xã đã hoàn thành 7/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Thực hiện chủ trương đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng thủy lợi, kênh mương nội đồng, hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp được đầu tư đầy đủ, đáp ứng được nhu cầu sản xuất nông nghiệp của nhân dân. Bên cạnh đó còn kết hợp với các chương trình, Dự án Tam Nông đầu tư trên địa bàn để xây dựng hạ tầng, xây dựng 03 sân phơi với tổng kinh phí là 1.470.990.782 đồng, làm cống tràn suối Ale với kinh phí 1.045.988.858 đồng, bê tông hóa từ suối Ale ra khu sản xuất với tổng 484.483.000 đồng. Bê tông hóa đoạn nối tiếp cầu tràn A le ra khu sản xuất 210m. Công tác quản lý tài nguyên đặc biệt là tài nguyên đất đai được chú trọng, thường xuyên tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân, sử dụng tài nguyên đất đai đúng mục đích, phát huy hiệu quả kinh tế cao, tránh tình trạng sang nhượng và cho thuê đất trái pháp luật. Xây dựng kết cấu hạ tầng cho ngành giáo dục, y tế, giao thông nội đồng, nước sinh hoạt. Tổng vốn đầu tư từ 2011 đến 2015 khoảng 221,5 tỷ đồng (trong đó nguồn vốn của Trung ương 209,3 tỷ đồng, vốn của tỉnh 12,2 tỷ đồng). Đến nay đã hoàn thành trên 80% các tuyến đường giao thông trọng điểm và giao thông nội đồng theo lộ trình, đầu tư 01 trạm y tế đạt chuẩn quốc gia và tiếp tục đầu tư các trường học theo hướng đạt chuẩn. Hệ thống nước phục vụ cho nước sinh hoạt hợp vệ sinh trên địa bàn xã đã cơ bản hoàn thiện. Công tác huy động học sinh trong độ tuổi đến trường hàng năm đạt 95%; tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng giảm qua các năm. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học cơ bản được đáp ứng đầy đủ; hệ thống trường, lớp được xây dựng bố trí hợp lý,

trải đều ở các thôn (Tiểu học và Mầm non); xã được công nhận phổ cập đúng độ tuổi mức độ 1 năm 2014, trường Mẫu giáo được công nhận đạt chuẩn phổ cập 5 tuổi năm 2014. Phần đầu đến hết năm 2015 trường THCS đạt chuẩn quốc gia. Công tác văn hóa, văn nghệ; công tác y tế, chăm sóc sức khỏe của nhân dân được chú trọng. Trong nhiệm kỳ qua Đảng ủy xã đã tổ chức kết nạp được 27 đồng chí; tình hình quốc phòng an ninh được giữ vững...

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Nền kinh tế của xã tuy có bước tăng trưởng và phát triển nhưng chưa ổn định, chưa có tính bền vững, chuyển dịch cơ cấu cây trồng còn chậm. Khai hoang mở rộng đất sản xuất chưa kịp thời và chưa đáp ứng nhu cầu của nhân dân; công tác quản lý bảo vệ rừng còn bất cập; quản lý sử dụng đất đai chưa chặt chẽ; tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng, nghỉ học cách nhật chưa được khắc phục có hiệu quả; công tác phổ cập trung học cơ sở thiếu tính bền vững, có nguy cơ tụt chuẩn; tỷ lệ hộ nghèo còn cao, tình trạng đói giáp hạt vẫn còn xảy ra; nhận thức của một số bộ phận cán bộ, đảng viên còn nhiều hạn chế.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Tiếp tục nêu cao tinh thần đoàn kết, nhất trí, đồng tâm hợp lực, phát huy tiềm năng đất đai, lao động, nguồn vốn và lợi thế của địa phương phát triển mạnh kinh tế nông nghiệp với mũi nhọn là trồng lúa nước, chăn nuôi gia súc có sừng gắn với mô hình VAC, phát triển các tổ vùn đôi công, đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất cây trồng, vật nuôi đưa kinh tế của xã đến năm 2020 phát triển mức ổn định, vững chắc góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững, nâng cao mức sống của người dân; thực hiện thắng lợi mục tiêu nâng cao dân trí, xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh, đẩy lùi các tập tục lạc hậu, vươn lên làm giàu chính đáng; xây dựng, chỉnh đốn nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ, đủ sức lãnh đạo, nâng cao chất lượng cả hệ thống chính trị, đặc biệt là đội ngũ cán bộ bảo đảm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020: Tổng diện tích gieo trồng 960 ha. Tổng sản lượng lương thực 5.280 tấn/năm. Bình quân lương thực đầu người 1008kg/người/năm. Tổng đàn gia súc có sừng 5.400 con. Hộ nghèo giảm còn dưới 20% , mỗi năm giảm khoảng 8%. Huy động học sinh đủ độ tuổi ra lớp trên 98%, trẻ em 5 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Duy trì đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở. Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 3 %. 100% hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh. Trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia. 2/4 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa, trên 75 % số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,35%, quy mô dân số đến năm 2020 là 5.000 người. Phát triển 30 đảng viên mới, 90% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu, Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liên tục.

**ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC HÒA LẦN THỨ XII,
NHIỆM KỲ (2015 – 2020)**

Diễn ra từ ngày 26/4 đến ngày 27/4/ năm 2015, tại Hội trường UBND xã Phước Hòa. Tham dự Đại hội có mặt 64 đảng viên trên tổng số 68 đảng viên được triệu tập. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ (2015-2020) gồm 11 đồng chí, Ban Thường vụ 03 đồng chí.

- Đồng chí Pi Năng Sơn được bầu làm Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí Trần Duy Hiền và Kator Tám được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội của Đảng bộ xã, trong điều kiện có nhiều thuận lợi và những khó khăn trước mắt. Được sự chỉ đạo thường xuyên, quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Đảng bộ bám sát mục tiêu đề ra trong nhiệm kỳ, phát huy truyền thống đoàn kết, đồng thuận xã hội, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, vận động các tầng lớp nhân dân triển khai thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị của Huyện ủy trên lĩnh vực kinh tế - xã hội. Nhiều chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước quan tâm nhiều hơn đến các vùng dân tộc miền núi đặc biệt khó khăn; các chương trình, chính sách đầu tư, tăng nguồn lực, hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân như: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo nhanh và bền vững, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Chương trình 135, Dự án hỗ trợ Tam Nông...được tập trung triển khai thực hiện và bước đầu mang lại kết quả khá. Một số chính sách, chế độ đãi ngộ, hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn của Nhà nước được triển khai thực hiện, tạo động lực thúc đẩy tinh thần học tập, rèn luyện, sẵn sàng cống hiến của cán bộ, công chức, viên chức góp phần quan trọng trong việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. - Tổng diện tích gieo trồng bình quân đạt 621,4 ha, đạt 88,77% KH, tăng 0,22% so với năm 2010; Tổng sản lượng lương thực ước đạt 1.798 tấn, đạt 143,84% KH, tăng 79,8% so với năm 2010; Tổng đàn gia súc có sừng 1.039 con, đạt 63% KH; Thực hiện giao rừng khoán quản theo Nghị quyết 30a, đến nay đã tiến hành giao rừng khoán quản cho cộng đồng 02 thôn với diện tích 1.000 ha. Trong đó: cộng đồng thôn Chà Panh nhận khoán với diện tích 600,82 ha, cộng đồng thôn Tà Lọt nhận khoán với diện tích 399,18 ha; Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 27,4 %, đạt 93,2% KH; Huy động học sinh ra lớp trong độ tuổi ra lớp đạt 97,77%, đạt 107% KH. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng còn ở mức 29%, đạt 99,1% KH. Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 81,3%, đạt 91,3% KH. Số thôn đạt tiêu chuẩn thôn văn hóa đạt 1 thôn đạt 50% KH. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,45%, đạt 99,85KH; Quy mô dân số đến hiện tại là 1.623 nhân khẩu. 100% hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia, đạt 100% KH. Xã vững mạnh toàn diện về Quốc phòng - an ninh. Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3%, đạt 99% KH; Tỷ lệ cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ đạt 78% so với chỉ tiêu Nghị quyết; Tỷ lệ tổ chức chi bộ trong sạch vững mạnh đạt 72%; Kết nạp đảng viên mới 15 đồng chí. Chính quyền, Mặt trận-đoàn thể đạt 60% số tổ chức trong sạch vững mạnh, đạt 75% chỉ tiêu nghị quyết. Tỷ lệ cán bộ chuyên trách, công chức xã đạt chuẩn 73,91 %.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Công tác chỉ đạo việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi chưa được chú trọng đúng mức, nền sản xuất nông nghiệp còn mang tính tự cung tự cấp khá lớn; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng vẫn còn ở mức cao; tỷ lệ hộ nghèo mặc dù có giảm nhưng lại không bền vững; ý thức trách nhiệm trong công việc của một số ít cán bộ, công chức chưa cao và còn nặng công việc gia đình; công tác quản lý bảo vệ rừng còn nhiều bất cập; công tác phổ cập trung học cơ sở mặc dù đã đạt chuẩn Quốc gia nhưng chưa thật sự bền vững.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Tiếp tục xây dựng và phát triển Tổ chức cơ sở đảng ngày càng trong sạch vững mạnh cả về bản lĩnh chính trị và phẩm chất cách mạng. Triển khai thường xuyên và sâu rộng cuộc vận động "Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh". Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính. Đẩy mạnh việc phát triển kinh tế theo hướng nông-lâm kết hợp, cây công nghiệp kết hợp phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại. Sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa. Tăng cường việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất. Thực hiện tốt công tác di dời, chăm lo tốt đời sống của nhân dân khi di dời xuống khu tái định cư mới để thực hiện dự án thủy lợi Hồ Tân Mỹ. Giữ gìn và phát triển bản sắc văn hóa truyền thống, thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư" và công tác xóa đói, giảm nghèo theo hướng nhanh và bền vững. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Từng bước nâng cao mức sống của người dân cả về vật lẫn tinh thần. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng-an ninh tại địa phương. Một số chỉ tiêu đến năm 2020: Tổng diện tích gieo trồng bình quân hàng năm 800 ha. Tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm 1.125 kg/người. Bình quân lương thực đầu người năm 2020: 1.125 kg/người. Quy mô đàn trâu, bò đến năm 2020: 1.950 con (chủ yếu là đàn bò). Quy mô đàn heo núi, gà thả vườn đến năm 2020: Heo núi và heo lai rừng 800 con; đàn gà thả vườn 4.000 con. Chăm sóc và bảo vệ tốt rừng giao khoán, rừng giáp ranh. Tỷ lệ hộ nghèo bình quân giảm hàng năm từ 5 đến 6%. Huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt trên 98%. Duy trì đạt chuẩn quốc gia về phổ cập ở 3 cấp học. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn dưới 15%. 100% hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Xây dựng Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia. Phấn đấu xã đạt 12 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới. Xã giữ vững về quốc phòng, an ninh. 90% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Trên 80% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém hàng năm. Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền. 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trong đó, trên 80% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm. Phát triển đảng viên mới từ 4 - 6 đồng chí/năm.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC BÌNH LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ (2015 – 2020)

Diễn ra từ ngày 24/4 đến ngày 25/4/2015, tại Hội trường UBND xã Phước Bình. Tham dự Đại hội có mặt 78 đảng viên trên tổng số 87 đảng viên được triệu tập. Đại hội

đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 03 đồng chí, bầu Ban Thường vụ 03 đồng chí.

- Đồng chí Nguyễn Văn Cảnh được bầu làm Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí Kator Quỳnh và đồng chí Pi Năng Thị Cô được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Phước Bình mang đặc điểm chung của khí hậu Tây Nguyên, là khí hậu nhiệt đới nóng ẩm mưa nhiều, quanh năm mát mẻ, lượng mưa nhiều hơn các xã khác trong huyện, là điều kiện tốt để hình thành các vùng chuyên canh cây lương thực và cây trồng có giá trị kinh tế cao. Kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội được đầu tư xây dựng khá đồng bộ. Tình hình kinh tế phát triển khá ổn định, định hướng tập trung phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa; quốc phòng, an ninh ổn định vững chắc; đời sống dân trí, dân chủ nhân dân được cải thiện. Trong 5 năm qua, Đảng bộ và Nhân dân xã Phước Bình đã đạt được nhiều thành tích quan trọng: Xác định kinh tế nông nghiệp-nông thôn là ngành kinh tế chủ đạo; thương mại-dịch vụ bước đầu hình thành và phục vụ nhu cầu thiết yếu đời sống nhân dân. Tổng giá trị sản xuất năm 2015 ước đạt 25.225,66 triệu đồng. Thu nhập bình quân đầu người 13 triệu đồng, tăng gấp 2 lần so với năm 2010. Thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 71 triệu đồng. Tổng sản lượng lương thực đạt 6.230 tấn, tăng 55% so với năm 2010. Đàn gia súc đạt 1.600 con (trâu, bò 780 con) tăng 1,65% so với năm 2010. Tổng diện tích gieo trồng năm 2015 là 1.780 ha, tăng 27% so với năm 2010; Tập trung phát triển mạnh cây lương thực và thực phẩm ngắn ngày, diện tích cây bắp lai đạt 823,55 ha, sản lượng 3.294 tấn, năng suất bình quân 4 – 4,5 tấn/ha/vụ. Tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm đạt 4.680 tấn. Diện tích cây lâu năm 1.269 ha, chủ yếu là cây có giá trị kinh tế cao (cà phê, sầu riêng, mít, bưởi, điều, chuối). Đây là cơ sở để tiếp tục sản xuất hàng hoá gắn với thị trường. Tập trung đầu tư phát triển các loại cây trồng, vật nuôi chủ lực; đầu tư xây dựng nhiều mô hình sản xuất mới có hiệu quả kinh tế cao từ các nguồn vốn hỗ trợ thuộc chương trình 30a, 135. Chăn nuôi gia súc tiếp tục khẳng định thế mạnh trong kinh tế nông nghiệp của xã. Tổng đàn gia súc 1.600 con (trâu, bò 780 con) tăng 1,65% so với năm 2010; đàn heo có xu hướng tăng trở lại (820 con, tăng 75% so với năm 2010) nhưng chủ yếu nuôi theo hình thức gia công. Hoàn thành công tác quy hoạch sử dụng đất giai đoạn đến năm 2020 và 5 năm kỳ đầu; trong nhiệm kỳ đã hoàn thiện và trình cấp huyện 315 hồ sơ về đất đai với diện tích 64,7 ha. Hoạt động thương mại-dịch vụ hàng năm điều tăng về số lượng và quy mô; Hoạt động tín dụng, giải ngân vốn vay luôn thực hiện kịp thời, đặc biệt là vốn vay phát triển sản xuất cho hộ nghèo, cận nghèo và một số hộ có nhu cầu vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh. Giáo dục-đào tạo phát triển khá toàn diện ở cả quy mô lẫn chất lượng; xã có đủ trường học các cấp đáp ứng nhu cầu học tập tại địa phương; hệ thống trường lớp và trang thiết bị giảng dạy được đầu tư xây dựng theo hướng đạt chuẩn quốc gia; Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về chăm sóc sức khỏe, KHHGĐ, vệ sinh môi trường. Trạm y tế xã được đầu tư, nâng cấp; trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân. Quan tâm tổ chức các hoạt động văn hóa, thông tin phục

vụ tích cực nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần của nhân dân. Các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động văn nghệ, thể thao quần chúng được phát động và thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia; Các chính sách an sinh xã hội, chế độ trợ cấp ưu đãi, chính sách đối với người có công được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Quốc phòng- an ninh được giữ vững; thực hiện tốt Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”...

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Một số chỉ tiêu nghị quyết Đại hội XII đề ra chưa đạt; kinh tế còn ở mức chậm phát triển; đầu tư hỗ trợ sản xuất và chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm; tiểu thủ công nghiệp-thương mại, dịch vụ còn nhỏ lẻ; công tác quản lý đất đai còn nhiều bất cập, tiến độ đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận QSD đất còn chậm; tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn ở mức cao. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số TCCSĐ và đội ngũ cán bộ, đảng viên còn hạn chế...

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; xây dựng hệ thống chính trị xã vững mạnh toàn diện; tập trung sức lãnh đạo phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng bền vững, đi đôi với phát triển văn hóa, giáo dục, y tế và giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nhằm nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Phước Bình thành một xã phát triển ngang tầm với một số địa phương khác trong tỉnh. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020: Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm 17,22%/năm. Tổng giá trị sản xuất đạt 80 tỷ đồng. Trong đó: nông – lâm nghiệp 68 tỷ đồng, chiếm 85%; tiểu thủ công nghiệp – xây dựng 2,4 tỷ đồng, chiếm 3%; thương mại - dịch vụ 9,6 tỷ đồng, chiếm 12%. Thu nhập bình quân đầu người 18,37 triệu đồng/người/năm. Diện tích gieo trồng 2.050 ha. Tổng sản lượng lương thực 7.050 tấn (trong đó bắp 6.300 tấn). Quy mô đàn gia súc 2.200 con (trong đó trâu, bò 1.010 con). Thu ngân sách trên địa bàn 100 triệu đồng. Tổng vốn đầu tư trên địa bàn xã 154.310 triệu đồng. Trong đó: vốn sự nghiệp 40,5 tỷ đồng; vốn đầu tư 113.810 triệu đồng. Tỷ lệ hộ nghèo còn 8%. Phân đầu từ 3-4 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Giải quyết công ăn việc làm từ 450-500 lao động. Tỷ lệ lao động nông thôn qua tập huấn, đào tạo nghề trên 60%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 15%. Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,5%/năm. Quy mô dân số đến năm 2020 trên 4.700 người. Đến năm 2020, 100% thôn đạt chuẩn thôn văn hoá; tỷ lệ gia đình văn hoá 80%. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 90%. Xã đạt vững mạnh toàn diện về quốc phòng-an ninh. Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3-3,3% so với tổng dân số. Xây dựng TCCSĐ trong sạch vững mạnh đạt trên 75%, trong đó có 2/3 chi bộ thôn, không có TCCSĐ yếu kém. Tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 80%. Kết nạp từ 25 đảng viên mới trở lên. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng từ 90%

trở lên. Xây dựng chính quyền, mặt trận và đoàn thể đạt 80% số tổ chức trong sạch vững mạnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách, công chức xã đạt chuẩn 100%; cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên 98%.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC THÀNH LẦN THỨ XII, NHIỆM KỲ (2015 – 2020)

Diễn ra từ ngày 21/4 đến ngày 22/4/2015, tại Hội trường UBND xã Phước Thành. Tham dự Đại hội có mặt 81 đảng viên trên tổng số 82 đảng viên được triệu tập. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 14 đồng chí, bầu Ban Thường vụ 03 đồng chí.

- Đồng chí Đậu Văn Hùng được bầu làm Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí Chamaléa Nhiên và đồng chí Pi Năng Quốc được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Là xã cách trung tâm huyện Bác Ái 14 km về phía Đông Bắc, có tổng diện tích tự nhiên hơn 12.690,47 ha với 773 hộ/ 3.275 khẩu sinh sống, chủ yếu là dân tộc Raglai chiếm 90,8% dân số, dân tộc Chăm chiếm 0,25% và dân tộc Hoa chiếm 0,12%. Kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, với diện tích canh tác 2.249,05 ha. Trong nhiệm kỳ qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự nỗ lực, cố gắng của chính quyền, mặt trận, các đoàn thể nên việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà nghị quyết Đại hội XI đề ra đạt được những kết đáng ghi nhận: sản xuất nông nghiệp có sự phát triển cả về diện tích, năng suất và chất lượng sản phẩm, chăn nuôi bước đầu đã phát huy được hiệu quả kinh tế góp phần rất lớn vào việc xóa đói giảm nghèo, kết cấu hạ tầng không ngừng được đầu tư xây dựng; chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được duy trì thực hiện thường xuyên; chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên và được trẻ hóa, hoạt động trong cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể thông suốt, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng. Lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển trên 650 ha keo lai, hơn 95 ha mía đường; Chăn nuôi phát triển ổn định với tổng đàn gia súc 2.898 con (chủ yếu là trâu bò 1959 con, tăng 389 con so với đầu nhiệm kỳ) đạt 180% kế hoạch. Thu ngân sách hàng năm đạt chỉ tiêu giao. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 100% kế hoạch. Tổng số học sinh đến trường hàng năm tăng, bình quân 10,9%/năm. Chất lượng giáo dục chuyển biến tích cực. Tỷ lệ trẻ được huy động vào lớp 1 đạt trên 95%, đạt chỉ tiêu. Tiêm chủng mở rộng và cho trẻ uống vitamin A hàng năm đạt trên 95%, đạt chỉ tiêu. Tổng số dân 3.275 người, tăng 150 người so với nghị quyết đầu nhiệm kỳ. Tỷ lệ dân số giảm đáng kể, còn 1,17%, đạt 126%. 100% người dân được cấp thẻ bảo hiểm, đạt chỉ tiêu đề ra. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội đối với người dân. Thành lập 02 chi bộ mới nâng tổng số chi bộ trực thuộc đảng bộ xã lên 9 chi bộ, với tổng số đảng viên là 82 đồng chí. Kết nạp 30 đảng viên mới, đạt 150% so với nghị quyết đầu nhiệm kỳ.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Kinh tế của xã tuy có bước tăng trưởng và phát triển nhưng chưa ổn định, thiếu tính bền vững, chuyển dịch cơ cấu cây trồng còn chậm, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn chậm.

- Quản lý sử dụng đất đai chưa chặt chẽ, tiến độ các thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chậm.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm qua các năm nhưng thiếu tính bền vững.

- Tinh thần trách nhiệm của đội ngũ thực thi công vụ chưa cao, chất lượng tham mưu còn hạn chế, dẫn đến sai phạm gây thất thoát ngân sách nhà nước (Triển khai thực hiện Dự án khai hoang, phục hóa theo Nghị quyết 30a, giai đoạn 2009- 2011, Nghị định 67/2007 về trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội).

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Tiếp tục xây dựng và phát triển Tổ chức cơ sở đảng ngày càng trong sạch vững mạnh cả về bản lĩnh chính trị và phẩm chất cách mạng. Triển khai thường xuyên và sâu rộng cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính. Đẩy mạnh việc phát triển kinh tế theo hướng nông-lâm kết hợp, cây công nghiệp kết hợp phát triển chăn nuôi theo mô hình gia trại. Sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa. Tăng cường việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất. Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống của nhân dân. Giữ gìn và phát triển bản sắc văn hóa truyền thống, thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư" và công tác xóa đói, giảm nghèo theo hướng bền vững. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Từng bước nâng cao mức sống của người dân cả về vật chất lẫn tinh thần. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng-an ninh tại địa phương. Các mục tiêu chủ yếu đến năm 2020: Tổng diện tích gieo trồng 891 ha. Tổng sản lượng lương thực 4.249 tấn. Bình quân lương thực đầu người 1.200kg/người/năm. Tổng đàn gia súc có sừng 3.100 con (Trong đó dê, cừu 500 con, bò 2.000 con, Trâu 100 con, heo 500 con). Tỷ lệ hộ nghèo giảm 6% hàng năm. Huy động học sinh đúng độ tuổi ra lớp đạt trên 98%, trẻ em 5 tuổi học mẫu giáo đạt 100%, trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Duy trì và giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập mầm non 5 tuổi. Nâng cao chất lượng giáo dục các bậc học; phấn đấu 01 trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 2-3% hàng năm. 95% hộ dân trở lên được sử dụng nước hợp vệ sinh. Từ 1-2 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa, trên 70% số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới mức 1,5%, quy mô dân số đến năm 2020 là 3.800 người. Xây dựng xã vững mạnh về An ninh quốc phòng; tỷ lệ dân quân tự vệ đạt từ 3,0- 3,5% trở lên trên tổng số dân. Phát triển 40 đảng viên mới, trên 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu, các tổ chức đoàn thể đạt vững mạnh trở lên hàng năm. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh hàng năm.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC TIẾN LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ (2015 – 2020)

Diễn ra từ ngày 23 đến ngày 24/4/2015, tại Hội trường UBND xã Phước Tiến. Tham dự Đại hội có mặt 87 đảng viên trên tổng số 92 đảng viên được triệu tập. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 14 đồng chí, bầu Ban Thường vụ 03 đồng chí.

- Đồng chí Chamaléa Thiện được bầu làm Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí Chamaléa Hùng được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Phước Tiến là xã nằm ở phía Tây huyện Bắc Ái, dọc theo Quốc lộ 27B có diện tích tự nhiên 7.616,61 ha. Đất nông nghiệp 7.154,44 ha (đất sản xuất nông nghiệp 1.409,50 ha, đất lâm nghiệp 5.737,47 ha, đất nuôi trồng thủy sản 1,12 ha). Đất phi nông nghiệp 377,04ha. Đất chưa sử dụng 85,13ha (đất bằng chưa sử dụng 28,74 ha, đất đồi núi chưa sử dụng 56,39 ha). Toàn xã có 06 thôn với 952 hộ/4.135 khẩu, dân tộc Raglai chiếm trên 76%, còn lại là dân tộc Kinh, Chăm và một số dân tộc khác sống xen kẽ trên địa bàn.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IX nhiệm kỳ 2011-2015, được sự quan tâm đầu tư của Trung ương, Tỉnh, Huyện và sự lãnh đạo của các cấp, các ngành, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, Chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể và nhân dân trong xã, đoàn kết chung tay góp sức xây dựng Nông thôn mới, các chương trình Dự án được Đảng và Nhà nước quan tâm đầu tư như: Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a, Chương trình 135, Chương trình 102, Nông thôn mới, Tam nông... đã tạo đà cho kinh tế - xã hội có bước chuyển biến đáng kể, đời sống nhân dân trong xã từng bước được cải thiện, Quốc phòng-An ninh được giữ vững. Tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm đạt 16,12%. Tổng giá trị sản xuất toàn xã năm 2015 (giá 2010) 59,47 tỉ đồng, đạt 164,5% so với năm 2010. Tỷ trọng trong cơ cấu ngành: Nông nghiệp- Lâm nghiệp- Thủy sản: 45,745 tỷ đồng (chiếm 76,92%); công nghiệp- TTCN- xây dựng: 10,092 tỷ đồng (chiếm 16,97%); Thương mại- dịch vụ: 3,633 tỷ đồng (chiếm 6,11%). Tổng diện tích gieo trồng năm 2015 ước đạt: 1.375 ha/1.700ha, đạt 80,9% so với Nghị quyết. Tổng sản lượng lương thực ước đạt: 4.671/3.700tấn, đạt 126,2% so với Nghị quyết (Trong đó lúa 2.018,5 tấn). Tổng đàn gia súc: 6.950/7.620con, đạt 91,2% so với Nghị quyết. Thu ngân sách trên địa bàn bình quân: 83,301 triệu đồng/năm, tốc độ tăng hàng năm 10-15%; kết thúc 2014 thu: 125,700.000.000đ. Tốc độ giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm đạt 7,75%; tỷ lệ hộ nghèo đến 2015 còn 23,43/30%, đạt 128% so với Nghị quyết. Số đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia 2/2 trường, đạt 100% so với Nghị quyết, trong đó: Trung học cơ sở 01, Tiểu học 01. Tỷ lệ sử dụng thời gian lao động nông thôn đạt 65%; giải quyết việc làm mới 315 lao động (trong đó xuất khẩu lao động 13 người); đào tạo nghề lao động nông thôn 17,7% so tổng số lao động. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn ở mức

28,1%, (Nghị quyết giảm còn dưới 30%). Tỷ lệ tăng dân số còn 1,32/1,2 đạt 90,9% so với Nghị quyết; quy mô dân số đến năm 2015: 4.135/4279 người, đạt 96,6% so với Nghị quyết. Số thôn đạt chuẩn Thôn văn hóa: 2/4 thôn, đạt 50% so với Nghị quyết; gia đình văn hóa 44,7/65% gia đình, đạt 68,8% so với Nghị quyết. Số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 38,6/80% hộ, đạt 48,25% so với Nghị quyết. Xã vững mạnh toàn diện về quốc phòng; vững mạnh về an ninh trật tự. Tỷ lệ dân quân tự vệ chiếm 2,3% dân số, đạt 69,7% so với Nghị quyết (NQ 3,3%). Phong trào toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc được công nhận hàng năm đạt loại khá trở lên. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, bình quân 85%, đạt 85% KH. Chi bộ trong sạch- vững mạnh 9/11 chi bộ, chiếm 81%, đạt 91% KH. Số đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 51/93 đồng chí, chiếm 55%, đạt 64,7 % KH. Kết nạp đảng viên mới 26/25 đồng chí, đạt 104% KH. Chính quyền, mặt trận và đoàn thể cơ sở trong sạch vững mạnh chiếm 70% Xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt và công chức xã đủ chuẩn đạt 77,3%.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

- Kinh tế - xã hội của xã tuy có bước tăng trưởng và phát triển nhưng chưa thật ổn định, chưa có tính bền vững chuyển dịch cơ cấu còn chậm chưa hình thành được vùng chuyên canh cây trồng tạo sản phẩm hàng hoá. Công tác quản lý sử dụng đất đai chưa được chặt chẽ, tình trạng mua bán, lấn chiếm đất đai trái phép vẫn còn xảy ra. Tỷ lệ hộ nghèo còn cao, các tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt thấp 7/19 tiêu chí.

- Lĩnh vực Văn hóa - xã hội: - Công tác Đảng, công tác chính quyền đoàn thể nắm bắt chủ trương Nghị quyết của Đảng, Nhà nước cấp trên chưa sâu, chưa kỹ, chưa vận dụng phù hợp dẫn đến các hoạt động hiệu quả thấp.

- Công tác quản lý bảo vệ rừng còn bất cập, tình trạng khai thác lâm sản vẫn còn diễn biến phức tạp, các cộng đồng nhận rừng khoán quản chưa phát huy hết năng lực trong việc quản lý BVR.

- Trong công tác xây dựng Đảng: Một bộ phận đảng viên chưa phát huy hết vai trò của mình, thiếu tính tiên phong gương mẫu. Trình độ cấp ủy chi bộ còn hạn chế nên việc tiếp cận và triển khai văn bản, chuẩn bị nội dung sinh hoạt và định hướng công tác hoạt động còn hạn chế; chưa phát huy được hết vai trò của đồng chí bí thư trong lãnh đạo điều hành.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng bộ và của đội ngũ cán bộ đảng viên, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, tập trung lãnh đạo thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới, trên cơ sở khai thác, phát huy tốt nhất mọi nguồn lực, tiềm năng tại địa phương. Gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống các gia đình chính sách và các tầng lớp nhân dân, đẩy mạnh phát triển giáo dục, giảm nghèo nhanh và bền vững, tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tiếp tục đầu tư phát triển và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội, bảo vệ và cải thiện môi trường, tăng cường quốc phòng giữ vững ổn định

chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt dân chủ cơ sở, không ngừng nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tích cực đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của mặt trận, các đoàn thể. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” thực sự đi vào đời sống nhân dân. Các mục tiêu chủ yếu đến năm 2020: Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm tăng 17%. Tổng giá trị sản xuất năm cuối nhiệm kỳ đạt 150 tỷ đồng. Trong đó: Nông-Lâm nghiệp-Thủy sản chiếm 70%; Công nghiệp-TTCN-XD chiếm 20%; Thương mại- dịch vụ chiếm 10%. Tổng diện tích gieo trồng 1.400 ha. Tổng sản lượng lương thực 5000 tấn (trong đó thóc: 2.300 tấn). Quy mô đàn gia súc đến 2020: 7.500 con (Trâu 215 con, bò 2.500 con, Dê 370 con, Cừu 750 con Heo 3.735 con). Thu ngân sách trên địa bàn hàng năm tăng 10-15% năm. Thu nhập bình quân 20 triệu đồng/người/năm. Phân đấu đến năm 2020 hoàn thành 19 tiêu chí xây dựng nông mới. Tỷ lệ thôn văn hóa đạt 100%. Phân đấu giữ chuẩn Quốc gia Trường PTDT Bán trú THCS Ngô Quyền. Phân đấu đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 đối với Trường TH Phước Tiến A; Chuẩn Quốc gia mức độ 1 đối với trường TH Phước Tiến B và Mẫu giáo. Giới thiệu việc làm cho 100 lao động/năm. Giữ chuẩn quốc gia về y tế. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 1,2%. Tỷ lệ giảm nghèo hàng năm 6%. Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh 85%. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi tiêm chủng 95%. Tỷ lệ trẻ em SDD dưới 5 tuổi năm 2020 còn 25% . Giữ vững xã là địa bàn không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Giữ vững ANCT-TTATXH, phân đấu không có trọng án xảy ra trên địa bàn. Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân. Tổ chức đảng trong sạch vững mạnh hàng năm. Đảng viên học tập, quán triệt Chỉ thị Nghị quyết của Đảng 90%. Kết nạp 30 đảng viên mới. Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 80%. Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ cơ sở đạt 100%.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC TÂN LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ (2015 – 2020)

Diễn ra từ ngày 25 đến ngày 26/4/2015, tại Hội trường UBND xã Phước Tân. Tham dự Đại hội có mặt 57 đảng viên trên tổng số 59 đảng viên được triệu tập. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 gồm ? đồng chí, bầu Ban Thường vụ 03 đồng chí.

- Đồng chí Nguyễn Văn Bền được bầu làm Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí Pi Năng Ngao và đồng chí Pi Năng Ngọc được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Trong nhiệm kỳ qua dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, sự nỗ lực, cố gắng của chính quyền, sự phối hợp của mặt trận, đoàn thể các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IX đề ra được triển khai và đạt được những kết quả khá quan trọng. Đảng bộ đã phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, của cả hệ thống chính trị, gắn chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Từ đó đã huy động nội lực,

tranh thủ sự hỗ trợ, đầu tư của Đảng, Nhà nước; tình hình kinh tế, xã hội đã có sự chuyển biến về mọi mặt; đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững; tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm; chất lượng công tác y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình và công tác giáo dục, đào tạo được nâng lên; ý thức tự lực, tự cường, sự vươn lên của người dân từng bước có chuyển biến. Cụ thể: Tổng thu ngân sách xã 2.233.268/2.233.268 triệu, đạt 100% KH. Tổng diện tích gieo trồng năm 2015 ước đạt: 750ha/902,8 ha, đạt 83 % kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực ước đạt: 1.000/1.430 tấn, đạt 69,9% kế hoạch. Tổng đàn gia súc có sừng đạt: 2.500/2.230 con, đạt 112% kế hoạch. Thu ngân sách trên địa bàn bình quân: 37 triệu đồng, tốc độ tăng hàng năm 10-15%; Ước thu năm 2015: 73 triệu đồng. Tốc độ giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 5 năm đạt 6,5%; tỷ lệ hộ nghèo đến 2015 còn 37%, đạt 100 % kế hoạch. Huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 97% KH, Tỷ lệ sử dụng thời gian lao động nông thôn đạt 61%; giải quyết việc làm mới 712 lao động (trong đó xuất khẩu lao động 09 người), đạt 100% kế hoạch; đào tạo nghề lao động nông thôn 25% so tổng số lao động. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 28 %, đạt 100% KH. Giảm lệ tăng dân số còn 2,1%; quy mô dân số đến năm 2015: 2.713/2.300 người, vượt 17% KH. Số thôn đạt chuẩn Thôn văn hóa: 1/3 thôn, đạt 100% kế hoạch; gia đình văn hóa 410/673 chiếm 60,9% hộ gia đình toàn xã, đạt 72,8% KH. Số hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 216 hộ/673, chiếm 32% dân số, đạt 33,6% KH. Xã đạt loại đạt loại vững mạnh về an ninh trật tự. Tỷ lệ dân quân tự vệ chiếm 2,5% dân số, đạt 83% kế hoạch.(NQ 3-3,2%). Phong trào toàn dân bảo vệ ANTO được công nhận hàng năm đạt loại khá trở lên. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đạt 80% KH. Chi bộ trong sạch- vững mạnh 02/06 chi bộ đạt 33,3% KH. Số đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 58/65 đồng chí, đạt 86% KH. Kết nạp đảng viên mới 12 đồng chí, đạt 18,4 % KH. Chính quyền, mặt trận và đoàn thể cơ sở trong sạch vững mạnh đạt 85 % KH.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Tình hình phát triển kinh tế của xã tuy có bước tăng trưởng nhưng chưa ổn định, chưa có tính bền vững, chuyển dịch cơ cấu cây trồng còn chậm, chưa áp dụng mạnh mẽ của tiến bộ khoa học- công nghệ của thời đại. Công tác quản lý bảo vệ rừng chưa đồng bộ; quản lý sử dụng đất đai chưa chặt chẽ; tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học cách nhật còn diễn ra; công tác phổ cập THCS thiếu tính bền vững, có nguy cơ tụt chuẩn; tỷ lệ hộ nghèo còn cao.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng bộ và của đội ngũ cán bộ đảng viên, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, tập trung lãnh đạo theo hướng xây dựng nông thôn mới, trên cơ sở khai thác, phát huy tốt nhất mọi nguồn lực, tiềm năng và ứng dụng hợp lý các tiến bộ khoa học- công nghệ. Gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống các gia đình chính

sách và các tầng lớp nhân dân, đẩy mạnh phát triển giáo dục, giảm nghèo nhanh và bền vững, tạo thêm nhiều việc làm và giảm tệ nạn xã hội. Tiếp tục đầu tư phát triển và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội, bảo vệ và cải thiện môi trường, tăng cường quốc phòng giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt dân chủ cơ sở, không ngừng nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tích cực đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của mặt trận, các đoàn thể. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với việc kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “ Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020: Thu nhập bình quân đầu người: 16 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách trên địa bàn 120 triệu đồng. Diện tích gieo trồng 800 ha. Tổng sản lượng lương thực 1.200 tấn. Quy mô đàn gia súc 3.500 con. Phân đấu đến năm 2020 hoàn thành 12/19 tiêu chí xây dựng nông mới. Có 03/3 thôn đạt chuẩn thôn văn hóa. Phân đấu có 3 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2019. Giải quyết việc làm cho 80 lao động/năm. Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế vào năm 2018. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 1,6 % Tỷ lệ giảm nghèo hàng năm trên 6%. Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh 95%. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi tiêm chủng 95%. Tỷ lệ trẻ em SDD dưới 5 tuổi năm 2020 còn dưới 18 %. Giữ vững xã là địa bàn không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Có khoảng 40% hộ gia đình tham gia sản xuất trong các nhóm sở thích. Giữ vững ANCT-TTATXH, phân đấu không có trọng án xảy ra trên địa bàn. Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân. Xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng. Đạt tiêu chuẩn khá về an ninh trật tự. Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3 - 3,3% so với tổng dân số. Hàng năm có 3/6 Chi bộ xếp loại TSVM, Không có chi bộ yếu. Đảng viên học tập, quán triệt Chỉ thị Nghị quyết của Đảng 90% trở lên. Kết nạp 20 đảng viên mới trở lên; xóa trắng đảng viên đơn vị y tế xã; phtal triển thêm 01 chi bộ cơ sở. 100% Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trong đó hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 80 %. Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ cơ sở đạt 100%

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC TRUNG LẦN THỨ XII, NHIỆM KỲ (2015 – 2020)

Diễn ra từ ngày 20 đến ngày 21/4/2015, tại Hội trường UBND xã Phước Trung. Tham dự Đại hội có mặt 66 đảng viên trên tổng số 66 đảng viên được triệu tập. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 gồm ? đồng chí, bầu Ban Thường vụ 03 đồng chí.

- Đồng chí Chamaléa Thị Lánh được bầu làm Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí Tà Yên Xôn và đồng chí Trần Quý Dương được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Trong 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội XI của xã, tuy tình hình phải đối mặt với những khó khăn thách thức như thời tiết, dịch bệnh ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế xã hội và đời sống nhân dân. Song Đảng ủy đã bám sát Nghị quyết và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đạt được những kết quả quan trọng: kinh tế của xã tiếp tục ổn định và có bước tăng trưởng; sản xuất nông nghiệp có nhiều chuyển biến

tích cực. Tổng diện tích gieo trồng đến cuối năm 2014 đạt 1.149,41 ha, giảm 600,59 ha (34,31%) so với Nghị quyết Đại hội XI đã đề ra. Tổng sản lượng lương thực đạt 2.379,42 tấn, bình quân lương thực đạt 792kg/người/năm, giảm 7,05% so với chỉ tiêu nghị quyết đã đề ra. Các lĩnh vực văn hóa xã hội và đời sống có nhiều chuyển biến, tiến bộ và đạt nhiều kết quả tốt trong việc chăm lo đời sống, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đối tượng chính sách, đối tượng xã hội, hộ nghèo, đồng bào dân tộc nhất là trong dịp lễ tết, giải quyết việc làm cho người lao động...

Quốc phòng-an ninh được củng cố tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, xã giữ vững không có mại dâm, ma túy; hoàn thành công tác tuyển quân, công tác huấn luyện QS...

Hoạt động của HĐND, UBND xã có nhiều tiến bộ theo hướng thiết thực và hiệu quả; hàng năm đều thực hiện đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế-xã hội, QPAN. Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo thực hiện và từng bước đáp ứng được yêu cầu đề ra, nhất là trong thực hiện cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” trên lĩnh vực đất đai tại xã. Công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được chú trọng.

Công tác vận động quần chúng của Đảng được tăng cường và có một số mặt chuyển biến tích cực, nhất là hiệu quả của các phong trào hành động cách mạng, thi đua yêu nước, công tác xã hội và chăm lo đời sống hội viên nghèo, xây dựng LL nông cốt trong đoàn, hội viên; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đã góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Công tác xây dựng Đảng có chuyển biến và từng bước đổi mới đi vào chiều sâu, nhất là trong quán triệt và sơ tổng kết các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, công tác kiểm tra và giám sát đảng viên thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ngày càng đi vào thực chất; Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trong 5 năm qua, Đảng ủy và các chi bộ đã lựa chọn 40 quần chúng ưu tú tham gia học cảm tình Đảng; kết quả đã kết nạp được 21 đ/c. Công tác quản lý, quy hoạch cán bộ bước đầu đã được triển khai thực hiện. Trong 5 năm qua thực hiện công tác tạo nguồn cán bộ tại chỗ và từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ xã, trong nhiệm kỳ qua xã đã cử 02 đ/c học Trung cấp LLCT; 01 đ/c đang theo học Đại học Luật; tuyển dụng 09 đ/c (Trong đó 04 công chức và 05 bán chuyên trách); tiếp nhận 05 cán bộ 30a, 01 chuyên trách Tam nông, 04 khuyến nông thôn...

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Kinh tế tuy có bước tăng trưởng và phát triển nhưng thiếu tính ổn định và chưa bền vững; chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi còn chậm; diện tích gieo trồng giảm. Việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất còn chậm và hiệu quả chưa cao; năng suất cây trồng vật, nuôi nhìn chung còn thấp nên hiệu quả kinh tế mang lại không cao.

Việc quản lý đất đai còn nhiều bất cập, công tác lập quy hoạch chi tiết KDC chưa được triển khai thực hiện; tình trạng mua bán, sang nhượng, tranh chấp, lấn chiếm đất trái phép vẫn còn xảy ra; tiến độ thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa đạt như mong đợi.

Công tác quản lý bảo vệ rừng chưa đạt hiệu quả, tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép diễn biến phức tạp, tình trạng cháy rừng vẫn còn xảy ra hàng năm.

Một số cán bộ, đảng viên nắm bắt về chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách nhà nước, của cấp trên chưa kỹ, chưa sâu, vận dụng chưa phù hợp, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Phương thức lãnh đạo lúng túng; chưa duy trì sinh hoạt Đảng đầy đủ; vai trò lãnh đạo, điều hành của Đảng ủy còn hạn chế.

Đảng ủy phân công, điều hành còn lỏng lẻo, thiếu đồng bộ, một bộ phận cán bộ, đảng viên năng lực yếu, trình độ thấp, nhận thức của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế.

Chưa chú trọng sắp xếp, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động lãnh đạo của chi bộ. Quy hoạch, đào tạo cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Phát huy những thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ và nhân dân xã tiếp tục nêu cao tinh thần đoàn kết, phấn đấu khắc phục khó khăn, khai thác, tận dụng tối đa các nguồn lực của địa phương, tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tới. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hàng hóa, tăng nhanh diện tích bắp lai, lúa nước; Tận dụng nguồn nước của hệ thống thủy lợi Hồ Phước Trung và Phước Nhơn để quy hoạch khu sản xuất lúa 2 vụ tập trung làm động lực để thúc đẩy kinh tế gia đình; phát triển chăn nuôi gia súc có sừng. Tập trung mở rộng diện tích, tăng năng suất cây trồng vật nuôi nhằm giảm nghèo nhanh và bền vững, ổn định, nâng cao đời sống nhân dân; thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục, đào tạo, nâng cao dân trí, xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng, chỉnh đốn đảng, nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo và đội ngũ kế cận đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020: Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm từ 16 % trở lên; Tổng diện tích gieo trồng 2.300 ha; Tổng sản lượng lương thực 5.200 tấn; Quy mô đàn gia súc có sừng đến năm 2020: 9.350 con; Thu ngân sách trên địa bàn đạt chỉ tiêu trên giao; Thu nhập 16 - 18 triệu đồng/người/năm; Phấn đấu đến năm 2020 hoàn thành 15/19 tiêu chí xây dựng nông mới; Có 3/4 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa, trên 80% hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa; Huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt: 97% Trẻ em đủ tuổi vào lớp 1 đạt 100%; Duy trì đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở; Giới thiệu việc làm cho 80 lao động/năm; Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế vào năm 2018; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 1,6%; Tỷ lệ giảm hộ nghèo hàng năm từ 5-6%; Tỷ lệ hộ dùng điện, nước hợp vệ sinh 95%; Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi tiêm chủng 95%; Tỷ lệ trẻ em SDD dưới 5 tuổi năm 2020 còn dưới 20%; Giữ vững ANCT-TTATXH, phấn đấu không có trọng án xảy ra; Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, phấn đấu có 1-2 đảng viên trẻ tham gia nhập ngũ/năm và có trình độ trung cấp chuyên môn trở lên; Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3 – 3,5% so với tổng dân số; Phấn đấu hàng năm không có chi bộ yếu kém, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh; Đảng viên học tập, quán triệt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng 90% trở lên; Kết nạp 15-20 đảng viên mới; Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 80%; Xây dựng chính quyền, mặt trận và đoàn

thể đạt trên 85%; Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chuyên trách và công chức xã đạt 100% và 85% cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÔNG AN HUYỆN LẦN THỨ VII, NHIỆM KỲ (2015 – 2020)

Diễn ra từ ngày 14 đến ngày 15/4/2015, tại Hội trường Công an huyện. Tham dự Đại hội có mặt 59 đảng viên trên tổng số 63 đảng viên được triệu tập. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm ? đồng chí, bầu Ban Thường vụ ? đồng chí.

- Đồng chí Ngô Xuân Quyền được bầu làm Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí ? được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Nhiệm kỳ qua, Đảng bộ Công an huyện thực hiện nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội có nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, tình hình ANQG - TTATXH có nhiều diễn biến phức tạp, đặt ra việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội là hết sức nặng nề. Song, do chấp hành nghiêm túc sự lãnh chỉ đạo toàn diện của Đảng uỷ, lãnh đạo Công an tỉnh, của Huyện uỷ và UBND huyện, Đảng bộ Công an huyện đã có nhiều chủ trương, quyết sách, biện pháp, với các chỉ tiêu cụ thể, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và động viên cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ, ra sức phấn đấu thực hiện hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu công tác trọng tâm của từng giai đoạn, từng thời điểm mà Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2010 – 2015 đề ra. Từ sự quyết tâm đó, nhiều chỉ tiêu công tác chuyên môn, công tác xây dựng đảng, xây dựng lực lượng đã cơ bản thực hiện hoàn thành so với yêu cầu đề ra, cụ thể: trên lĩnh vực an ninh quốc gia, đã chủ động có nhiều giải pháp phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu, ý đồ chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ trên địa bàn huyện; trên lĩnh vực trật tự xã hội, đã kịp thời có nhiều giải pháp phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh quyết liệt và có hiệu quả với các loại tội phạm, kiềm chế sự gia tăng của các loại tội phạm, tỷ lệ điều tra khám phá án ngày càng được nâng lên; công tác giải quyết vụ việc, đơn thư và công tác lập hồ sơ các loại đối tượng được quan tâm; công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, quản lý hành chính nhà nước về cư trú, về ngành nghề kinh doanh có điều kiện và công tác phòng cháy, chữa cháy được đẩy mạnh; công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được chú trọng và có nhiều chuyển biến nhất định; công tác cải cách Tư pháp, cải cách hành chính và công tác nghiệp vụ cơ bản được đặc biệt chú trọng; công tác xây dựng đảng, xây dựng lực lượng, công tác hậu cần kỹ thuật có nhiều tiến bộ; công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ cương, kỷ luật được tăng cường... trong suốt nhiệm kỳ không để cán bộ, đảng viên nào bị sai phạm phải xử lý kỷ luật, đã góp phần thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2010 – 2015 đề ra.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Tình hình ANTT trên địa bàn tuy đã cơ bản ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng có những thời điểm chưa thật sự ổn định, thiếu bền vững và còn nhiều tiềm ẩn phức tạp; tình hình hoạt động của một số loại tội phạm lưu động, tội phạm ở các vùng giáp ranh, tội phạm trộm cắp có thời điểm diễn biến phức tạp; công tác tham mưu, đề xuất có lúc chưa thật sự nhạy bén; công tác nắm tình hình có lúc chưa sâu, công tác quản lý đối tượng còn nhiều bất cập; tình hình trật tự an toàn giao thông chưa thật sự ổn định; công tác quản lý hành chính nhà nước còn nhiều sơ hở; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc chưa đều và chưa được phát huy tối đa; công tác xây dựng đảng, xây dựng lực lượng nhất là vai trò gương mẫu, tinh thần trách nhiệm, quan hệ phối hợp ở một số đảng viên chưa cao.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sức mạnh của toàn dân tích cực tham gia nhiệm vụ bảo vệ An ninh- trật tự. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ, trong đó công tác nghiệp vụ cơ bản và công tác phát động phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc là khâu đột phá. Chủ động mở các cao điểm tấn công trấn áp tội phạm bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn; đảm bảo giữ vững ổn định về An ninh trật tự trong mọi tình huống, không để xảy ra bị động, bất ngờ, hạn chế tội phạm, chủ động làm giảm tai tệ nạn. Tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, đảm bảo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020: Giữ vững An ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống, không xảy ra bị động, bất ngờ; khi xảy ra phải chủ động giải quyết nhanh gọn, hiệu quả; Hạn chế tội phạm, phối hợp điều tra khám phá 95% trở lên các vụ trọng án, từ 70% đến 75% các vụ thường án. Giải quyết trên 90% tố giác, tin báo về tội phạm; Bắt và vận động trên 46% đối tượng truy nã, hạn chế số mới phát sinh; lập hồ sơ đối tượng đưa vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh và hồ sơ đưa đối tượng vào quản lý giáo dục tại cộng đồng dân cư (khi đủ điều kiện); Không để xảy ra tình trạng can, phạm nhân phá trại, trốn trại, chống đối, đánh nhau, bạo lực, tranh chấp trong nhà tạm giữ...; Chủ động làm giảm tai nạn giao thông theo quy định của cấp trên, không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép diễn biến phức tạp; Xây dựng trên 90% đơn vị xã, cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT, hạn chế đơn vị yếu kém xuống mức thấp nhất; Có từ 80% trở lên chi, Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và có từ 15% đến 17% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Bồi dưỡng kết nạp từ 3 đảng viên trở lên; Không có cán bộ chiến sĩ sai phạm phải xử lý kỷ luật; Nâng tỷ lệ cán bộ chiến sĩ có trình độ Đại học để đến năm 2020 đạt tỷ lệ 50% tổng biên chế Công an huyện; Xây dựng Đoàn thanh niên, Chi hội phụ nữ đạt tiêu chuẩn vững mạnh.

**ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ QUÂN SỰ HUYỆN LẦN THỨ V,
NHIỆM KỲ (2015 – 2020)**

Diễn ra từ ngày 19 đến ngày 20/4, tại Hội trường Quân sự huyện. Tham dự Đại hội có mặt 33 đảng viên trên tổng số 33 đảng viên được triệu tập. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 5 đồng chí.

- Đồng chí Phạm Văn Hoa được bầu làm Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí Lê Thái Sơn được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Nhiệm kỳ qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh và Huyện ủy, UBND huyện; sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành đoàn thể huyện, sự giúp đỡ của nhân dân; Đảng bộ Quân sự huyện đã đạt được những thành tích đáng ghi nhận: Tham mưu cho Huyện ủy và UBND huyện lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện toàn diện, hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, công tác quản lý nhà nước về quốc phòng trên địa bàn huyện được tăng cường. Tổ chức tốt việc sơ, tổng kết các Nghị quyết của Trung ương và cấp trên về nhiệm vụ QS, QP; tuyên truyền vận động quần chúng, thực hiện có hiệu quả 03 tiềm lực trong KVPT, đặc biệt là xây dựng “*Thế trận lòng dân*”; thường xuyên kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo PKND, Hội đồng GDQP và AN, Hội đồng nghĩa vụ quân sự huyện.

Tổ chức học tập và thực hiện nghiêm Luật DQTV Pháp lệnh về Lực lượng DBĐV cho các cấp, các ngành và toàn dân; xây dựng LL DQTV theo phương châm “*Vững mạnh, rộng khắp*”, có số lượng hợp lý, chất lượng chính trị ngày càng cao, gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; LL DBĐV từng bước được củng cố về tổ chức biên chế; công tác đăng ký, quản lý từng bước đi vào nề nếp; công tác huấn luyện, SSCĐ thực hiện chặt chẽ; chất lượng chính trị trong DQTV và DBĐV từng bước được nâng lên. Tham mưu cho UBND huyện lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, bảo đảm chỉ tiêu, chất lượng; Tổ chức thực hiện tốt giáo dục QP và AN cho các đối tượng, hoàn thành chỉ tiêu hàng năm, đạt chất lượng, hiệu quả; chú trọng giáo dục QP và AN trong nhân dân, học sinh, bồi dưỡng kiến thức QP và AN cho già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong họ tộc; tổ chức sơ kết, tổng kết theo đúng quy định. Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị LLVT huyện tổ chức khảo sát địa hình điều chỉnh, bổ sung hệ thống các văn kiện chuyển TTSSCĐ; Kế hoạch bảo đảm nhu cầu năm đầu chiến tranh; Quyết tâm A, các kế hoạch SSCĐ, PCLB-TKCN theo quy định. Duy trì chặt chẽ các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng không, tuần tra, kiểm soát địa bàn nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ, góp phần giữ vững ANCT, TTATXH trên địa bàn, không để xảy ra điểm nóng. Công tác huấn luyện, chiến đấu hàng năm được triển khai chặt chẽ, nghiêm túc bảo đảm đúng, đủ nội dung, chương trình, thời gian quy định, chất lượng huấn luyện chiến đấu được nâng lên; diễn tập KVPT huyện (2012), diễn tập chiến đấu trị an, diễn tập chỉ huy-cơ quan, đạt 100% chỉ tiêu, kết quả các cuộc diễn tập đều đạt khá, tốt và bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị; tổ chức và tham gia các lớp tập huấn, hội thi, hội thao do huyện và Bộ CHQS tỉnh tổ chức đều đạt kết quả cao; chấp hành và sử dụng lực lượng giúp dân phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai có hiệu quả. Quán triệt, tổ chức học tập, triển khai nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên; duy trì tốt hoạt động “*Tổ tư vấn tâm lý, pháp lý quân nhân*”, “*Mỗi tuần học một điều luật*” và “*Ngày pháp luật*”.

Thường xuyên kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng và tổ chức hoạt động theo quy định; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhân kỷ niệm các ngày lễ, tết và trong các nhiệm vụ trọng tâm của LLVT huyện. Công tác dân vận, tuyên truyền vận động nhân dân, xây dựng cơ sở chính trị của LLVT trên địa bàn huyện có hiệu quả; giúp dân làm lúa nước, giúp dân phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, "*Xóa 1 hộ đói, giảm 1 hộ nghèo*", "*Hũ gạo vì người nghèo*", "*LLVT chung sức xây dựng nông thôn mới*"..., đẩy mạnh hoạt động kết nghĩa, làm công tác dân vận. Công tác chính sách đối với Quân đội và hậu phương Quân đội được triển khai toàn diện, đạt hiệu quả thiết thực; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng và cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng; thực hiện có hiệu quả các hoạt động "*Dền ơn đáp nghĩa*". Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, hoạt động đối thoại dân chủ giữa Đảng ủy-Ban CHQS huyện với cán bộ, chiến sỹ LLVT huyện. Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng hàng năm đối với cơ sở thực hiện chặt chẽ, đạt hiệu quả. Thực hiện nghiêm quy định về dự trữ sẵn sàng chiến đấu; phong trào thi đua "*Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy*" được duy trì có hiệu quả. Chủ động đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Công tác quản lý kinh phí, sử dụng, quyết toán đúng nguyên tắc, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực lãng phí. Thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nâng cao năng lực toàn diện và sức chiến đấu của đảng bộ; quán triệt, thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Chỉ thị của cấp trên về công tác xây dựng Đảng hàng năm. Triển khai quán triệt, thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc NQTW 4 (khóa XI) trong Đảng bộ và LLVT huyện, đồng thời xây dựng kế hoạch khắc phục những khuyết điểm, hạn chế của Đảng ủy Quân sự huyện và chỉ đạo các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch khắc phục các khâu yếu, mặt yếu có hiệu quả. Thường xuyên chú trọng công tác giáo dục, quản lý, rèn luyện đảng viên gắn với thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*". Giữ vững nguyên tắc TTDC trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng LLVT và sinh hoạt đảng. Phối hợp với các ban xây dựng Đảng của huyện ủy trong thực hiện các giải pháp và chỉ tiêu nâng cao chất lượng chính trị của LLVT huyện và kiểm tra cấp ủy chi bộ quân sự xã...

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế:

Vieäc duy trì cheá ñoã tröïc SSCÑ ôu cô sôu coù luùc chöa nghiêâm; phoái hôïp vôùi caùc löïc lööïng theo doõi, naém ñòa baøn giáp ranh, coù luùc chöa kòp thôøi; chaáp haønh kyû luaät trong cô quan coù chuyeån bieán nhöng chöa võöng chaéc, tình hình vi phạm chế độ, giờ giấc làm việc vẫn còn.

Hoïat ñoäng CTÑ, CTCT ôu cô sôu chöa thaønh neà neáp, coù maët coøn haïn cheá. Vieäc naém baét dieãn bieán tình hình tö tööüng cuûa caùn boä, chieán só coù luùc chöa kòp thôøi.

Naêng löïc công taùc cuûa moät soá caùn boä coøn haïn cheá, chöa chịu khoù hoïc taäp, reøn luyeän vưøn lên, traùch nhieäm chöa cao, chöa ñaùp öùng yeâu caàu nhieäm vuï.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2010-2015, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường; tranh chấp chủ quyền trên biển Đông sẽ còn diễn biến phức tạp. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục ổn định, song bên cạnh đó vẫn còn những khó khăn, thách thức: các thế lực thù địch triệt để lợi dụng vấn đề "Dân tộc, dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo" để tuyên truyền chống phá ta; đẩy mạnh thực hiện chiến lược "Diễn biến hòa bình" và âm mưu "Phi chính trị hoá" quân đội ngày càng quyết liệt hơn. Trên địa bàn huyện các thế lực thù địch vẫn âm mưu chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc, truyền đạo trái pháp luật; tình hình an ninh-xã hội, an ninh nông thôn còn diễn ra phức tạp. Bên cạnh đó thời tiết diễn biến bất thường; hạn hán kéo dài ảnh hưởng đến đời sống, của nhân dân và các hoạt động của LLVT huyện. Trên cơ sở đó, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 xác định phương hướng, nhiệm vụ: **Nắm vững quan điểm, đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng trong tình hình mới, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, mệnh lệnh của cấp trên; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ và Bộ CHQS tỉnh, của Huyện uỷ và UBND huyện. Làm tốt chức năng tham mưu cho huyện uỷ, UBND huyện lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mặt công tác quân sự, quốc phòng địa phương đạt hiệu quả; từng bước nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang huyện; chủ động ngăn ngừa, làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, gắn xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện; thực hiện có hiệu quả NQTW4 (Khóa XI) về xây dựng đảng gắn với đẩy mạnh "Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh". Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, đạo đức, năng lực, trình độ về mọi mặt, bảo đảm tính kế thừa và phát triển, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Các chỉ tiêu chủ yếu: Quy hoạch thể trận quân sự KVPT huyện; xây dựng kế hoạch bảo đảm năm đầu chiến tranh, hệ thống văn kiện SSCĐ, xây dựng lực lượng. Trong nhiệm kỳ tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện đầu tư kinh phí xây dựng từ 01 đến 02 công trình chiến đấu trong KVPT. Xây dựng thao trường Ka Đa thành thao trường 3 trong 1. Tổ chức diễn tập KVPT cấp huyện 01 lần; hàng năm tổ chức diễn tập CH-TM cho CQQS huyện; diễn tập chiến đấu trị an từ 2-3 xã. Huấn luyện lực lượng thường trực quân số đạt từ 95% trở lên, kết quả có 80% trở lên đạt khá, giỏi; huấn luyện lực lượng DBĐV quân số đạt 98% trở lên, kết quả đạt 65-70 khá, giỏi; huấn luyện lực lượng DQTV quân số đạt 90% trở lên. Duy trì quân số đơn vị DBĐV làm nhiệm vụ A2 đạt 100%. Tham mưu cho địa phương chỉ đạo tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt chỉ tiêu, nâng lên về chất lượng; chú trọng công dân tốt nghiệp đại học cao đẳng, trung cấp, đào tạo nghề và công chức, viên chức đạt 5% trở lên; tạo nguồn trong tuyển quân đạt 10% trở lên, riêng đảng viên đạt 1% trở lên. Sắp xếp QNDB vào các đơn vị DBĐV đạt 95% trở lên so với biên chế, phần đầu tỷ lệ đúng chuyên nghiệp quân sự đạt 90% trở lên, tỷ lệ đảng viên trong LL DBĐV đạt 9% trở lên, không có đảng viên là quân nhân xuất ngũ về địa phương bỏ sinh hoạt đảng.**

Xây dựng lực lượng DQTV đạt tỉ lệ từ 3,0-3,3% so với dân số. Tham mưu UBND huyện ban hành Đề án tổ chức xây dựng, huấn luyện, hoạt động, chế độ chính sách cho

lực lượng DQTV giai đoạn 2016-2020; chọn cử cán bộ đào tạo TCCN ngành quân sự cơ sở khóa 4 và 5; phấn đấu đến năm 2020 có 100% cán bộ Ban CHQS xã đạt trình độ cao đẳng, đại học, trong đó có 75% trở lên có trình độ đại học; 100% xã xây dựng được nhà làm việc kết hợp trực SSCĐ cho lực lượng Dân quân; Tỷ lệ đảng viên trong DQTV đạt 22% trở lên (trong dân quân đạt 15%), đoàn viên đạt 65% trở lên, hàng năm kết nạp đảng viên mới đạt 1% trở lên so với tổng số DQTV; 100% chỉ huy trưởng là cấp ủy viên, 100% chỉ huy phó quân sự cấp xã là đảng viên, 100% chi bộ quân sự xã có cấp ủy. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho 100% các đối tượng cán bộ theo phân cấp (trong nhiệm kỳ). Tăng gia sản xuất, chăn nuôi đạt, vượt sản lượng thực phẩm tươi sống đưa vào bếp ăn bình quân hàng năm từ 80-85% so với kế hoạch, thực hành tiết kiệm đưa vào ăn thêm 2.500đ/người/ngày, định lượng bữa ăn bình quân vượt từ 18-20%; tổng thu hàng năm, bình quân 1.200.000đ/người/năm. Tỷ lệ quân số khỏe bình quân đạt từ 98,7% trở lên. Duy trì kho vũ khí-đạn của huyện đạt tiêu chuẩn kỹ thuật theo Nghị định 148/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Phấn đấu hàng năm 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trong đó có 80% trở lên hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 2/3 chi bộ trực thuộc đạt TSVM; không có chi bộ yếu kém, không có cấp ủy viên, cán bộ chủ trì, đảng viên vi phạm kỷ luật. Kết nạp 03 đảng viên mới. Xây dựng cơ quan, đơn vị an toàn tuyệt đối về chính trị.

PHẦN THỨ TƯ

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ
HỘI CỦA HUYỆN**

MỤC LỤC

Lời nói đầu.....	
Phần thứ nhất: VĂN KIẾN CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI.....	
- Phát biểu của đồng chí Nguyễn Đức Thanh.....	
- Phát biểu khai mạc Đại hội của đồng chí Phạm Văn Hoa.....	
- Diễn văn bế mạc Đại hội của đồng chí Phạm Văn Hoa.....	
- Báo cáo chính trị của Đại hội.....	
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII.....	
- Danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XIII.....	
Phần thứ hai: TRÍCH CÁC THAM LUẬN TẠI ĐẠI HỘI.....	
Phần thứ Ba: MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ ĐẠI HỘI CỦA CÁC ĐẢNG BỘ TRỰC THUỘC.....	
- Đảng bộ xã Phước Đại.....	
- Đảng bộ xã Phước Chính.....	
- Đảng bộ xã Phước Thắng.....	
- Đảng bộ xã Phước Hoà.....	
- Đảng bộ xã Phước Bình.....	
- Đảng bộ xã Phước Thành.....	

Kỷ yếu Đại hội Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020

- Đảng bộ xã Phước Tiến.....
- Đảng bộ xã Phước Tân.....
- Đảng bộ xã Phước Trung.....
- Đảng bộ Công an huyện.....
- Đảng bộ Quân sự huyện.....